ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 3494 /SGDĐT-TCCB

V/v thông tin kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, Năm học 2025 – 2026 và đăng ký bổ sung nhu cầu tuyển dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

Kính gửi:
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu;
- Hiệu trưởng, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh Đợt 1, Năm học 2025 – 2026,

Ngày 03 tháng 10 năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 1578/QĐ-SGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc công nhận kết quả tuyển dụng kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, Năm học 2025 – 2026,

Sở Giáo dục và Đào tạo thông tin kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, Năm học 2025 – 2026, hướng dẫn quy trình xác nhận ứng viên trúng tuyển nhận nhiệm sở và đăng ký bổ sung nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở như sau:

1. Về kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 1578/QĐ-SGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc công nhận kết quả tuyển dụng kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, Năm học 2025 – 2026 và Thông báo số 3068/TB-SGDĐT ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc công nhận kết quả tuyển dụng kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, Năm học 2025 – 2026 cho **3909** ứng viên trúng tuyển.

Sở Giáo dục và Đào tạo gửi kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức công tác ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu trên địa bản Thành phố Hồ Chí Minh Đợt 1, Năm học 2025 – 2026 đến Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở *(Phụ lục I, II, III đính kèm).*

2. Hướng dẫn quy trình xác nhận ứng viên trúng tuyển nhận nhiệm sở

Căn cứ khoản 2 khoản 3 và khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định:

"2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

3. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định này hoặc khoản 3 Điều này để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc. Hết thời hạn 30 ngày tại khoản này mà vẫn chưa tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2 theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định này.

Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh".

Hiện nay, các thí sinh đang hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Khi các thí sinh đã hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ ban hành quyết định tuyển dụng gửi đến các đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu và các đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng

viên chức trực thuộc Sở để biết, thực hiện việc ký kết hợp đồng làm việc với viên chức.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện xác nhận ứng viên trúng tuyển nhận nhiệm sở khi người được tuyển dụng viên chức đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc theo hướng dẫn đính kèm Công văn này.

3. Về đăng ký bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức năm học 2025 - 2026

Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu nếu có nhu cầu bổ sung nhu cầu nhân sự thì thực hiện văn bản gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 25 tháng 10 năm 2025** qua Hệ thống văn phòng điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và gửi về hộp thư điện tử htlam.sgddt@tphcm.gov.vn để Sở Giáo dục và Đào tạo có cơ sở tiếp tục rà soát, bổ sung nhân sự cho các đơn vị.

Sở Giáo dục và Đào tạo kính gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND TP *(để báo cáo);*
- PGD Trần Thị Ngọc Châu;
- Lưu: VT, TCCB (TL).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I
DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN TUYỂN DỤNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP (KHU VỰC 1 - TP.HCM cũ)
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT 1, NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số /SGDĐT-TCCB ngày tháng năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1	TD9593	NGUYỄN THỊ CẨM GIANG	16/11/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Nguyễn Cư Trinh	Phường Cầu Ông Lãnh	
2	TD2465	Trần Thị Lan Hương	06/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Lê Thị Riêng	Phường Sài Gòn	
3	TD3980	Trần Thị Năm	16/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Tân Định	
4	TD9256	BIỆN NGỌC HỒNG THÚY	29/07/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Tân Định	
5	TD4972	NGUYỄN THỊ HUỆ	07/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Tân Định	
6	TD7273	NGUYỄN NGỌC THẢO	10/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Tân Định	
7	TD7929	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	14/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Tân Định	
8	TD7981	Đặng Thị Thanh Tuyền	12/08/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Quỳnh	Phường Tân Định	
9	TD3960	NGUYỄN THỊ VÂN	05/11/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
10	TD1153	CHẾ NGỌC HƯƠNG TRINH	30/09/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Tân Định	
11	TD3648	Phan Thị Phương Uyên	21/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Lư	Phường Sài Gòn	
12	TD9261	Nguyễn Yến Nhi	24/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hồng	Phường Bến Thành	
13	TD4868	Thân Thục Như	19/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82		82	Trúng tuyển	Mầm non Cô Giang	Phường Cầu Ông Lãnh	
14	TD2717	Trần Thị Thu Hương	17/12/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Phạm Ngũ Lão	Phường Bến Thành	
15	TD4528	Thái Thảo Nguyên	19/08/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86		86	Trúng tuyển	Mầm non Phạm Ngũ Lão	Phường Bến Thành	
16	TD1376	Viên Huỳnh Giang	29/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non 20/10	Phường Cầu Ông Lãnh	
17	TD6988	LƯƠNG THỊ THÚY BÌNH	03/11/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non 20/10	Phường Cầu Ông Lãnh	
18	TD0217	Tô Thị Bích Thuỷ	23/08/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non Bông Sen	Phường An Phú Đông	
19	TD3467	Đinh Thị Khuyên	10/01/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	96	5	101	Trúng tuyển	Mẫu giáo Sơn Ca 1	Phường Đông Hưng Thuận	
20	TD10348	Lục Lâm Thái Duyên	01/12/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Đông Hưng Thuận	
21	TD8716	TRẦN THANH DUY	24/11/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Đông Hưng Thuận	
22	TD0647	HOÀNG THỊ NGA	02/03/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non Sen Hồng 3	Phường Linh Xuân	
23	TD10867	LÊ THỊ PHƯƠNG	28/11/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Sen Hồng 3	Phường Linh Xuân	
24	TD3498	Vũ Thị Ngọc	20/12/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Hiệp Bình Chánh	Phường Hiệp Bình	
25	TD9017	Lê Thị Kim Châu	21/08/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83		83	Trúng tuyển	Mầm non Hiệp Bình Chánh	Phường Hiệp Bình	
26	TD9204	Huỳnh Thị Quỳnh Như	10/09/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Mầm non Trường Thọ	Phường Thủ Đức	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
27	TD0616	Lê Thị Đức Hạnh	10/10/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
28	TD5067	Hoàng Thị Thanh Nhàn	08/10/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
29	TD8243	Nguyễn Thị Phương Yến	28/05/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	91	5	96	Trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Hiệp Bình	
30	TD5379	Nguyễn Thị Kim Oanh	26/04/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Hiệp Bình	
31	TD7758	Nguyễn Thị Như Mỵ	14/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Hương Sen	Phường Hiệp Bình	
32	TD0292	NGUYỄN THỊ NGỌC HẰNG	18/08/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Tam Bình	
33	TD11991	Lê Thị Sơ Mi	25/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Tam Bình	
34	TD9568	Huỳnh Thị Út	01/09/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Sao Vàng	Phường Thủ Đức	
35	TD4570	Nguyễn Thị Thanh	01/01/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Đào	Phường Linh Xuân	
36	TD3531	NGUYỄN YẾN NHI	30/07/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Đào	Phường Linh Xuân	
37	TD2398	Nguyễn Kiều Oanh	25/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83		83	Trúng tuyển	Mầm non Long Bình	Phường Long Bình	
38	TD11984	Hoàng Thị Linh	12/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,25		90,25	Trúng tuyển	Mầm non Phước Bình	Phường Phước Long	
39	TD3296	Nguyễn Thị Thạch Anh	11/01/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Phường Tăng Nhơn Phú	
40	TD9632	Nguyễn Huỳnh Ngọc Mai	19/04/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Hoàng Yến 2	Phường Tăng Nhơn Phú	
41	TD4989	Đậu Thị Lan	28/06/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Phường Tăng Nhơn Phú	
42	TD2491	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	27/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Phường Tăng Nhơn Phú	
43	TD9656	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	29/08/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Phường Tăng Nhơn Phú	
44	TD7410	TRẦN THỊ LAN LINH	02/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Long Sơn	Phường Long Bình	
45	TD1841	Nguyễn Lê Thị Hoài Vy	02/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,25		91,25	Trúng tuyển	Mầm non Long Thạnh Mỹ	Phường Long Bình	
46	TD1333	Nguyễn Thị Kim Xuân	31/01/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Long Thạnh Mỹ	Phường Long Bình	
47	TD0658	VÕ NGỌC BÍCH VÂN	14/04/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		97,25		97,25	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Lan	Phường Hạnh Thông	
48	TD3152	VÕ THỊ SƠN DIỆU	05/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Lan	Phường Hạnh Thông	
49	TD5918	Lê Như Quỳnh	18/09/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	93	5	98	Trúng tuyển	Mầm non Ngọc Lan	Phường An Hội Đông	
50	TD2017	Phạm Mỹ Huyền	21/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non Ngọc Lan	Phường An Hội Đông	
51	TD7106	Hà Thị Thùy Trang	07/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Anh Đào	Phường Gò Vấp	
52	TD4928	ĐỖ THỊ YÊU	14/06/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86		86	Trúng tuyển	Mầm non An Nhơn	Phường An Nhơn	
53	TD3524	TRẦN THỊ THÚY VY	01/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84		84	Trúng tuyển	Mầm non 2	Phường Gia Định	
54	TD4307	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	04/07/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Mầm non 2	Phường Gia Định	
55	TD3117	Huỳnh Ngọc Kim Loan	07/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Gia Định	
56	TD7171	Lê Thị Phượng	16/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Gia Định	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
57	TD2796	NGUYỄN THỊ VÂN	11/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Bình Lợi Trung	
58	TD3587	TẠ THỊ ÚT HIỀN	07/10/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non 7B	Phường Gia Định	
59	TD6918	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	25/08/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Mầm non 11A	Phường Bình Lợi Trung	
60	TD5791	Đỗ Tuyết Kha	19/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Mầm non 11B	Phường Bình Lợi Trung	
61	TD4905	PHẠM THỊ THỦY	17/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Bình Thạnh	
62	TD7798	Phan Thị Khánh Linh	26/04/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Bình Thạnh	
63	TD7050	Bùi Trần Yến Thảo	31/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		74		74	Trúng tuyển	Mầm non 15	Phường Gia Định	
64	TD5403	LÊ THỊ TÚ	30/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non 15B	Phường Gia Định	
65	TD4845	Lê Thị Nhàn	08/10/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Mầm non 19	Phường Thạnh Mỹ Tây	
66	TD2809	Nguyễn Thị Quỳnh Chiêu	10/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non 21	Phường Thạnh Mỹ Tây	
67	TD0331	Dương Thị Anh	24/04/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non 21	Phường Thạnh Mỹ Tây	
68	TD10306	LỤC THỊ YẾN	19/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	90,25	5	95,25	Trúng tuyển	Mầm non 24A	Phường Bình Thạnh	
69	TD7662	Võ Thị Xuân Thương	03/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non 24A	Phường Bình Thạnh	
70	TD2846	Vũ Thị Lam	18/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		97,5		97,5	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
71	TD5909	Lê Vũ Hương Giang	30/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
72	TD7411	ĐÀO THỊ THÙY LINH	20/12/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
73	TD6852	Trần Thị Yến Nhi	07/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
74	TD4711	Trương Thị Kim Thúy	10/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Mầm non 24B	Phường Bình Thạnh	
75	TD3957	PHẠM THỊ THANH LOAN	08/01/1977	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non 25A	Phường Thạnh Mỹ Tây	
76	TD3232	Trần Thị Thùy Dung	25/11/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non 25B	Phường Thạnh Mỹ Tây	
77	TD3959	HOÀNG THỊ DUYÊN	04/01/1982	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	78	5	83	Trúng tuyển	Mầm non 25B	Phường Thạnh Mỹ Tây	
78	TD3977	Trần Vũ Phương Liên	11/12/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non 26	Phường Bình Thạnh	
79	TD1116	Nguyễn Thị Bích Chi	12/08/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86		86	Trúng tuyển	Mầm non 26	Phường Bình Thạnh	
80	TD10776	Lê Thị Thùy Ngân	22/05/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Mầm non 26	Phường Bình Thạnh	
81	TD1297	Phạm Xuân Diệu	20/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80		80	Trúng tuyển	Mầm non 26	Phường Bình Thạnh	
82	TD9605	Lê Thị Bích Thuỷ	08/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	93,5	5	98,5	Trúng tuyển	Mầm non 27	Phường Bình Quới	
83	TD4794	Nguyễn Khánh Linh	03/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Mầm non 27	Phường Bình Quới	
84	TD4398	Hồ Thị Mỹ Kiều	08/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		68,5		68,5	Trúng tuyển	Mầm non 27	Phường Bình Quới	
85	TD8111	Nguyễn Thị Hồng Em	22/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non 28	Phường Bình Quới	
86	TD0498	Nguyễn Phước Yến Nhi	18/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		79		79	Trúng tuyển	Mầm non 28	Phường Bình Quới	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
87	TD11968	Nguyễn Trương Quỳnh Như	03/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,25		92,25	Trúng tuyển	Mầm non 1	Phường Tân Sơn Hòa	
88	TD4807	Trần Thị Mỹ Oanh	12/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Tân Bình	
89	TD8103	CHÂU THỤC DUY	18/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Tân Bình	
90	TD4232	Hoàng Thị Thu	27/08/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Tân Bình	
91	TD8768	Trương Ngọc Thuỳ Ngân	16/11/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non 9	Phường Tân Hòa	
92	TD7153	Nguyễn Thị Quyên	20/01/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non 9	Phường Tân Hòa	
93	TD3187	Tăng Thị Ngọc Điệp	01/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non 9	Phường Tân Hòa	
94	TD5897	TRẦN THỊ MINH THÁI	07/10/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Bảy Hiền	
95	TD1227	Lê Thị Thanh Nhàn	30/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Bảy Hiền	
96	TD3386	Trần Ánh Thi	06/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Bảy Hiền	
97	TD5375	HOÀNG NGỌC BÍCH TRÂM	03/12/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	88,5	5	93,5	Trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
98	TD8467	Đỗ Thị Tuyết Hiếu	05/07/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
99	TD4785	Nguyễn Vũ Thùy Dương	03/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,75		90,75	Trúng tuyển	Mầm non Bàu Cát	Phường Tân Bình	
100	TD8854	Nguyễn Minh Anh	13/09/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
101	TD1378	Nguyễn Thị Phương Anh	22/07/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
102	TD3513	ĐẶNG THỊ NGỌC HUYỀN	31/03/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
103	TD0744	Trương Thanh Trúc	06/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
104	TD5633	Ngô Thị Thùy Diệp	20/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
105	TD6933	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	20/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
106	TD7767	Phan Bùi Ngọc Linh	25/05/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
107	TD8793	ĐÀO THỊ MINH TƯƠI	02/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
108	TD8705	Ngô Ngọc Mỹ	22/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	84	5	89	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
109	TD2749	Trần Thị Thúy Kiều	26/09/1984	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Tân Hòa	
110	TD4438	Huỳnh Kim Ngân	28/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Hồng	Phường Tây Thạnh	
111	TD9048	Lý Dạ Nghi	15/08/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Thủy Tiên	Phường Tân Sơn Nhì	
112	TD10255	Tăng Ngọc Quân	09/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	Mầm non Thủy Tiên	Phường Tân Sơn Nhì	
113	TD7815	Dương Phạm Ngọc Hiền	16/10/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Thủy Tiên	Phường Tân Sơn Nhì	
114	TD7216	Ngô Thị Tường Vy	03/03/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		97		97	Trúng tuyển	Mầm non Nhiêu Lộc	Phường Phú Thọ Hòa	
115	TD9654	NGUYỄN THỊ HẢI	18/08/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Nhiêu Lộc	Phường Phú Thọ Hòa	
116	TD0353	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	22/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		97,5		97,5	Trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Phường Tân Phú	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
117	TD4622	Nguyễn Thị Thủy Tiên	10/05/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non Hướng Dương	Phường Tân Phú	
118	TD7058	Đào Thị Lý	03/07/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn ca 10	Phường Phú Nhuận	
119	TD2729	Phan Nguyễn Thục Đoan	11/03/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn ca 10	Phường Phú Nhuận	
120	TD8454	Nguyễn Như Quỳnh	05/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Sơn ca 14	Phường Phú Nhuận	
121	TD4769	Đoàn Thị Phương Anh	08/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Sơn ca 14	Phường Phú Nhuận	
122	TD1271	Vũ Trần Ngọc Trâm	12/02/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		73		73	Trúng tuyển	Mầm non Thảo Điền	Phường An Khánh	
123	TD8422	PHAN HUỲNH THÙY LINH	27/06/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Vườn Hồng	Phường Bình Trưng	
124	TD4817	HUỲNH THỊ MỸ TRINH	08/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	4	94	1,5	95,5	Trúng tuyển	Mầm non Sen Hồng	Phường Bình Trưng	
125	TD6380	Ngô Thị Hồng Khanh	14/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non An Phú	Phường Bình Trưng	
126	TD2093	ĐẶNG THỊ HỒNG THẮM	04/07/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83		83	Trúng tuyển	Mầm non An Phú	Phường Bình Trưng	
127	TD7785	VÕ THỊ HOÀNG DUNG	31/01/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Thạnh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái	
128	TD7497	Nguyễn Thị Tuyết Mai	19/03/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non Thạnh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái	
129	TD7007	Lê Thị Mỹ Tươi	19/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Cát Lái	
130	TD8417	Võ Thị Thu Hiền	11/05/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Cát Lái	
131	TD3363	NGUYỄN THỊ HỒNG LAM	20/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường Cát Lái	
132	TD3866	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Sen	Phường Cát Lái	
133	TD2915	Nguyễn Thị Bé Thơm	19/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Sen	Phường Cát Lái	
134	TD1629	Trần Thị Nga	12/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85,75		85,75	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Sen	Phường Cát Lái	
135	TD3029	Nguyễn Thị Giáng Tiên	18/11/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86		86	Trúng tuyển	Mầm non 02	Phường Bàn Cờ	
136	TD11419	Nguyễn Thị Lan Anh	04/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	MẦM NON 09	Phường Nhiêu Lộc	
137	TD5810	Mai Thị Minh Ánh	16/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non 14	Phường Nhiêu Lộc	
138	TD4029	NGUYỄN THỊ LAN	24/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non 14	Phường Nhiêu Lộc	
139	TD0683	HÀN THỊ HỒNG TÂM	10/12/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Mầm non 14	Phường Nhiêu Lộc	
140	TD8427	Đỗ Thị Ngọc	20/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Xuân Hòa	
141	TD1658	Lâm Thị Thuý Hiền	14/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Nhiêu Lộc	
142	TD1294	Kha Hoàng Hương	14/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Nhiêu Lộc	
143	TD2921	HOÀNG THU HUYỀN	26/11/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Nhiêu Lộc	
144	TD0825	Trần Phan Mỹ Ngân	02/03/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82		82	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Nhiêu Lộc	
145	TD7508	Nguyễn Thị Ngọc Hà	23/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non I	Phường Hòa Hưng	
146	TD6664	Đoàn Thị Linh	23/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non I	Phường Hòa Hưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
147	TD9037	Lê Thị Kim Ánh	15/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non I	Phường Hòa Hưng	
148	TD5928	Nguyễn Thị Thái Nhật	03/10/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non I	Phường Hòa Hưng	
149	TD8437	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	19/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non I	Phường Hòa Hưng	
150	TD11548	Nguyễn Bình Phương Vy	23/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non II	Phường Diên Hồng	
151	TD9472	Phùng Thị Thảo Ngọc	03/09/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Măng Non II	Phường Diên Hồng	
152	TD9468	NGUYỄN THỊ ÁNH LINH	27/12/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Mầm non Sao Mai Vườn Lài	Phường Vườn Lài	
153	TD4166	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	04/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Anh Đào	Phường Diên Hồng	
154	TD7147	Trần Nguyễn Tường Vy	09/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Anh Đào	Phường Diên Hồng	
155	TD4893	NGÔ THỊ THÚY NGA	10/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Anh Đào	Phường Diên Hồng	
156	TD4729	Phan Phan	20/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
157	TD3385	Nguyễn Thị Tuyết Anh	18/11/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
158	TD6903	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	19/04/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
159	TD0464	TRẦN THẠCH KIM VÂN	07/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non 6	Phường Minh Phụng	
160	TD3740	PHAN PHƯƠNG ANH	20/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non 3	Phường Vĩnh Hội	
161	TD7197	Lê Thị Tuyết	26/04/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non 10	Phường Khánh Hội	
162	TD1787	Phan Thị Trúc Ly	01/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Mầm non 10	Phường Khánh Hội	
163	TD11057	Tống Thị Quỳnh Giao	01/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Mầm non 10	Phường Khánh Hội	
164	TD4335	Vương Phùng Ngọc Thảo	09/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80		80	Trúng tuyển	Mầm non 10	Phường Khánh Hội	
165	TD4094	Nguyễn Thị Thảo Uyên	07/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi 2	Phường Chợ Lớn	
166	TD8430	NGUYỄN THỊ MỘNG THÚY	17/10/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi 2	Phường Chợ Lớn	
167	TD3131	Dương Thị Thuỳ Trang	24/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi 2	Phường Chợ Lớn	
168	TD3540	Trần Kim Ngân	26/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
169	TD3214	Trương Thị Bích Tâm	28/03/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
170	TD2522	Huỳnh Thanh Thúy	23/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Mầm non 8	Phường An Đông	
171	TD0914	Nguyễn Thị Thuý Hằng	17/06/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non 9	Phường An Đông	
172	TD7537	Huỳnh Ngọc Châu	19/11/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Mầm non 9	Phường An Đông	
173	TD6551	Huỳnh Võ Bão Trân	08/10/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non 10	Phường Chợ Lớn	
174	TD2710	Đinh Thị Bình	28/10/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non 11	Phường Chợ Lớn	
175	TD2830	Nguyễn Thị Xuân Trúc	12/03/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Chợ Lớn	
176	TD2738	Nguyễn Thị Phương Thảo	28/06/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80		80	Trúng tuyển	Mầm non 12	Phường Chợ Lớn	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
177	TD8031	Huỳnh Thị Thanh Thảo	11/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Mầm non 13	Phường Chợ Lớn	
178	TD2822	Huỳnh Nguyễn Cao Nguyên	12/05/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non 14B	Phường Chợ Lớn	
179	TD10419	NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC	12/08/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Mầm non Sơn Ca	Phường An Đông	
180	TD11660	Phạm Thị Như Quỳnh	06/11/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Phường Chợ Quán	
181	TD11632	Lý Thuỷ Tiên	28/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Phường Chợ Quán	
182	TD5316	ĐINH THỊ THU	06/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Phường Chợ Quán	
183	TD4918	Nguyễn Thị Ái Thi	10/07/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 1	Phường Bình Tiên	
184	TD4635	NGUYỄN TỪ KIM LOAN	13/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 3	Phường Bình Tiên	
185	TD3815	LÊ NGỌC MINH CHÂU	24/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80		80	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 3	Phường Bình Tiên	
186	TD3727	Nguyễn Huỳnh Như	01/01/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		79		79	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 4	Phường Bình Tiên	
187	TD11453	TRẦN THỊ THANH THÙY	21/05/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		77,5		77,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 4	Phường Bình Tiên	
188	TD7465	Lý Ngọc Nhã Phương	01/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	88	5	93	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 5A	Phường Bình Tây	
189	TD8159	NGUYỄN CẨM VÂN	17/05/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 5A	Phường Bình Tây	
190	TD7877	Võ Ngọc Kim Loan	15/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 6	Phường Bình Tây	
191	TD5725	Nguyễn Trần Mai Trâm	16/06/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 10	Phường Bình Phú	
192	TD4751	Lê Thị Lan Anh	19/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84		84	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 10	Phường Bình Phú	
193	TD1741	Lê Uyển Nhi	09/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 12	Phường Phú Lâm	
194	TD11420	Nguyễn Thụy Mỹ Duyên	18/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	84,5	5	89,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 12	Phường Phú Lâm	
195	TD1161	Lê Thị Phượng Hằng	28/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 12	Phường Phú Lâm	
196	TD6807	Diệp Thị Tuyết Hoa	17/10/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 13	Phường Phú Lâm	
197	TD2593	Lương Thị Mỹ Tiên	15/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 14	Phường Phú Lâm	
198	TD2629	Phạm Thị Hồng Nhung	22/08/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 7	Phường Bình Tiên	
199	TD7952	LÊ XUÂN HẠNH TRANG	08/07/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82		82	Trúng tuyển	Mầm non Rạng Đông 11A	Phường Bình Phú	
200	TD2654	Trần Thị Hồng Phấn	02/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non Vành Khuyên	Phường Chánh Hưng	
201	TD2876	Nguyễn Thị Hiền Vinh	16/02/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	79,5	5	84,5	Trúng tuyển	Mầm non Vành Khuyên	Phường Chánh Hưng	
202	TD6930	Trần Thị Cẩm Nhung	25/02/1985	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Bình Minh	Phường Chánh Hưng	
203	TD6578	BÙI THỊ MỸ PHỤNG	21/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Bình Minh	Phường Chánh Hưng	
204	TD4864	Nguyễn Thuỵ Phương Thảo	05/08/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82		82	Trúng tuyển	Mầm non Bình Minh	Phường Chánh Hưng	
205	TD3138	Ngô Kim Rồi	01/01/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		81		81	Trúng tuyển	Mầm non Bình Minh	Phường Chánh Hưng	
206	TD7000	VÕ THỊ HIỀN PHƯƠNG	30/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Phường Chánh Hưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
207	TD8514	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÂN	18/09/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Phường Chánh Hưng	
208	TD7965	Nguyễn Thị Chi	13/07/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	86,5	5	91,5	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Phường Phú Định	
209	TD1122	Trần Thị Phương Thảo	17/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Phú Định	
210	TD10002	NGUYỄN PHƯƠNG LY	01/05/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83		83	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan	Phường Phú Định	
211	TD4887	NGUYỄN THỊ NGA	28/01/1987	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Phường Bình Đông	
212	TD9910	Nguyễn Ngọc Trinh	21/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Ngọc	Phường Bình Đông	
213	TD1020	Lâm Hoàng Yến	17/01/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Vườn Hồng	Phường Chánh Hưng	
214	TD8381	Nguyễn Đặng Hải Yến	11/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80		80	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Bình Đông	
215	TD8681	Nguyễn Thanh Trúc	23/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non Bông Sen	Phường Phú Định	
216	TD7721	Nguyễn Ngọc Yến Oanh	26/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Hồng	Phường An Lạc	
217	TD1355	LÊ DOÃN HỒNG QUYÊN	27/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Sen Hồng	Phường Bình Tân	
218	TD4525	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	01/03/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoàng Anh	Phường An Lạc	
219	TD8890	Giang Kim Ngân	12/12/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	95,5	5	100,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Đào	Phường An Lạc	
220	TD2777	Võ Thiên Trang Đài	05/03/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Đào	Phường An Lạc	
221	TD1082	Nguyễn Thị Tường Vi	28/07/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Cẩm Tú	Phường Bình Trị Đông	
222	TD7053	ĐÀO THỊ THU THỦY	20/10/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	4	95,5	1,5	97	Trúng tuyển	Mầm non Ánh Mai	Phường Bình Hưng Hòa	
223	TD8094	Nguyễn Thị Hồng Nhung	18/03/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Ánh Mai	Phường Bình Hưng Hòa	
224	TD12008	Nguyễn Thị Sao	25/06/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Ánh Mai	Phường Bình Hưng Hòa	
225	TD4278	Nguyễn Thị Quốc Thắng	24/09/1979	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Ánh Mai	Phường Bình Hưng Hòa	
226	TD9522	Huỳnh Ngọc Thanh	19/05/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
227	TD1221	Nguyễn Thị Thanh Huyền	10/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Đỗ Quyên	Phường Bình Hưng Hòa	
228	TD9908	Hồ Huỳnh Xuân Mai	13/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Trúc Đào	Phường Bình Hưng Hòa	
229	TD11979	PHẠM THỊ THÚY HẰNG	19/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non TÂN HƯNG	Phường Tân Hưng	
230	TD8726	Ngô Thị Kim Thy	06/11/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non HOA HỒNG	Phường Phú Thuận	
231	TD3408	Lê Thị Kim Phụng	05/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non PHÚ THUẬN	Phường Phú Thuận	
232	TD3966	Trần Mỹ Loan	19/10/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	88	5	93	Trúng tuyển	Mầm non TÂN THUẬN TÂY	Phường Tân Thuận	
233	TD3635	Cao Kim Truyền	11/06/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82		82	Trúng tuyển	Mầm non TÂN THUẬN TÂY	Phường Tân Thuận	
234	TD3551	PHẠM THỊ THỦY	24/02/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận	Phường Tân Thuận	
235	TD11958	Hồ Nhật Phương Quỳnh	25/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,25		92,25	Trúng tuyển	Mầm non PHÚ MỸ	Phường Tân Mỹ	
236	TD2609	Phan Thị Mai Thi	31/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Thị Trấn Củ Chi 3	Xã Tân An Hội	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
237	TD1650	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	30/12/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87,75		87,75	Trúng tuyển	Mầm non Tân Phú Trung 1	Xã Củ Chi	
238	TD5804	Nguyễn Trần Như Ngọc	09/06/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Mầm non Trung An 1	Xã Bình Mỹ	
239	TD7160	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	18/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ	
240	TD7361	Lê Nguyễn Quỳnh Như	19/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	88,5	5	93,5	Trúng tuyển	Mầm non Tân An Hội 2	Xã Tân An Hội	
241	TD4878	Nguyễn Thanh Tuyền	08/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80		80	Trúng tuyển	Mầm non Hoàng Minh Đạo	Xã An Nhơn Tây	
242	TD5869	Nguyễn Thị Thuỳ Liên	07/05/1988	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Mỹ Hòa	Xã Hóc Môn	
243	TD3179	Trần Thị Tây Thi	10/08/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	80,5	5	85,5	Trúng tuyển	Mầm non Bé Ngoan 3	Xã Bà Điểm	
244	TD2578	Trần Ngọc Khánh Vy	06/01/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non 19/8	Xã Xuân Thới Sơn	
245	TD5498	Trương Ngọc Thu	21/02/1986	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	91,5	5	96,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Thiên Lý	Xã Tân Vĩnh Lộc	
246	TD11753	PHẠM THỊ LY	10/06/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Thiên Lý	Xã Tân Vĩnh Lộc	
247	TD11976	Đỗ Ngọc Trúc Linh	03/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,75		92,75	Trúng tuyển	Mầm non Thủy Tiên 1	Xã Bình Hưng	
248	TD2743	Võ Thị Diệu Hiền	02/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Thủy Tiên 2	Xã Bình Hưng	
249	TD4021	Nguyễn Ngọc Ngân	01/03/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86		86	Trúng tuyển	Mầm non Thị trấn Nhà Bè	Xã Nhà Bè	
250	TD3265	Dương Thúy Kiều	02/02/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non Thị trấn Nhà Bè	Xã Nhà Bè	
251	TD1104	Trần Thị Ánh Ngọc	02/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Đồng Xanh	Xã Hiệp Phước	
252	TD8696	VÕ THỊ HỒNG NHO	02/07/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Mầm non Đồng Xanh	Xã Hiệp Phước	
253	TD10269	Trần Thị Hồng Trúc	16/05/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93,25		93,25	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Nhà Bè	
254	TD9250	Võ Thị Ngọc Quí	28/02/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi	Xã Nhà Bè	
255	TD5891	Nguyễn Trần Yến Vy	25/12/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Vành Khuyên	Xã Nhà Bè	
256	TD3508	Lê Thị Bích Thủy	14/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
257	TD2705	Nguyễn Thị Kim Tuyến	14/09/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
258	TD3435	Phạm Thị Kim Ngọc	16/02/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88		88	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
259	TD1163	Trần Thị Lệ Thu	07/07/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
260	TD1023	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	04/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
261	TD6311	Trần Thị Ngọc Hà	30/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
262	TD3005	TRẦN NGỌC BẢO CHÂU	13/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		84		84	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
263	TD3794	Châu Thị Mỹ Duyên	21/11/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83		83	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
264	TD5451	Nguyễn Huỳnh Mộng Ngọc	14/05/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		83		83	Trúng tuyển	Mầm non Vàng Anh	Xã Nhà Bè	
265	TD9559	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	06/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Tuổi Hoa	Xã Hiệp Phước	
266	TD8315	Trương Thị Thanh Duyên	20/09/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Lan	Xã Nhà Bè	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
267	TD6431	Phạm Thị Tuyết Mai	03/04/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87		87	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Lan	Xã Nhà Bè	
268	TD5356	Trần Bảo Châu	17/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Sen	Xã Nhà Bè	
269	TD6869	Hồ Thị Minh Thơ	01/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Sen	Xã Nhà Bè	
270	TD1582	NGUYỄN THỊ DIỄM	07/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		86,25		86,25	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Sen	Xã Nhà Bè	
271	TD0553	Ngô Thị Thanh Tuyền	16/05/2000	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		97,25		97,25	Trúng tuyển	Mầm non Lý Nhơn	Xã An Thới Đông	
272	TD9156	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	23/01/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Mầm non Thạnh An	Xã Thạnh An	
273	TD3793	Nguyễn Thị Cẩm Vân	14/12/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạch Chiếc	Phường Bình Trưng	
274	TD3426	Bùi Thị Thùy Minh	28/10/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Rạch Chiếc	Phường Bình Trưng	
275	TD5164	PHẠM THỊ KIM THI	28/09/1991	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Rạch Chiếc	Phường Bình Trưng	
276	TD1584	Võ Thị Quỳnh Giao	30/12/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89,75		89,75	Trúng tuyển	Mầm non Rạch Chiếc	Phường Bình Trưng	
277	TD4843	Nguyễn Thị Thu Thảo	14/04/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		82		82	Trúng tuyển	Mầm non An Khánh	Phường An Khánh	
278	TD4230	Đào Thị Mỹ Linh	10/07/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Phước Long B	Phường Phước Long	
279	TD1119	PHẠM THỊ HÀ	01/04/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Phước Long B	Phường Phước Long	
280	TD4432	Nguyễn Hồ Khánh Linh	23/12/2004	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Phước Long B	Phường Phước Long	
281	TD6812	Võ Thị Thuỳ Linh	26/11/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89		89	Trúng tuyển	Mầm non Phước Long B	Phường Phước Long	
282	TD8267	Châu Nhã My	03/08/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Mai Vàng	Phường An Hội Đông	
283	TD9119	Đặng Thị Thanh Ngân	08/10/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95		95	Trúng tuyển	Mầm non 25C	Phường Thạnh Mỹ Tây	
284	TD9664	Hoàng Anh Thủy Kim Thanh	24/10/1992	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non 25C	Phường Thạnh Mỹ Tây	
285	TD7327	Lương Thị Hà Trang	10/08/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		85		85	Trúng tuyển	Mầm non 25C	Phường Thạnh Mỹ Tây	
286	TD3019	Phạm Thị Hồng Vân	28/07/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Mầm non 25C	Phường Thạnh Mỹ Tây	
287	TD1198	Trần Bảo Châu	19/10/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96,75		96,75	Trúng tuyển	Mầm non Xuân Hòa	Phường Xuân Hòa	
288	TD0763	Trần Hồng Ngọc	22/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Xuân Hòa	Phường Xuân Hòa	
289	TD0516	Nguyễn Thị Hương	30/08/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		98,25		98,25	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
290	TD0876	Châu Mỹ Tiên	28/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
291	TD7049	Nguyễn Ngọc Ánh	31/03/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		96		96	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
292	TD3305	Nguyễn Thị Thu Hường	03/04/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
293	TD1628	Huỳnh Ngọc Hoa	01/10/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
294	TD6779	Nguyễn Thị Hoa	01/05/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
295	TD8322	Ngô Thị Thu Nhàn	12/02/1989	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92		92	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
296	TD10282	Phạm Thị Diễm Trinh	20/07/1995	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
297	TD10377	Võ Thị Thuý Diệu	02/10/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
298	TD4231	Nguyễn Thị Thanh Hoa	25/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Nguyệt Quế	Phường Bình Hưng Hòa	
299	TD3395	Nguyễn Lê Phương Uyên	27/03/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	92	5	97	Trúng tuyển	Mầm non Cúc Họa Mi	Xã Xuân Thới Sơn	
300	TD7870	Đinh Thị Hải Yến	05/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Cúc Họa Mi	Xã Xuân Thới Sơn	
301	TD5830	Nguyễn Thị Thúy Quyên	07/10/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94		94	Trúng tuyển	Mầm non Cúc Họa Mi	Xã Xuân Thới Sơn	
302	TD3511	Lê Thị Phương Quỳnh	23/06/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non Cúc Họa Mi	Xã Xuân Thới Sơn	
303	TD3547	Ngụy Khải Oanh	04/11/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)	2	97	5	102	Trúng tuyển	Mầm non Bình Hưng	Xã Bình Hưng	
304	TD1990	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	13/09/1996	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Mầm non Bình Hưng	Xã Bình Hưng	
305	TD3178	CAO THỊ KIM CHI	16/07/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		93		93	Trúng tuyển	Mầm non Bình Hưng	Xã Bình Hưng	
306	TD3220	Nguyễn Phạm Đan Thanh	14/04/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Bình Hưng	Xã Bình Hưng	
307	TD3362	NGUYỄN THỊ MAI	23/11/1990	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Mầm non Họa Mi 3	Phường Tam Bình	
308	TD1815	Nguyễn Thùy Dương	21/05/1994	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		91		91	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Hồng 3	Phường Hiệp Bình	
309	TD3495	Trần Thị Ngọc Linh	24/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90		90	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Hồng 3	Phường Hiệp Bình	
310	TD1801	Nguyễn Thị Ngọc	10/02/1998	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Hồng 3	Phường Hiệp Bình	
311	TD2041	Dương Thị Huyền	02/03/2002	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Cát Đằng	Phường Tân Tạo	
312	TD9548	Phạm Mộng Kiều	27/09/2003	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Mầm non Cát Đằng	Phường Tân Tạo	
313	TD1432	Nguyễn Thị Kiều Phương	09/03/1983	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
314	TD1547	Trần Nguyễn Thu An	11/09/1999	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
315	TD9283	Lê Thị Diệu	03/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
316	TD11010	NGUYỄN THỤY NGỌC CHÂU	29/01/1997	Nữ	Giáo viên mầm non (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Mầm non Hoa Mai	Phường Chánh Hưng	
317	TD11327	NGUYỄN HOÀNG BẢO KHANH	18/07/1991	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		81		81	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
318	TD4834	Cao Ánh Nguyệt	20/01/2002	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		81		81	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
319	TD1254	Đỗ Thị Khánh Vân	10/11/1987	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
320	TD1661	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	06/06/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		70		70	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
321	TD7654	Hà Thị Thúy Ngân	18/03/1981	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		74,5		74,5	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người Khuyết tật TP.HCM	Phường Xuân Hòa	
322	TD4646	Vũ Thị Hạnh	10/04/1994	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền	Phường An Khánh	
323	TD2104	Nguyễn Thị Kim Trang	05/07/1994	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		78		78	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền	Phường An Khánh	
324	TD1521	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	30/10/1998	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)		71,5		71,5	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền	Phường An Khánh	
325	TD8639	Trần Thị Mai Trinh	03/10/1989	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Cần Thạnh	Xã Cần Giờ	
326	TD8613	Nguyễn Thị Bích Ngọc	05/11/1999	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Trường NDTE Khuyết tật huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
327	TD7293	Lê Thị Mỹ Duyên	20/08/1994	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Trường NDTE Khuyết tật huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
328	TD10866	Trần Ngọc Quỳnh Như	01/04/1988	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Trường NDTE Khuyết tật huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
329	TD3714	Đặng Thái Hoàng Ngân	12/03/1990	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
330	TD1664	Nguyễn Thị Hải Bình	27/11/2002	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
331	TD0075	Nguyễn Trần Quỳnh Như	03/11/2002	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Phường Xóm Chiếu	
332	TD5291	PHẠM THỊ THỦY	30/03/1988	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trường Giáo dục Chuyên biệt Tương Lai	Phường Tân Định	
333	TD8441	Nông Thị Yến	18/02/1997	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	89,5	5	94,5	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Quận 10	Phường Diên Hồng	
334	TD4070	Trần Thị Tường Vi	16/06/1998	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Quận 10	Phường Diên Hồng	
335	TD6203	NGUYỄN THỊ CẨM THU	12/07/2001	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Ánh Dương Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
336	TD0229	Võ Trần Phi Oanh	28/11/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Ánh Dương Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
337	TD0932	Đào Thị Thùy Trang	14/06/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Ánh Dương Quận 12	Phường Trung Mỹ Tây	
338	TD1835	ĐOÀN MINH SANG	25/12/2000	Nam	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người Khuyết tật TP.HCM	Phường Xuân Hòa	
339	TD2845	Trương Huyền Uyên	09/11/1998	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người Khuyết tật TP.HCM	Phường Xuân Hòa	
340	TD8841	Bùi Thị Thủy Tiên	06/02/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người Khuyết tật TP.HCM	Phường Xuân Hòa	
341	TD2116	Đặng Mạnh Phi	18/04/1992	Nam	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	84	5	89	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người Khuyết tật TP.HCM	Phường Xuân Hòa	
342	TD10923	Nguyễn Ngô Kim Ngân	07/03/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người Khuyết tật TP.HCM	Phường Xuân Hòa	
343	TD0082	Nguyễn Hải Khánh Ngân	06/10/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Phường Chợ Lớn	
344	TD2317	ĐẶNG THỊ BÍCH PHƯỢNG	11/10/1996	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Phường Chợ Lớn	
345	TD0397	VÕ TRẦN PHI YẾN	27/01/2002	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Trường Hy vọng Quận 6	Phường Bình Phú	
346	TD0103	VIÊN TRIỆU THY	19/02/2002	Nam	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Trường Hy vọng Quận 6	Phường Bình Phú	
347	TD0501	TRẦN THU NHI	09/06/2001	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Trường Hy vọng Quận 6	Phường Bình Phú	
348	TD2868	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	15/02/2000	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trường Hy Vọng Quận 8	Phường Phú Định	
349	TD5692	NGUYỄN NGỌC MỸ TIÊN	07/10/1994	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Trường Hy Vọng Quận 8	Phường Phú Định	
350	TD1367	Phan Đào Quỳnh Anh	15/03/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Bình Tân	Phường Bình Tân	
351	TD7559	Dương Ngô Minh Anh	07/02/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Bình Tân	Phường Bình Tân	
352	TD0093	Huỳnh Thị Thiên Duyên	13/07/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	
353	TD3223	Lâm Nguyệt Huê	14/11/1988	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
354	TD0014	Trần Quỳnh Như	31/12/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	
355	TD0293	LÊ HOÀNG YẾN	14/05/2002	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất	
356	TD7224	Ngô Trần Thanh Trúc	09/08/2001	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Bình Minh	Phường Tân Sơn Nhì	
357	TD2049	Ka Nguyện	01/12/2003	Nữ	Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	90	5	95	Trúng tuyển	Trường Chuyên biệt Bình Minh	Phường Tân Sơn Nhì	
358	TD0535	Đào Thiên Định	05/01/1996	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		63		63	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Phường An Phú Đông	
359	TD11161	NGUYỄN THỊ THU LIÊN	09/06/1991	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân	
360	TD10876	Y My La	24/12/2000	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	79,5	5	84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phong Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
361	TD2056	Nguyễn Nhật Trung	01/01/1994	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	3	70	2,5	72,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hạnh Thông	
362	TD4998	Nguyễn Quang Bảo Chấn	04/01/1999	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quang Vinh	Phường Bình Thạnh	
363	TD1072	Đặng Phan Hoàng Đức	14/08/1998	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Bạch Đằng	Phường Bình Thạnh	
364	TD4427	Lê Thùy Thảo Uyên	12/08/1999	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		66		66	Trúng tuyển	Tiểu học Lạc Long Quân	Phường Bảy Hiền	
365	TD8693	Lê Trần Khánh Du	16/12/2000	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		64		64	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Lai	Phường Tây Thạnh	
366	TD11653	Lâm Minh Chí	27/08/1995	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		66,5		66,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
367	TD1164	NGUYỄN THỊ BẢO ANH	18/09/1984	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		55		55	Trúng tuyển	Tiểu học Điện Biên	Phường Vườn Lài	
368	TD0138	Lê Phạm Hoàng Khôi	29/07/1997	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	3	77	2,5	79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường An Đông	
369	TD2492	Nguyễn Hoàng Bích Trâm	19/11/1992	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		61		61	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
370	TD0981	Thi Đỗ Nhật Kim	23/10/1991	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phù Đổng	Phường Bình Phú	
371	TD2679	NGUYỄN TẤN PHÁT	31/10/1994	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Bình Tây	
372	TD11482	Đỗ Như Sức	23/04/1990	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		65		65	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú	
373	TD1461	Trần Công Thành	08/01/1997	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72,5		72,5	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bình Tân	
374	TD1919	MAI THỊ TRÚC LINH	02/10/1994	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Phù Đổng	Phường Bình Hưng Hòa	
375	TD1472	Ngô Ngọc Gia Hân	17/01/2002	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học TÂN QUY	Phường Tân Hưng	
376	TD5762	Trần Lê Trúc Phương	19/05/2000	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72		72	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tiến	Xã Củ Chi	
377	TD6120	Cao Hoài Mỹ Linh	29/11/1990	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		56		56	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Chẩm	Xã Củ Chi	
378	TD4975	Lưu Thị Thanh Hằng	13/12/1999	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông	
379	TD3416	Nguyễn Võ Minh Toàn	21/04/2000	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Hòa Đông 2	Xã Phú Hòa Đông	
380	TD11192	Nguyễn Thị Quỳnh Như	23/06/2002	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		65		65	Trúng tuyển	Tiểu học Thị Trấn Củ Chi 2	Xã Tân An Hội	
381	TD7256	HÀ THỊ HIẾU	01/01/1991	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		54,5		54,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Lắng	Xã Củ Chi	
382	TD4596	Lê Thị Mỹ Huyền	19/06/1993	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		60		60	Trúng tuyển	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Xã Bà Điểm	
383	TD11769	ĐẶNG HƯƠNG GIANG	04/12/2003	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		60		60	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	
384	TD8576	Phan Nguyễn Thành Công	11/06/2000	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
385	TD10585	Mai Tấn Phát	11/12/2003	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Tân Vĩnh Lộc	
386	TD10197	Nguyễn Vĩ Khang	24/01/2000	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	3	78	2,5	80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Lương	Xã Hiệp Phước	
387	TD1386	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	04/11/1999	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Doi Lầu	Xã An Thới Đông	
388	TD1213	Lê Phạm Yến Nhi	29/07/1999	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		69		69	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
389	TD6774	Huỳnh Minh Trung	06/02/2002	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		60		60	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hồng Thế	Xã Nhà Bè	
390	TD6889	Đào Thu Hà	17/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Hòa Bình	Phường Sài Gòn	
391	TD11222	Lê Hoàng Yến Như	06/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
392	TD0247	Trần Tuyết Anh	03/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
393	TD4846	Phùng Thị Tú	16/10/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
394	TD0245	Phạm Thục Anh	26/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
395	TD12231	Đầu Thị Ngọc Thảo	15/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
396	TD10237	Nguyễn Kim Ngân	28/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Bến Thành	
397	TD6764	Hồ Linh Trung	18/02/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
398	TD10538	LƯƠNG PHAN TRƯỜNG AN	14/09/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
399	TD0985	Đạt Yến Phương	20/10/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	95	5	100	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Phường An Phú Đông	
400	TD11622	VŨ THỊ THÚY VÂN	01/06/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Phường An Phú Đông	
401	TD12061	Nguyễn Thị Linh Anh	11/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Văn Chiêu	Phường An Phú Đông	
402	TD2507	Lê Hoàng Ngọc Trinh	10/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Tiểu học Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây	
403	TD9547	Lê Nguyễn Minh Thư	10/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây	
404	TD1155	Đoàn Thị Như Thúy	23/08/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây	
405	TD6725	Trần Thanh Tâm	01/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	93	5	98	Trúng tuyển	Tiểu học Hà Huy Giáp	Phường An Phú Đông	
406	TD3846	Trần Nguyễn Hiếu Ngân	12/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Hà Huy Giáp	Phường An Phú Đông	
407	TD11268	Đỗ Thị Tuyết Nga	28/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đông Hưng Thuận	
408	TD6583	Trần Mai Loan	09/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Thệ	Phường Thới An	
409	TD0875	Trần Bạch Dương	11/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Đông Hưng Thuận	
410	TD10029	Nguyễn Đặng Trúc Ly	27/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Thuận Kiều	Phường Đông Hưng Thuận	
411	TD4089	Đinh Thị Trâm Anh	25/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		57		57	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Thọ	Phường Tân Thới Hiệp	
412	TD0246	Hoàng Thị Ngọc Huyền	25/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quang Cơ	Phường Trung Mỹ Tây	
413	TD7155	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	30/05/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quang Cơ	Phường Trung Mỹ Tây	
414	TD0071	Vũ Tú Quỳnh	16/04/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,25		86,25	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quang Cơ	Phường Trung Mỹ Tây	
415	TD10773	Trần Mai Quỳnh Anh	14/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quang Cơ	Phường Trung Mỹ Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
416	TD0165	Đỗ Thị Kim Ly	17/11/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Thanh	Phường Trung Mỹ Tây	
417	TD6566	Trần Thị Kim Hằng	22/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Thanh	Phường Trung Mỹ Tây	
418	TD8061	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nhi	16/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Thới An	
419	TD6702	Nguyễn Yến Huyền Trâm	16/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trãi	Phường Tân Thới Hiệp	
420	TD9330	Nguyễn Thị Phương Thanh	14/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trãi	Phường Tân Thới Hiệp	
421	TD1862	LÂM HẢI MY	27/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	77	5	82	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trãi	Phường Tân Thới Hiệp	
422	TD9868	Hồ Nguyễn Minh Quân	15/07/2001	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Tự Trọng	Phường Đông Hưng Thuận	
423	TD10960	Nguyễn Thanh Tâm Như	06/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	
424	TD7013	Trịnh Thị Bích Phượng	20/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		69		69	Trúng tuyển	Tiểu học Tam Bình	Phường Tam Bình	
425	TD5888	Hà Thị Thùy Trang	19/10/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Diệu	Phường Linh Xuân	
426	TD8959	Nguyễn Ngọc Hà Phương	15/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Diệu	Phường Linh Xuân	
427	TD2702	Ngô Yến Trâm	02/10/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân	
428	TD10307	Trương Thị Thúy An	11/11/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân	
429	TD2790	NGUYỄN THỊ NGA	10/08/1986	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân	
430	TD6856	Nguyễn Ngọc Hạnh	19/12/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân	
431	TD6831	PHẠM THỊ THANH HẰNG	25/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Quới	Phường Hiệp Bình	
432	TD2894	Trần Thanh Trúc Vy	20/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Linh Đông	Phường Hiệp Bình	
433	TD0667	ĐÀO THỊ HÀ LINH	08/06/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Banh	Phường Thủ Đức	
434	TD6932	Võ Thị Hồng Vân	01/10/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Banh	Phường Thủ Đức	
435	TD2268	Chu Ngọc Phương	06/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Từ Đức	Phường Thủ Đức	
436	TD9142	Ngô Thị Bích Thảo	16/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trương Văn Hải	Phường Tam Bình	
437	TD4983	Nguyễn Thị Thu Hà	05/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đỗ Tấn Phong	Phường Linh Xuân	
438	TD6495	Dương Thị Sen	03/05/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Đỗ Tấn Phong	Phường Linh Xuân	
439	TD8329	Nguyễn Thị Thu Cúc	01/02/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Đỗ Tấn Phong	Phường Linh Xuân	
440	TD10271	Đinh Thị Thùy Dương	08/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Long Bình	Phường Long Bình	
441	TD1424	Hoàng Thanh Thảo	18/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Long Bình	Phường Long Bình	
442	TD3235	Lê Thảo Linh	25/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Long Bình	Phường Long Bình	
443	TD4549	Đinh Thị Thuỳ Dương	01/10/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	71,5	5	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Long Bình	Phường Long Bình	
444	TD2572	Nguyễn Thị Trúc Duyên	08/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Bình	Phường Phước Long	
445	TD10571	Mai Thị Phương Dung	05/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Bình	Phường Phước Long	
446	TD1063	Trần Thị Yến	17/07/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	75	5	80	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Bình	Phường Phước Long	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
447	TD0740	Nguyễn Minh Thu	10/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Hữu	Phường Long Trường	
448	TD6178	Bùi Thị Cẩm Trúc	30/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Long Thạnh Mỹ	Phường Long Bình	
449	TD1766	Trần Bùi Thảo My	07/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70,5		70,5	Trúng tuyển	Tiểu học Long Thạnh Mỹ	Phường Long Bình	
450	TD12034	Trần Thị Thùy Linh	21/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Minh Quang	Phường Long Bình	
451	TD8165	Nguyễn Hữu Tăng	15/09/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	87	5	92	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Thạnh	Phường Long Trường	
452	TD9471	Trần Thị Mỹ Linh	17/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Thạnh	Phường Long Trường	
453	TD8695	LÊ THỊ HIỀN	15/03/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Phong Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
454	TD11978	Lê Thùy Dương	09/12/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Phong Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
455	TD4712	Trương Ngọc Mai Khanh	03/10/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Phong Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
456	TD2360	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	07/02/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Long Phước	Phường Long Phước	
457	TD5751	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	03/06/1987	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Mới	Phường Phước Long	
458	TD4697	Bùi Diễm Thanh	18/08/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77,5		77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Mới	Phường Phước Long	
459	TD5392	Nguyễn Thị Hải Yến	30/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Mới	Phường Phước Long	
460	TD0076	Ngô Thanh Tấn	10/12/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trường Thạnh	Phường Long Phước	
461	TD1719	Nguyễn Thảo Ngân	19/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Trường Thạnh	Phường Long Phước	
462	TD8784	Nguyễn Thị Hoàng Anh	10/09/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
463	TD11345	Võ Thị Thùy Linh	13/04/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
464	TD4303	Chu Thu Thuỷ	30/08/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Việt	Phường Tăng Nhơn Phú	
465	TD12041	Đỗ Thị Thuỳ Linh	24/03/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,75		86,75	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Bưởi	Phường Phước Long	
466	TD9710	NGUYỄN NGỌC DIỆU HIỀN	23/03/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Thông Tây Hội	
467	TD0919	Vũ Thị Vân Anh	28/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Thông Tây Hội	
468	TD12045	Trần Thị Hồng Quế	10/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
469	TD2526	Nguyễn Ngọc Luân	14/11/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Thông Tây Hội	
470	TD3303	Đinh Tú Tú	13/10/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường An Hội Đông	
471	TD5574	Lê Thị Giang Thanh	17/07/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường An Hội Đông	
472	TD3319	Nguyễn Thị Khánh Huyền	10/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Phường An Nhơn	
473	TD0652	Tống Thị Phượng Uyên	07/05/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tô Vĩnh Diện	Phường Gia Định	
474	TD9874	Phạm Nguyễn Trà Giang	02/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
475	TD5532	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	02/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tầm Vu	Phường Bình Thạnh	
476	TD3425	TRẦN LÊ THIÊN NGÂN	07/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Sĩ	Phường Tân Sơn Hòa	
477	TD3103	ĐÀO THỊ THU HÀ	14/04/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		66,5		66,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Giã	Phường Tân Sơn Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
478	TD9467	Mai Văn Minh	22/09/1988	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	75	5	80	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Thọ Hòa	Phường Bảy Hiền	
479	TD11059	LÊ TRẦN ANH ĐÀO	02/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Thọ Hòa	Phường Bảy Hiền	
480	TD0139	Đặng Ngọc Anh Thư	09/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
481	TD2003	Tạ Thu Hằng	14/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Bảy Hiền	
482	TD9003	Lưu Thị Thái Phú	02/07/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Yên Thế	Phường Tân Bình	
483	TD9678	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	16/03/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Phường Tân Sơn	
484	TD8913	Phan Thùy Linh	26/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Hùng Vương	Phường Tân Hòa	
485	TD1199	Trương Quang Nguyên	13/10/1983	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Lai	Phường Tây Thạnh	
486	TD9334	Lê Thị Thương	15/07/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Lai	Phường Tây Thạnh	
487	TD11750	LƯƠNG THỊ BÍCH NGỌC	25/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Cường	Phường Tân Phú	
488	TD5670	Hoàng Lê Thanh Thảo	22/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Phú Thạnh	
489	TD3391	Trương Trần Thuỳ Dương	09/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Sơn Nhì	Phường Tân Sơn Nhì	
490	TD4873	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	15/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Cổ Loa	Phường Đức Nhuận	
491	TD3016	Ngô Thị Thanh Hồng	30/06/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Cổ Loa	Phường Đức Nhuận	
492	TD4749	Trịnh Thị Việt Kiều	08/11/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vạn Tường	Phường Phú Nhuận	
493	TD11444	Huỳnh Thị Thanh Trúc	06/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	79	5	84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
494	TD9841	Trần Quyên Nhi	01/01/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
495	TD6165	Phạm Thị Dung	09/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72		72	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
496	TD4424	Trần Thị Thảo Nguyên	20/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Huê	Phường Đức Nhuận	
497	TD8700	Nguyễn Vũ Cúc Phương	02/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Hồ Văn Huê	Phường Đức Nhuận	
498	TD1586	La Mai Thanh Trúc	01/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học An Khánh	Phường An Khánh	
499	TD1201	Tô Nguyễn Thảo Quyên	04/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học An Khánh	Phường An Khánh	
500	TD8670	Tưởng Thị Nga	10/11/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
501	TD8268	Nguyễn Thị Như Quỳnh	12/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
502	TD5882	Phạm Thị Nhâm	10/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Thủy	Phường Cát Lái	
503	TD8600	Nguyễn Thùy Dương	25/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Thủy	Phường Cát Lái	
504	TD8561	Bùi Ngọc Uyển Nhi	16/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Thủy	Phường Cát Lái	
505	TD4205	Nguyễn Ngọc Minh Thư	05/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Thủy	Phường Cát Lái	
506	TD5703	Đỗ Thị Bích Hạnh	04/09/1980	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
507	TD8171	Quách Hải Phúc	05/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		55,5		55,5	Trúng tuyển	Tiểu học Thạnh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái	
508	TD11134	Đậu Hải Yến	13/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Cát Lái	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
509	TD8144	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	28/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74,5		74,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Trưng Đông	Phường Bình Trưng	
510	TD0791	Tô Nhất Đình	07/04/2000	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Định Của	Phường Bàn Cờ	
511	TD9127	Phạm Nguyễn Trúc Như	10/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Thảo	Phường Xuân Hòa	
512	TD11060	VŨ THỊ MAI PHƯƠNG	12/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trương Quyền	Phường Nhiêu Lộc	
513	TD10804	Hồ Thị Kiều Nhi	30/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng	
514	TD0566	Lâm Thị Kim Mỹ	19/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thi	Phường Minh Phụng	
515	TD10437	NGUYỄN THỊ DIỄM PHƯỚC	29/06/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Hòa Bình	Phường Hòa Bình	
516	TD0407	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	15/12/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	69	5	74	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Hòa Bình	
517	TD2500	Nguyễn Thị Ngọc Hường	20/08/1979	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Đình Chinh	Phường Minh Phụng	
518	TD9748	Đinh Thị Bích Thảo	05/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thánh Tôn	Phường Vĩnh Hội	
519	TD3387	Nguyễn Thị Lam	14/06/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đặng Trần Côn	Phường Vĩnh Hội	
520	TD11618	HÀ MỸ DUYÊN	03/04/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		63		63	Trúng tuyển	Tiểu học Bạch Đằng	Phường Xóm Chiếu	
521	TD5064	PHAN THỊ TRÚC ĐÀO	27/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Xóm Chiếu	Phường Xóm Chiếu	
522	TD6516	Đặng Thị Phương Anh	08/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
523	TD9263	Trịnh Xuân Phát	23/02/1991	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
524	TD4275	Lê Hoài Cẩm Giang	21/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
525	TD8974	MACK ALY	12/12/1981	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	80	5	85	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
526	TD1420	Nguyễn Thanh Vi	24/06/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
527	TD2950	Thiều Ngọc Hoàng Vy	31/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
528	TD4124	Thái Thục Nghi	04/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	74,5	5	79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
529	TD3239	NGUYỄN THANH VY	12/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bàu Sen	Phường Chợ Quán	
530	TD2992	Trương Kim Vy	21/03/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Bàu Sen	Phường Chợ Quán	
531	TD9644	LÊ NGUYỄN HOÀNG VŨ	10/02/1998	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Cảnh Hớn	Phường Chợ Lớn	
532	TD4202	Diệp Khánh An	20/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Cảnh Hớn	Phường Chợ Lớn	
533	TD1252	Đặng Thị Ngọc Huỳnh	18/10/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
534	TD8351	Ngô Mỹ Kim	02/05/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	71,5	5	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
535	TD7035	Đinh Thị Hồng Hưởng	11/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Trương Công Định	Phường Phú Lâm	
536	TD3181	TRẦN ĐẶNG BẢO NGÂN	26/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Trương Công Định	Phường Phú Lâm	
537	TD0857	HUỲNH NGỌC TRÂN	17/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Định	Phường Bình Phú	
538	TD4407	Huỳnh Thị Thanh Trúc	09/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Định	Phường Bình Phú	
539	TD6893	Nguyễn Trần Tuyết Trinh	25/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bình Tiên	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
540	TD10459	Trương Thị Thanh Nga	05/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Bình Tây	
541	TD0496	Phạm Vũ Minh Anh	20/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Lâm	Phường Phú Lâm	
542	TD9816	Lê Minh Quang	10/07/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Tiểu học Lam Sơn	Phường Phú Lâm	
543	TD3758	Võ Hoàng Duy	26/07/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lam Sơn	Phường Phú Lâm	
544	TD4351	Lê Quỳnh Như	09/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lam Sơn	Phường Phú Lâm	
545	TD1215	Nguyễn Hồng Xuân Vy	24/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng	
546	TD4702	PHAN QUỲNH NHƯ	14/05/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Tuy Lý Vương	Phường Phú Định	
547	TD6379	Trịnh Thị Ngọc Yến	28/12/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		67		67	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Nguyên Hãn	Phường Phú Định	
548	TD7496	Trầm Huệ Linh	08/02/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	73,5	5	78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Nhược Thị	Phường Phú Định	
549	TD7562	LÝ MINH NHƯ	06/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Nhược Thị	Phường Phú Định	
550	TD8379	Trần Thúy An	12/12/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Minh Đạo	Phường Bình Đông	
551	TD9047	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	30/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
552	TD2642	Nguyễn Thiên Minh Tú	18/01/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
553	TD0963	ĐÀO THANH THẢO VY	29/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Bình Tân	
554	TD11950	Nguyễn Thanh Trúc	12/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học TÂN HƯNG	Phường Tân Hưng	
555	TD11373	Trương Thị Thu Ngân	18/11/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học TÂN HƯNG	Phường Tân Hưng	
556	TD5820	Vương Thiệu Vy	06/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	75	5	80	Trúng tuyển	Tiểu học LƯƠNG THẾ VINH	Phường Tân Hưng	
557	TD11292	NGÔ KIM PHỤNG	18/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Tiểu học PHÚ MỸ	Phường Tân Mỹ	
558	TD8321	Trương Thị Lan Anh	13/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	84	5	89	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Phường Tân Thuận	
559	TD8989	NGUYỄN NGỌC MỸ HUYỀN	10/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Phường Tân Thuận	
560	TD7118	Đinh Thị Hải Yến	21/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Phường Tân Thuận	
561	TD3583	Phạm Trần Như Quỳnh	17/06/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Phường Tân Thuận	
562	TD9267	Huỳnh Tạ Mỹ Tiên	29/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Phường Tân Thuận	
563	TD9343	Hoàng Thị Trà My	06/07/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Phường Tân Thuận	
564	TD6112	Trần Tấn Hưng	19/12/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
565	TD3681	Bùi Thị Xuân Nhi	16/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
566	TD9754	NGÔ UYÊN PHƯƠNG	09/06/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,75		86,75	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
567	TD0799	NGUYỄN NGỌC TRỌNG NHÂN	27/08/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
568	TD7532	Nguyễn Thị Thu Hằng	10/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
569	TD7970	Nguyễn Hoài Xuân Thảo	29/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học VÕ THỊ SÁU	Phường Tân Hưng	
570	TD9205	Cao Thị Linh Chi	06/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học VÕ THỊ SÁU	Phường Tân Hưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
571	TD8127	Nguyễn Trần Mộng Linh	01/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
572	TD9791	Trần Thị Cẩm Nhung	03/01/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
573	TD0704	Đào Nguyễn Gia Hân	14/04/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
574	TD6873	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,25		79,25	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
575	TD0055	Trần Hoàng Yến Phương	03/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tiến	Xã Củ Chi	
576	TD0215	Lương Thanh Tuyền	24/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Rành	Xã Tân An Hội	
577	TD0169	Võ Thị Hoàng Oanh	01/01/1990	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Vĩnh An	Xã Củ Chi	
578	TD8429	Hồ Trung Hậu	27/10/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
579	TD0311	Nguyễn Hồng Yến	18/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ	
580	TD5150	Nguyễn Thị Xuân Minh	09/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ	
581	TD2001	Phạm Thị Bảo Xuyên	12/02/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Thái Mỹ	Xã Thái Mỹ	
582	TD8324	Nguyễn Thị Huyền	04/08/1984	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		67		67	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Thế	Xã Nhuận Đức	
583	TD1120	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	10/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Hạ	Xã Nhuận Đức	
584	TD4500	Phạm Thị Huỳnh Như	13/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học An Nhơn Đông	Xã An Nhơn Tây	
585	TD3921	Lê Phạm Thanh Ngân	01/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học An Nhơn Đông	Xã An Nhơn Tây	
586	TD7129	Lương Ánh Linh	22/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
587	TD3096	Phạm Thị Thu Thảo	21/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74,5		74,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
588	TD8443	Lê Ngọc Ánh Dương	09/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Mỹ Hưng	Xã An Nhơn Tây	
589	TD0913	Nguyễn Trúc Phương	19/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Mỹ Hưng	Xã An Nhơn Tây	
590	TD11315	Dương Thị Ánh Băng	25/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ	
591	TD3913	TRẦN THỊ KIM ANH	26/03/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ	
592	TD8358	Trần Thị Nhàn	28/10/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Mỹ 2	Xã Bình Mỹ	
593	TD6450	Nguyễn Ngọc Tú Anh	12/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Lắng	Xã Củ Chi	
594	TD10926	Tô Thị Thuỳ Trang	30/01/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Lắng	Xã Củ Chi	
595	TD9176	Nông Tiến Anh	28/05/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	85,5	5	90,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tam Đông 2	Xã Đông Thạnh	
596	TD1957	Nguyễn Thị Thanh Trâm	13/07/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Tam Đông 2	Xã Đông Thạnh	
597	TD10574	Nguyễn Vũ Vân Anh	03/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xã Bà Điểm	
598	TD1114	Phan Nguyễn Thanh Ngân	01/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Cầu Xáng	Xã Hóc Môn	
599	TD10155	Nguyễn Thị Mỹ Khanh	26/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Tây Bắc Lân	Xã Bà Điểm	
600	TD1041	Nguyễn Anh Thư	13/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Xã Bà Điểm	
601	TD4151	Nguyễn Mai Khánh Duy	30/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Thới Thạnh	Xã Đông Thạnh	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
602	TD9081	Nguyễn Ngọc Thùy	20/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
603	TD12154	Huỳnh Chương Minh Vân	05/03/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	
604	TD9587	TỐNG THỊ PHƯƠNG QUÝ	19/05/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	85	5	90	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng	Xã Bình Hưng	
605	TD5001	Hồ Tưởng Ái Vy	09/07/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hưng	Xã Bình Hưng	
606	TD4240	PHẠM MINH THUẬN	13/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Vân	Xã Tân Vĩnh Lộc	
607	TD9743	Nguyễn Khánh Hà	09/07/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
608	TD6514	Lương Đông Âu	18/06/1998	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học An Hạ	Xã Tân Vĩnh Lộc	
609	TD10865	Nguyễn Thanh Thiện	15/06/2000	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Cầu Xáng	Xã Bình Lợi	
610	TD5631	Đặng Thị Ái Quyên	05/05/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Cầu Xáng	Xã Bình Lợi	
611	TD9201	Lại Thị Ngọc Trâm	17/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học Cầu Xáng	Xã Bình Lợi	
612	TD0180	Lê Ngọc Phương Uyên	04/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
613	TD0845	Nguyễn Hoàng Kim Phụng	26/07/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77,5		77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc	
614	TD0622	Nguyễn Thị Hiệp	02/01/1992	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
615	TD9380	Hàng Trần Diễm My	12/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
616	TD0988	NGUYỄN KIM XUÂN	04/09/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
617	TD9042	Nguyễn Thanh Hùng	24/12/1996	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Hùng	Xã Bình Hưng	
618	TD6563	Nguyễn Phương Thảo	03/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Hùng	Xã Bình Hưng	
619	TD7085	Huỳnh Thị Kim Ngân	22/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Hùng	Xã Bình Hưng	
620	TD0323	Nguyễn Xuân Thanh Vy	11/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Phong Phú 2	Xã Bình Hưng	
621	TD1569	Phạm Nguyễn Thúy Vy	29/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
622	TD8568	Trần Thị Tuyết Nhi	16/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
623	TD8750	Huỳnh Thị Anh Thư	25/09/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
624	TD8550	Nguyễn Diễm Trúc	23/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Thị Ngọc Hân	Xã Nhà Bè	
625	TD10966	Nguyễn Diệp Thảo Uyên	15/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77,5		77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ba	Xã Nhà Bè	
626	TD9724	Trương Tuyết Linh	03/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	65,5	5	70,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ba	Xã Nhà Bè	
627	TD1932	Lê Thúy Nga	28/10/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh	Xã Nhà Bè	
628	TD2541	Nguyễn Minh Nghĩa	18/07/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72,5		72,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh	Xã Nhà Bè	
629	TD0499	Huỳnh Thị Thu Thảo	27/05/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học Trang Tấn Khương	Xã Hiệp Phước	
630	TD11740	Đoàn Thị Kim Ngọc Huyền	09/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Trang Tấn Khương	Xã Hiệp Phước	
631	TD2181	Ngô Thị Diễm Phương	17/07/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Dương Văn Lịch	Xã Hiệp Phước	
632	TD9251	Trương Thị Thùy Trang	27/06/1994	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Tạo	Xã Hiệp Phước	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
633	TD9964	HUỲNH THỊ PHƯƠNG MY	12/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72,5		72,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
634	TD7749	Nguyễn Minh Phúc	12/08/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95		95	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Lợi	Xã Hiệp Phước	
635	TD8438	Đoàn Võ Phương Nguyên	19/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Lợi	Xã Hiệp Phước	
636	TD0610	Nguyễn Ngọc Ngân	08/08/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Việt Hồng	Xã Nhà Bè	
637	TD3912	Trần Thị Như Quỳnh	18/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học An Thới Đông	Xã An Thới Đông	
638	TD2734	Lê Trần Diễm My	01/07/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Doi Lầu	Xã An Thới Đông	
639	TD0843	Trần Thị Diễm Phúc	16/05/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77,5		77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Doi Lầu	Xã An Thới Đông	
640	TD1170	Võ Thị Kiều Ngân	19/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Khánh	Xã Bình Khánh	
641	TD1904	Phan Thị Tuyết Nhi	29/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Phước	Xã Bình Khánh	
642	TD0938	Đặng Hoài Thương	10/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Hòa	Xã Cần Giờ	
643	TD9979	Lê Quí Nhi	28/09/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Hòa	Xã Cần Giờ	
644	TD2763	Nguyễn Thị Tường Vy	28/06/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		64,5		64,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tam Thôn Hiệp	Xã Bình Khánh	
645	TD3189	Trần Thị Ngọc	07/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Thạnh An	Xã Thạnh An	
646	TD1481	VÕ THỊ YẾN NHI	24/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
647	TD9131	Đỗ Thị Kim Anh	08/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
648	TD2405	Đặng Kim Anh	29/11/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
649	TD3867	TRẦN NGUYỄN TRUNG TRỰC	22/12/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
650	TD0290	Lê Phương Anh	11/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
651	TD2583	Trịnh Ngọc Minh Phương	29/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
652	TD7140	Phan Đình Vũ	19/09/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95		95	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
653	TD8733	Võ Thanh Thảo	13/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
654	TD1583	Đậu Bá Tùng	14/02/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
655	TD7526	Vũ Nguyễn Quỳnh Trang	22/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
656	TD4991	Hoàng Thị Thanh Hải	26/06/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
657	TD11326	Hồ Thị Kim Xoàn	05/07/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Tư	Phường An Khánh	
658	TD8199	Lê Thị Hoài Thương	14/09/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Tư	Phường An Khánh	
659	TD0568	Phạm Thị Thanh Hương	24/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Tư	Phường An Khánh	
660	TD5249	Võ Thuỳ Dung	25/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
661	TD1636	Nguyễn Ngọc Quỳnh Phương	23/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,75		83,75	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
662	TD5902	Nguyễn Thị Trâm Anh	06/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
663	TD7522	Đoàn Ngọc Như Ý	28/04/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
664	TD2060	Nguyễn Thị Thanh Hoàng	25/02/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
665	TD3222	LÊ THỊ THƯƠNG	26/02/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
666	TD11311	Nguyễn Thị Thùy Dương	04/01/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
667	TD1604	LÊ HOÀNG ANH	11/05/1983	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
668	TD5386	Kiều Yến Vy	22/05/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
669	TD9730	Phan Ngọc Quỳnh Như	05/02/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
670	TD7220	Trần Ngọc Phương	04/12/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	89,5	5	94,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
671	TD0278	Dương Thị Thanh Thảo	07/04/2001	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
672	TD1959	Phạm Bùi Thanh Ngân	17/10/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
673	TD6846	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	14/09/1991	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
674	TD5526	Lại Thị Hoan	22/03/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,75		84,75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
675	TD9543	Tô Thị Ngọc Ánh	14/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
676	TD8202	Danh Ngọc Giàu	01/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	77	5	82	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
677	TD9526	Trần Vũ Yến Nhi	24/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
678	TD7385	Hà Thị Ngọc Trâm	08/12/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	73	5	78	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
679	TD8812	Lê Minh Tứ	09/07/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
680	TD1038	Tô Thị Trúc Ly	02/08/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
681	TD7641	Nguyễn Thị Thanh Xuân	13/04/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
682	TD2874	Lê Thị Thoan	16/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
683	TD9089	Trần Hoài Yên Nhi	11/11/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
684	TD4524	MƠ LY LY	18/01/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	81,5	5	86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
685	TD1408	Phạm Đình Nam	27/06/1989	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
686	TD11398	Tiêu Thị Thùy Trang	03/05/1985	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
687	TD4194	Mai Thị Thuỷ	27/10/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
688	TD11474	Vũ Thị Hồng Nhung	26/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73,5		73,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
689	TD7567	Trần Thanh Thuyền	09/02/1998	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	Phường Bình Hưng Hòa	
690	TD4600	Lê Ngọc Cẩm Giang	14/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	Phường Bình Hưng Hòa	
691	TD9227	Trương Thị Minh Châu	22/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	Phường Bình Hưng Hòa	
692	TD4138	Trương Cẩm Hoàng	10/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	Phường Bình Hưng Hòa	
693	TD4732	Đỗ Thị Ánh Nguyệt	07/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	Phường Bình Hưng Hòa	
694	TD9766	Huỳnh Thị Ngọc Trinh	20/03/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Phường Bình Tân	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
695	TD9138	Nguyễn Cẩm Tâm	20/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Phường Bình Tân	
696	TD2394	Doãn Đình Vương	19/09/1991	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Phường Bình Tân	
697	TD0450	Vũ Lê Thanh Thảo	08/12/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Phường Bình Tân	
698	TD7541	Đoàn Thị Bích Ngọc	12/12/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Bình Hưng	
699	TD0959	Nguyễn Thị Lan Vi	20/03/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Bình Hưng	
700	TD1573	Lê Ngọc Kim Xuân	12/02/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Bình Hưng	
701	TD6238	Đặng Phạm Uyên Nhi	08/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87,5		87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
702	TD2718	Nguyễn Kim Yến	06/02/1993	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hồng Thế	Xã Nhà Bè	
703	TD7529	LÊ BẢO TRÂM	08/01/1995	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Hồng Thế	Xã Nhà Bè	
704	TD8022	Dương Thị Thu Trang	20/10/1989	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	80	5	85	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Huy Ích	Phường Tân Sơn	
705	TD8914	Nguyễn Ngọc Phương Thúy	25/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Huy Ích	Phường Tân Sơn	
706	TD2688	TẠ THỊ VÂN ANH	29/01/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Huy Ích	Phường Tân Sơn	
707	TD6095	Lê Thị Linh Nhâm	17/03/1988	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
708	TD9924	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	15/06/1982	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
709	TD10217	Bùi Huỳnh Tân	10/12/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
710	TD11411	Phạm Thị Yến Linh	24/10/2000	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
711	TD9897	Nguyễn Thúy Hiền	25/10/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
712	TD6481	Nguyễn Phương Quỳnh Như	13/03/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
713	TD7520	NGUYỄN ÁI DUYÊN	26/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
714	TD4886	Hồ Thị Mỹ Giang	26/08/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
715	TD1623	Nguyễn Đình Tú	25/01/2002	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
716	TD2730	Nguyễn Thoại Khả Trân	30/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
717	TD7703	Đinh Thị Thúy Hà	18/05/1999	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
718	TD10288	Lại Xuân Lộc	20/03/2003	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93,5		93,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Đại Nghĩa	Phường Bình Hưng Hòa	
719	TD11381	VÕ CẨM TÚ	25/09/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Đại Nghĩa	Phường Bình Hưng Hòa	
720	TD8132	Nguyễn Thạch Kim Anh	17/11/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
721	TD8102	Lê Thị Hồng Ánh	22/10/1998	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
722	TD8930	Lâm Thị Tuyết Minh	11/09/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75,5		75,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
723	TD6798	Võ Thị Mỹ Linh	27/11/1996	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
724	TD9319	Nguyễn Hữu Luân	18/03/2003	Nam	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		69,5		69,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
725	TD5282	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/10/1997	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		69		69	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
726	TD10765	Lưu Yến Hương	13/05/2002	Nữ	Giáo viên Tiểu học dạy nhiều môn (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		66		66	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
727	TD8818	Đặng Dương Hậu	17/01/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Cầu Ông Lãnh	
728	TD2515	Võ Minh Kiệt	20/03/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74,5		74,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Học	Phường Bến Thành	
729	TD7597	Hà Tuấn Kiệt	29/12/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	84	5	89	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Văn Trị	Phường Cầu Ông Lãnh	
730	TD0446	Trần Thị Mỹ Thương	01/03/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	80	5	85	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Văn Trị	Phường Cầu Ông Lãnh	
731	TD2029	Tăng Hồng Ngọc	12/08/2000	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Thới An	
732	TD6316	Nguyễn Viết Thảo	23/03/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Đông Hưng Thuận	
733	TD0787	Lê Đức Lân	12/02/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trung Trực	Phường Thủ Đức	
734	TD7828	NGUYỄN THÁI TÂM	02/02/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Vân	Phường Tam Bình	
735	TD6231	Đỗ Gia Kiệt	25/12/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
736	TD7955	Huỳnh Hoàng Hưng	24/09/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Đào Sơn Tây	Phường Hiệp Bình	
737	TD6883	NGÔ VĂN THIỆN	08/01/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Tây	Phường Tam Bình	
738	TD5492	Trịnh Tuấn Thịnh	12/04/1989	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73,5		73,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Nở	Phường Linh Xuân	
739	TD2218	Trần Hữu Phước	31/01/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Long Bình	Phường Long Bình	
740	TD5915	Đặng Xuân Khải	21/06/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Minh Quang	Phường Long Bình	
741	TD7152	Nguyễn Thành Lộc	02/02/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Thạnh	Phường Long Trường	
742	TD8987	Cao Văn Công	15/06/1986	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73,5		73,5	Trúng tuyển	Tiểu học Long Phước	Phường Long Phước	
743	TD5590	Võ Minh Trí	14/06/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Trường Thạnh	Phường Long Phước	
744	TD11783	Nguyễn Thị Nhung	01/06/1992	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
745	TD10133	Trần Xuân Hoàng	27/04/1989	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Hội	Phường Thông Tây Hội	
746	TD2656	Hồ Văn Út	09/05/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	81	5	86	Trúng tuyển	Tiểu học Lam Sơn	Phường An Hội Tây	
747	TD6325	Lê Minh Hùng	02/03/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	3	83,5	2,5	86	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường An Hội Đông	
748	TD1647	Trần Nguyễn Bảo Châu	24/03/1991	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
749	TD6703	Lê Quốc Trung Nam	29/12/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	
750	TD5635	LÝ PHƯƠNG NAM	17/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	Phường Tân Sơn Hòa	
751	TD6163	Phạm Ngọc Thịnh	15/10/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Tân Bình	
752	TD5790	Đặng Diệu Ngọc Châu	03/01/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Đặng Văn Ngữ	Phường Phú Nhuận	
753	TD8682	Võ Lê Ngọc Hiếu	01/11/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
754	TD4082	Nguyễn Thị Hồng Yến	02/03/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Đang	Phường Nhiêu Lộc	
755	TD9738	Trần Nguyễn Thị Hoài Thương	09/09/1999	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Trương Quyền	Phường Nhiêu Lộc	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
756	TD2784	Trần Lý Thanh Trúc	22/05/1995	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Phường Khánh Hội	
757	TD2275	THẠCH SƠN SA BINH	26/06/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Cảnh Hớn	Phường Chợ Lớn	
758	TD3364	NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU	05/05/1995	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
759	TD5938	Trần Thị Hồng Yên	26/06/1999	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Chi Lăng	Phường Bình Tây	
760	TD2931	Lê Phước Thịnh	09/09/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Nhân Tông	Phường Chánh Hưng	
761	TD1732	Thi Thị Thanh Thảo	07/11/1996	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
762	TD6014	Dương Đăng khoa	21/05/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
763	TD4497	Nguyễn Gia Phúc	19/05/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
764	TD5184	Lê Kiều Ngân	16/05/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tiến	Xã Củ Chi	
765	TD8646	HUỲNH ANH TƯỜNG	14/03/1991	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Thái Mỹ	Xã Thái Mỹ	
766	TD3647	Phạm Đại Tài	17/12/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
767	TD4692	Nguyễn Minh Quang	01/09/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Mỹ Hưng	Xã An Nhơn Tây	
768	TD1204	Nguyễn Phạm Hoàng Đức	05/02/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	
769	TD11959	Nguyễn Hồng Phát	05/12/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Lắng	Xã Củ Chi	
770	TD2156	PHẠM QUỐC QUÂN	16/10/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Ấp Đình	Xã Hóc Môn	
771	TD4474	Nguyễn Thị Khánh Ninh	08/09/1993	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Tây Bắc Lân	Xã Bà Điểm	
772	TD2565	Võ Nguyễn Giang Huy	14/03/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Thới Thạnh	Xã Đông Thạnh	
773	TD2222	Trần Hữu Thắng	01/11/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	
774	TD0170	Huỳnh Hoàng Khải	31/03/1999	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ba	Xã Nhà Bè	
775	TD1515	Đoàn Thị Hà	27/11/1992	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
776	TD2923	Nguyễn Thanh Tùng	20/08/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
777	TD8676	Trần Tấn Thành	10/04/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79,5		79,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Công Tráng	Phường An Lạc	
778	TD1402	Tăng Lưu Hoàng Quý	17/01/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	83	5	88	Trúng tuyển	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Phường Bình Trị Đông	
779	TD2513	PHẠM THỊ THUỲ LOAN	10/04/2001	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
780	TD5933	HUỲNH PHAN ANH THI	15/05/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Vườn Thơm	Xã Bình Lợi	
781	TD5875	Võ Thị Tuyết Mai	10/12/1991	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Hà Huy Giáp	Phường An Phú Đông	
782	TD0280	Châu Đình Thà	15/05/1988	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	91,5	5	96,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Thủ Đức	
783	TD5487	Ma Thị Lành	24/06/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Triệu	Phường Hiệp Bình	
784	TD10097	Ngô Thị Thu Hiền	30/12/1999	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Vân	Phường Tam Bình	
785	TD5696	Trần Thị Thanh Xuân	22/08/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Xuân Hiệp	Phường Linh Xuân	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
786	TD11172	Đỗ Phước Nhân	20/09/1992	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90,5		90,5	Trúng tuyển	Tiểu học Linh Tây	Phường Linh Xuân	
787	TD6503	Trần Thị Hương	14/03/1990	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Hiệp Bình Chánh	Phường Hiệp Bình	
788	TD10492	Lê Thị Diễm My	28/10/1993	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94,5		94,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đào Sơn Tây	Phường Hiệp Bình	
789	TD10468	Nguyễn Thùy Ái Diễm	01/06/1984	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		51,5		51,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Phường Long Bình	
790	TD8666	Lê Văn Sơn	10/05/1989	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Thông Tây Hội	
791	TD12217	Lê Mai Hạ Thi	19/04/2002	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Yên Thế	Phường Bình Lợi Trung	
792	TD7985	Nguyễn Thị Mộng Cầm	07/09/1991	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Văn Trị	Phường Bình Lợi Trung	
793	TD7996	Trần Nguyễn Khánh Hoàng	29/03/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Phường Bảy Hiền	
794	TD2384	Nguyễn Thị Ngọc Dung	25/02/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Phường Phú Nhuận	
795	TD2443	Hoàng Ngọc Anh Thư	30/08/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
796	TD5442	HUỲNH THỊ TƯỜNG VY	30/10/1995	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Thạnh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái	
797	TD9790	Trần Nguyễn Thảo Nguyên	05/07/2002	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Mê Linh	Phường Xuân Hòa	
798	TD8764	Đặng Thị Diễm Thúy	24/01/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trường Tộ	Phường Xóm Chiếu	
799	TD9642	Đoàn Vũ Quỳnh Hoa	07/04/1998	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Xóm Chiếu	
800	TD5710	Đặng Phương Tùng	26/09/1988	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Chính Nghĩa	Phường Chợ Lớn	
801	TD1558	Nguyễn Thị Mỹ Kim	05/06/1988	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73		73	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Văn Chí	Phường Bình Tiên	
802	TD4911	Đoàn Nguyễn Gia Huy	24/05/1999	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đặng Nguyên Cẩn	Phường Phú Lâm	
803	TD3390	Huỳnh Hữu Kỳ	10/08/1992	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Lạc 1	Phường An Lạc	
804	TD1677	Vũ Thành Đạt	02/01/2000	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Bình Tân	
805	TD2450	Nguyễn Thị Tú Sương	26/03/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
806	TD2131	NGUYỄN THỊ TƯƠI	27/10/1992	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Tư	Phường An Khánh	
807	TD3134	Lê Thị Thu Thảo	15/10/1989	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
808	TD5126	Sái Đức Tài	15/11/1999	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		68		68	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Công Tráng	Phường An Lạc	
809	TD11297	Nguyễn Tô Quế Anh	01/04/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Phường Sài Gòn	
810	TD8955	Nguyễn Ngọc Diễm Châu	29/09/1984	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Hiệp Bình Chánh	Phường Hiệp Bình	
811	TD1754	PHẠM THỊ LOAN	20/03/1992	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Trương Văn Hải	Phường Tam Bình	
812	TD12104	Nguyễn Thị Diệp	15/08/1983	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Đào Sơn Tây	Phường Hiệp Bình	
813	TD9696	Đinh Quang Huy	19/09/1995	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Bình	Phường Phước Long	
814	TD4552	Hoàng Thị Mai Anh	23/10/1991	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Long Thạnh Mỹ	Phường Long Bình	
815	TD8349	PHAN ANH KHOA	17/07/1988	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Mới	Phường Phước Long	
816	TD0181	Phạm Thị Thanh Vân	26/10/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92,5		92,5	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Gò Vấp	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
817	TD11198	Đinh Thị Minh Thư	21/08/1988	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Thông Tây Hội	
818	TD8998	Lưu Thị Kim Xuyến	07/05/1992	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Đức Thọ	Phường An Hội Đông	
819	TD11823	Nguyễn Thị Trà My	07/03/1989	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quang Vinh	Phường Bình Thạnh	
820	TD6692	TRẦN THI THANH DUNG	30/11/1981	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	Phường Tân Sơn Hòa	
821	TD11936	Trịnh Thảo Ngân	02/08/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		60		60	Trúng tuyển	Tiểu học Đông Ba	Phường Cầu Kiệu	
822	TD9676	Trần Thị Thùy Trang	20/07/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng	
823	TD8707	Nguyễn Cao Ngân Vy	20/02/1991	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Chính Nghĩa	Phường Chợ Lớn	
824	TD4782	Huỳnh Thị Thu Thảo	20/02/1994	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
825	TD5699	Hồ Thanh Bình	15/02/1994	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Châu Văn Liêm	Phường Bình Tây	
826	TD1861	Phạm Thị Ngọc Hà	22/08/1991	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo	Phường Bình Tân	
827	TD1517	Lê Nguyễn Hoàng Nguyên	05/02/2000	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bình Tân	
828	TD6362	Nguyễn Trần Mỹ Tiên	30/11/1997	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Rành	Xã Tân An Hội	
829	TD9043	Đào Thị Kim Thoa	10/01/1990	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Mỹ Huề	Xã Bà Điểm	
830	TD5959	Võ Thanh Thư	17/06/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
831	TD3384	Phạm Thị Trang	12/04/1982	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	76	5	81	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Danh	Xã Đông Thạnh	
832	TD5007	Nguyễn Thị Trinh	15/07/1995	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
833	TD11981	Lê Vũ Hoàng Kim	28/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Quang Trung	Phường Trung Mỹ Tây	
834	TD8928	Trần Thị Quỳnh Anh	01/02/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hà Huy Giáp	Phường An Phú Đông	
835	TD9662	Nguyễn Thái Ngọc	24/09/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95		95	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Ơn	Phường Đông Hưng Thuận	
836	TD2030	LÊ THỊ HÀ	20/09/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường Thủ Đức	
837	TD6397	Ksor Lệ	28/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	92,5	5	97,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Triệu	Phường Hiệp Bình	
838	TD0110	LƯU GIA PHỤNG	28/09/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	90	5	95	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Triệu	Phường Hiệp Bình	
839	TD2033	NGUYỄN THỊ MỪNG	15/10/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Triệu	Phường Hiệp Bình	
840	TD2122	Nguyễn Thị Bích Phượng	28/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Vân	Phường Tam Bình	
841	TD2315	LÊ THỊ ĐOÀN ĐẾN	21/08/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Vân	Phường Tam Bình	
842	TD2053	Trương Thị Hường	22/01/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	92,75	5	97,75	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
843	TD5186	Nguyễn Ngọc Duy	01/03/1996	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
844	TD9272	Huỳnh Ngọc Phúc	17/12/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Đào Sơn Tây	Phường Hiệp Bình	
845	TD6589	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	24/05/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95		95	Trúng tuyển	Tiểu học Lam Sơn	Phường Gia Định	
846	TD5324	Dương Hồng Hạnh	02/12/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
847	TD8956	Phạm Thị Thủy Tiên	21/07/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
848	TD11355	Trương Thị Kim Thường	27/07/1983	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		73,5		73,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Sĩ	Phường Tân Sơn Hòa	
849	TD5269	Nguyễn Thị Thắm	06/12/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	Phường Tân Sơn Hòa	
850	TD5233	Phan Thị Hoài Hương	13/10/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Ngọc Hồi	Phường Tân Hòa	
851	TD10298	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	05/01/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	87,5	5	92,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Chu Trinh	Phường Phú Thạnh	
852	TD2671	Phạm Lê Như Ý	24/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Chu Trinh	Phường Phú Thạnh	
853	TD10151	Phạm Thị Ngọc Huyền	20/02/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Chu Trinh	Phường Phú Thạnh	
854	TD8418	Khúc Trần Phương Nguyên	13/07/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thới	Phường Phú Thọ Hòa	
855	TD7084	Nguyễn Phương Dung	07/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Nhơn	Phường Khánh Hội	
856	TD8554	Nguyễn Ngọc Minh Hiếu	26/01/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Hàm Tử	Phường Chợ Quán	
857	TD10240	Đoàn Nguyễn Hương Giang	06/11/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Hàm Tử	Phường Chợ Quán	
858	TD4700	PHẠM THỊ THANH TRÚC	04/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
859	TD1279	Trần Ngọc Thanh Uyên	15/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Hồng Thái	Phường An Đông	
860	TD0063	Trương Thị Hồng Vân	19/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
861	TD12085	Dương Trâm Anh	01/10/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bình Tiên	
862	TD4162	Phạm Công Dung	25/12/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		69		69	Trúng tuyển	Tiểu học Nhật Tảo	Phường Bình Tiên	
863	TD9581	Trương Bích Trâm	12/07/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88		88	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật	Phường Bình Tây	
864	TD10076	Phạm Lê Hoàng	27/11/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học An Lạc 1	Phường An Lạc	
865	TD0457	Trần Ngọc Thủy Tiên	02/08/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Thuận	Phường Bình Hưng Hòa	
866	TD2224	Phạm Ngọc Hương Nga	21/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95,5		95,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Trị Đông A	Phường Bình Trị Đông	
867	TD7476	LƯU MỸ QUÂN	16/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	59,5	5	64,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
868	TD1464	TRẦN ĐÌNH VĂN	11/02/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Kim Đồng	Phường Bình Tân	
869	TD0556	Đào Bùi Diễm Mi	26/08/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		95		95	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
870	TD11525	Nguyễn Phương Bảo Trân	25/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Phường Bình Hưng Hòa	
871	TD10608	Trần Thị Yến Nhi	01/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Phù Đổng	Phường Bình Hưng Hòa	
872	TD6870	Lê Thị Như Quỳnh	27/03/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Lạc Hồng	Phường Bình Hưng Hòa	
873	TD9645	Nguyễn Hùng Gia Phi	18/01/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Lạc Hồng	Phường Bình Hưng Hòa	
874	TD3570	PHAN THỊ THUỲ LINH	10/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa	Phường An Lạc	
875	TD5664	Nguyễn Ngọc Dung	11/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa	Phường An Lạc	
876	TD8368	PHẠM THỊ NGỌC LINH	21/03/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
877	TD2452	Phạm Ngọc Lan Phương	28/04/1988	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Xã Củ Chi	
878	TD7883	Hoàng Thị Hường	20/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
879	TD5406	Trịnh Thị Anh Đào	28/07/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thị Pha	Xã Tân An Hội	
880	TD1276	Trần Thanh Tâm	30/07/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	Xã Tân An Hội	
881	TD2417	Nguyễn Thị Thúy Kiều	24/07/1991	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72		72	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Rành	Xã Tân An Hội	
882	TD7660	Võ Thị Giang Châu	11/09/1980	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,25		83,25	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Vĩnh An	Xã Củ Chi	
883	TD3210	Võ Thị Quỳnh Như	11/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
884	TD3038	Nguyễn Song Kỳ Yên	28/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
885	TD5544	Trần Nguyễn Trâm Anh	24/12/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Văn Thế	Xã Nhuận Đức	
886	TD11658	Nguyễn Hà Hoàng Thơ	25/04/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		75		75	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	
887	TD1824	Đậu Thị Hải Yến	08/10/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Mỹ	Xã Bình Mỹ	
888	TD2130	Vương Thị Ngọc Thúy	27/08/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92,25		92,25	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Mỹ 2	Xã Bình Mỹ	
889	TD8876	Nguyễn Thị Cẩm Loan	12/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Lắng	Xã Củ Chi	
890	TD0205	Nguyễn Hữu Tú	27/10/1994	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Tây Bắc Lân	Xã Bà Điểm	
891	TD1531	Nguyễn Thanh Thủy Tiên	19/07/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91		91	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Văn Danh	Xã Đông Thạnh	
892	TD1410	Võ Thị Thanh Nở	20/09/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96		96	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
893	TD7225	Phan Thị Như Ý	09/01/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
894	TD6901	Nguyễn Tiểu Yên	18/02/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
895	TD0309	PHẠM THỊ ĐÔNG PHƯƠNG	27/06/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học Lại Hùng Cường	Xã Tân Vĩnh Lộc	
896	TD8483	Ngô Thị Hồng Sương	17/12/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
897	TD10775	Nguyễn Thị Thùy Trang	06/12/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tạ Uyên	Xã Nhà Bè	
898	TD6688	Bùi Thị Dung	10/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		50		50	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Thanh Khiết	Xã Nhà Bè	
899	TD3556	Hoàng Thị Huệ	04/11/1982	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Thạnh An	Xã Thạnh An	
900	TD10200	LÊ THỊ MY	17/07/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
901	TD11407	Ngô Thanh Toàn	11/06/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	3	88,5	2,5	91	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
902	TD7647	Hồ Thị Ngọc Nhi	08/08/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,75		86,75	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Công Tráng	Phường An Lạc	
903	TD9571	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	29/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Công Tráng	Phường An Lạc	
904	TD11156	Lê Anh Thư	30/05/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82		82	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Công Tráng	Phường An Lạc	
905	TD3745	Bùi Thị Mỹ Oanh Trang	01/01/1980	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Quới Xuân	Phường Thới An	
906	TD10621	BÙI THUỴ THẢO	26/10/1983	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	66,5	5	71,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Trãi	Phường Tân Thới Hiệp	
907	TD4621	Cao Thị Bích Tuyền	13/10/1991	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Văn Tần	Phường Trung Mỹ Tây	
908	TD9370	Tạ Đình Tam	28/08/1986	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Thới Hiệp	
909	TD0304	Nguyễn Quốc Toàn	16/07/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đặng Thị Rành	Phường Hiệp Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
910	TD8067	BÀNH THỊ MỸ NGỌC	23/11/1988	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Xuân Hiệp	Phường Linh Xuân	
911	TD3942	Bùi Thị Diệu Linh	19/03/2000	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76,5		76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân	
912	TD2342	Hoàng Thị Hương	16/03/1981	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Quới	Phường Hiệp Bình	
913	TD3778	Nguyễn Đăng Tới	01/01/1985	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		53,5		53,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Văn Banh	Phường Thủ Đức	
914	TD0764	Trần Thị Thanh Thuận	10/08/1992	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89		89	Trúng tuyển	Tiểu học Hiệp Bình Chánh	Phường Hiệp Bình	
915	TD8025	Lê Khả Minh	09/06/2003	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81		81	Trúng tuyển	Tiểu học Từ Đức	Phường Thủ Đức	
916	TD0868	Trần Thị Hạnh	25/01/1993	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Đào Sơn Tây	Phường Hiệp Bình	
917	TD7320	Nguyễn Anh Trâm	20/05/1988	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Hữu	Phường Long Trường	
918	TD7860	Đào Việt Thắng	17/01/2003	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	Phường An Hội Đông	
919	TD0599	Nguyễn Thị Thùy Dương	18/01/2001	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Phường Bình Lợi Trung	
920	TD5923	Vũ Ngọc Hoàng	10/10/1982	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Bế Văn Đàn	Phường Gia Định	
921	TD1178	Võ Ngọc Anh Thư	24/03/2000	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Hòa	Phường Bình Thạnh	
922	TD2158	NGUYỄN VIỆT MỸ	27/04/1985	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		66,5		66,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bạch Đằng	Phường Bình Thạnh	
923	TD10310	CHÂU QUỐC THỊNH	19/05/1979	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	
924	TD2059	Phạm Xuân An	13/02/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Phạm Văn Hai	Phường Tân Sơn Nhất	
925	TD1454	Võ Minh Tiến	29/03/1998	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	Phường Bảy Hiền	
926	TD2009	Nguyễn Hồ Minh Triết	15/04/1998	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Tân Bình	
927	TD7966	NGUYỄN ĐĂNG TÀN	22/10/1981	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Phường Tân Sơn Nhì	
928	TD7443	CAO THỊ LỆ CHI	21/05/1990	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80,5		80,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Lai	Phường Tây Thạnh	
929	TD1834	Trần Thanh Giang	01/09/1998	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		51		51	Trúng tuyển	Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường Phú Thạnh	
930	TD3070	Bùi Thị Kim Hương	10/02/1992	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,25		88,25	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Phường Tân Sơn Nhì	
931	TD8210	Lê Thị Hường	20/12/1984	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77,5		77,5	Trúng tuyển	Tiểu học Cổ Loa	Phường Đức Nhuận	
932	TD1896	Ngô Thị Bích Anh	01/01/1992	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83,5		83,5	Trúng tuyển	Tiểu học Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
933	TD4606	Trần Hữu Phước	13/12/1990	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		89,5		89,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Định Của	Phường Bàn Cờ	
934	TD9128	Trần Thị Ngọc Loan	27/08/1989	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Việt Hồng	Phường Nhiêu Lộc	
935	TD10007	Nguyễn Trung Dũng	01/11/1982	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	73	5	78	Trúng tuyển	Tiểu học Trưng Trắc	Phường Phú Thọ	
936	TD1475	Nguyễn Trọng Nguyễn	30/11/1997	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70,5		70,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Huệ 1	Phường Vĩnh Hội	
937	TD1958	Nguyễn Thị Thái Huyền	01/06/1996	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85,5		85,5	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thánh Tôn	Phường Vĩnh Hội	
938	TD1899	Hồ Hoàng Thuấn	24/09/1978	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Nhơn	Phường Khánh Hội	
939	TD11217	Đặng Đức Huy	17/10/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Phường Xóm Chiếu	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
940	TD1209	Vũ Tiến Nam	08/11/1982	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	3	80	2,5	82,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thái Bình	Phường Xóm Chiếu	
941	TD7299	Trần Thị Mỹ Hạnh	10/08/1986	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70,5		70,5	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán	
942	TD0894	Nguyễn Hữu Tài	09/03/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		85		85	Trúng tuyển	Tiểu học Lý Cảnh Hớn	Phường Chợ Lớn	
943	TD3088	Đỗ Minh Khiêm	28/09/1982	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn	
944	TD0343	Trần Mỹ Lợi	05/02/2001	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	71,5	5	76,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nhật Tảo	Phường Bình Tiên	
945	TD1907	Đặng Trọng Nghĩa	29/10/1986	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		77		77	Trúng tuyển	Tiểu học Âu Dương Lân	Phường Chánh Hưng	
946	TD0524	Thái Trương Đăng Khoa	18/08/2000	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		88,5		88,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phan Đăng Lưu	Phường Bình Đông	
947	TD2960	Vũ Hoàng Tín	15/08/1997	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		91,5		91,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Phong	Phường Bình Đông	
948	TD1937	Nguyễn Huy Hải	02/04/1986	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		64,5		64,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Phong	Phường Bình Đông	
949	TD2731	Tiêu Ngọc Minh Thư	07/09/2003	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		60,25		60,25	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Minh Đạo	Phường Bình Đông	
950	TD5608	Hàn Thuận Định	09/11/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		92		92	Trúng tuyển	Tiểu học An Lạc 1	Phường An Lạc	
951	TD11788	Trần Ngân Hà	03/04/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74,5		74,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Lạc 3	Phường An Lạc	
952	TD8786	Trần Thái Nguyên	11/06/2002	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Thuận	Phường Bình Hưng Hòa	
953	TD10309	Hoàng Thị Huyền	01/05/1988	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	72	5	77	Trúng tuyển	Tiểu học Bình Long	Phường Bình Hưng Hòa	
954	TD1102	Võ Minh Tân	23/08/2002	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Lạc Hồng	Phường Bình Hưng Hòa	
955	TD3802	Hoàng Đức Tiến Đạt	11/04/1995	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71,5		71,5	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa	Phường An Lạc	
956	TD10779	Huỳnh Cẩm Tiên	13/11/2003	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		83		83	Trúng tuyển	Tiểu học TÂN HƯNG	Phường Tân Hưng	
957	TD9862	Trần Trọng Nhân	01/08/1990	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		82,5		82,5	Trúng tuyển	Tiểu học ĐẶNG THÙY TRÂM	Phường Tân Thuận	
958	TD1349	Đỗ Minh Trí	06/03/2000	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Phú	Xã Củ Chi	
959	TD6141	Dư Duy Dương	23/02/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72		72	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
960	TD11705	Bùi Hoàng Long	11/10/1983	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		79		79	Trúng tuyển	Tiểu học Lê Thị Pha	Xã Tân An Hội	
961	TD2372	Tạ Xuân Phượng	14/09/1981	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		65		65	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Vĩnh An	Xã Củ Chi	
962	TD7745	Hà Thế Phương	20/11/1995	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
963	TD0395	Võ Thị Mỹ Hiền	02/10/1987	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		94		94	Trúng tuyển	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ	
964	TD3771	Hồ Lê Thúy Quỳnh	19/09/1995	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		64,5		64,5	Trúng tuyển	Tiểu học An Phú 2	Xã An Nhơn Tây	
965	TD0441	Nguyễn Phạm Thanh Tâm	19/04/2001	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Hòa Đông 2	Xã Phú Hòa Đông	
966	TD3891	HÀ THỊ PHƯƠNG THẢO	16/09/1987	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		67,5		67,5	Trúng tuyển	Tiểu học Phú Hòa Đông 2	Xã Phú Hòa Đông	
967	TD0746	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	04/07/1983	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		80		80	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	Xã Phú Hòa Đông	
968	TD5677	Hồ Kim Ngân	01/11/2003	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	2	91,5	5	96,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Xã Bà Điểm	
969	TD2502	Trần Thị Ngọc Trâm	17/03/2003	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90		90	Trúng tuyển	Tiểu học Ấp Đình	Xã Hóc Môn	
970	TD2453	Nguyễn Trịnh Nguyệt Trầm	16/04/1989	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		71		71	Trúng tuyển	Tiểu học Tân Hiệp	Xã Hóc Môn	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
971	TD0381	Lê Hữu Thiên Bảo	17/11/2001	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		96,5		96,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
972	TD1985	Nguyễn Văn Bình	10/06/1978	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78,5		78,5	Trúng tuyển	Tiểu học Hoàng Hoa Thám	Xã Đông Thạnh	
973	TD6230	Đặng Thị Nguyệt	26/12/1991	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Tiểu học Dương Công Khi	Xã Xuân Thới Sơn	
974	TD11690	Dương Hồng Phong	05/09/1991	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		74		74	Trúng tuyển	Tiểu học Bùi Văn Ngữ	Xã Bà Điểm	
975	TD0947	ĐẶNG TẤN NAM	18/01/1998	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi	Xã Đông Thạnh	
976	TD6253	Nguyễn Gia Bảo	18/07/2001	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86		86	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	Xã Vĩnh Lộc	
977	TD3277	Nguyễn Anh Nghiêm	07/08/2003	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		72,75		72,75	Trúng tuyển	Tiểu học Cần Thạnh 2	Xã Cần Giờ	
978	TD5736	Phạm Lê Hoàng Thái	24/06/2003	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		86,5		86,5	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đông Hưng Thuận	
979	TD11037	MAI THỊ NGỌC NHUNG	15/03/1980	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		78		78	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Quốc Toản	Phường Thới An	
980	TD0523	Nguyễn Thị Hương Trân	20/06/1997	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		98		98	Trúng tuyển	Tiểu học Lương Thế Vinh	Phường An Lạc	
981	TD5161	Diệp Tấn Thanh	26/11/1987	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84		84	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Bình Trị Đông	
982	TD3534	Nguyễn Thị Hồng Vân	18/02/1978	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		90,75		90,75	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
983	TD7521	Nguyễn Chí Bảo	08/03/1998	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		70		70	Trúng tuyển	Tiểu học Trần Cao Vân	Phường Bình Tân	
984	TD4413	Huỳnh Thị Ngọc Cúc	01/11/1993	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Đinh Công Tráng	Phường An Lạc	
985	TD2422	Phan Minh Qúy	17/06/2000	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		87		87	Trúng tuyển	Tiểu học Huỳnh Văn Cọ	Xã Tân An Hội	
986	TD0384	Huỳnh Châu Bảo	13/11/1988	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		76		76	Trúng tuyển	Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Bình Hưng	
987	TD10485	Nguyễn Phương Vy	24/10/2002	Nữ	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Tiểu học Rạch Già	Xã Hưng Long	
988	TD4752	Lê Phước An	07/02/1988	Nam	Tin học và Công nghệ (Tin học) (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)		93		93	Trúng tuyển	Tiểu học Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
989	TD3998	Nguyễn Ngọc Cát Huy	09/12/1991	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh	
990	TD2551	VÕ HỒNG HIỆP	31/05/1995	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	
991	TD1073	Nguyễn Ngọc Thanh	28/07/1999	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
992	TD7033	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	27/11/2001	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Trương Văn Ngư	Phường Thủ Đức	
993	TD9295	Nguyễn Quốc Bảo	10/05/1993	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
994	TD7387	Võ Quang Huy	28/04/2000	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Long Trường	Phường Long Trường	
995	TD3761	Nguyễn Thị Tuyên	10/08/2002	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		52		52	Trúng tuyển	THCS Trường Thạnh	Phường Long Phước	
996	TD0534	Hà Ni	11/03/1985	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
997	TD2756	Nguyễn Tấn Đạt	14/09/2000	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
998	TD0891	TĂNG THỊ HÒA	04/10/1993	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Phú Mỹ	Phường Thạnh Mỹ Tây	
999	TD2952	Trương Thị Quỳnh Anh	04/10/1991	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Tân Thới Hòa	Phường Phú Thạnh	
1000	TD4703	BÙI QUANG THÁI	27/07/2002	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1001	TD4709	Quan Quốc Minh	27/01/1994	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	85	5	90	Trúng tuyển	THCS Hồng Bàng	Phường Chợ Lớn	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1002	TD2068	Thái Thanh Trúc	09/05/2002	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiên	
1003	TD8757	Nguyễn Hồng Đăng	18/12/2001	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Chánh Hưng	
1004	TD10618	Trần Thị Thùy Trang	11/10/1999	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1005	TD3199	Trần Đăng Khoa	16/04/1999	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội	
1006	TD8799	Nguyễn Văn Phát	22/06/1989	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1007	TD3158	Nguyễn Văn Pha	16/11/1995	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,25		86,25	Trúng tuyển	THCS Đặng Công Bỉnh	Xã Đông Thạnh	
1008	TD3382	VÕ ĐÔNG HƯNG	17/01/2000	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Hưng Long	Xã Hưng Long	
1009	TD5546	Trần Thị Thanh	28/03/2002	Nữ	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc	
1010	TD2307	Nguyễn Tiến Vượng	12/11/1998	Nam	Giáo viên tổng phụ trách đội (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1011	TD12200	Nguyễn Thị Phương Yến	24/01/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
1012	TD5840	NGUYỄN THỊ THIÊN PHÚC	17/02/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Bến Thành	
1013	TD1037	Phạm Nguyệt Nga	07/01/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
1014	TD2082	Văn Thị Phương Loan	29/11/1991	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1015	TD1735	Trương Thị Bạch Tuyết	11/09/1980	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1016	TD8512	Phan Anh Tuấn	25/08/1999	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	
1017	TD11839	Nguyễn Quang Duy	13/02/1997	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Ngô Chí Quốc	Phường Hiệp Bình	
1018	TD5193	Trịnh Công Toàn	12/10/2000	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển	THCS Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
1019	TD0506	Nguyễn Vũ Minh Thư	18/05/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1020	TD3732	Vũ Hoàng Gia Hân	24/11/1999	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92		92	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1021	TD8173	Phạm Thiên Quang	04/11/1996	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1022	TD1379	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	02/05/1998	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		96		96	Trúng tuyển	THCS Long Trường	Phường Long Trường	
1023	TD6242	Trần Hữu Nghị	23/07/2000	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Trường Thạnh	Phường Long Phước	
1024	TD10478	LÊ TRỊNH THIỆN	27/10/2001	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1025	TD9520	Đinh Thị Ánh Nguyệt	28/02/1990	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông	
1026	TD1708	Nguyễn Ngọc Trang Quỳnh	06/08/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông	
1027	TD1996	Trần Công Đăng	28/08/1989	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
1028	TD8213	Mai Thị Thu Phương	29/09/1982	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Cù Chính Lan	Phường Bình Quới	
1029	TD2229	PHẠM HIẾU THẢO	23/10/1999	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS Quang Trung	Phường Tân Hòa	
1030	TD2661	GIANG ĐỨC TÀI	09/03/1985	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình	
1031	TD5021	Nguyễn Trí Thành	28/10/2002	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình	
1032	TD1026	NGUYỄN NGỌC THU UYÊN	05/05/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Ngô Quyền	Phường Bảy Hiền	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1033	TD8178	Phan Thanh Anh Đức	07/01/1995	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1034	TD10299	ĐOÀN THỊ KIM TIẾN	25/11/1988	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
1035	TD11995	Trần Vũ Thục Huyền	08/07/1999	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	
1036	TD1689	Lê Minh Duy	04/04/2001	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Độc Lập	Phường Đức Nhuận	
1037	TD0396	THÁI ĐĂNG DƯƠNG	22/09/1997	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THCS Độc Lập	Phường Đức Nhuận	
1038	TD0106	Chau Kun Đa Ra	28/11/2001	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	82	5	87	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1039	TD10392	TRẦN VĂN ƯỚC	23/11/1986	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Lương Thế Vinh	Phường Nhiêu Lộc	
1040	TD2157	Nguyễn Trần Vân Anh	01/01/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú	
1041	TD5371	NGUYỄN THỊ THU HÀ	16/11/1987	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1042	TD4017	Phan Thị Cẩm Nhi	09/01/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường Bình Tân	
1043	TD3422	Phùng Minh Quang	20/01/1982	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
1044	TD6077	MAI THỊ DUNG	04/05/1985	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
1045	TD9433	KHƯU THỊ THANH HƯƠNG	29/09/1997	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1046	TD6420	Võ Thị Phương Dung	04/05/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN HIỀN	Phường Tân Thuận	
1047	TD0631	Lê Anh Nguyễn	17/02/1998	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS An Phú	Xã An Nhơn Tây	
1048	TD8266	Nguyễn Lưu Thành	04/10/1992	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Tô Ký	Xã Hóc Môn	
1049	TD6508	Tống Khánh Linh	17/07/1999	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Hưu	Xã Nhà Bè	
1050	TD3274	Hồ Thị Triều Châu	07/04/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1051	TD6616	Nguyễn Thị Lan Chi	16/04/1994	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1052	TD6131	Phạm Huỳnh Ngọc Danh	15/10/1997	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1053	TD4037	Phan Thị Thu Hương	21/08/1976	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1054	TD0351	Bùi Xuân Lai	30/01/1988	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	86	5	91	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
1055	TD2510	NGUYỄN TRẦN TRUNG NGUYÊN	03/10/2000	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1056	TD9379	NGUYỄN THỊ THANH MAI	19/08/1999	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	TH - THCS Tạ Uyên	Xã Xuân Thới Sơn	
1057	TD9729	ĐẶNG THỊ THANH XUÂN	02/07/1984	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64,5		64,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Bến Thành	
1058	TD2133	Châu Thị Thuỳ Dung	09/02/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
1059	TD1529	Nguyễn Văn Tùng	05/12/1980	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1060	TD8879	Nguyễn Thanh Bình	25/12/2002	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	
1061	TD2703	Nguyễn Thanh Hoà	15/10/1993	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Đông Hưng Thuận	
1062	TD3459	TRƯƠNG TƯỜNG VI	07/10/1983	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	
1063	TD7369	ĐINH ANH KHOA	17/08/2001	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1064	TD2647	ĐẶNG QUỐC HỮU	01/10/1989	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	54,5	5	59,5	Trúng tuyển	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	
1065	TD9891	Nguyễn Thị Huỳnh Châu	07/11/1983	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61,5		61,5	Trúng tuyển	THCS Tam Bình	Phường Tam Bình	
1066	TD8311	VÕ THỊ MỸ DIỆU	16/08/1989	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1067	TD9346	Bạch Hoàng Khánh Nguyên	14/02/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1068	TD3061	Hà Thuỳ Dung	28/09/1993	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	76	5	81	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1069	TD4927	NGUYỄN THỊ HÒA DIỆU	25/08/1995	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1070	TD6573	Phạm Trường Thanh	04/09/1984	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	
1071	TD0387	Nguyễn Linh Giang	23/11/2000	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		53,5		53,5	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1072	TD10570	Trương Thị Đức Đạt	20/02/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung	
1073	TD6770	Nguyễn Đăng Yến Nhi	21/02/1999	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung	
1074	TD6154	Dương Nguyên Thảo	10/04/1979	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
1075	TD4408	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	01/04/1986	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	86,5	5	91,5	Trúng tuyển	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	
1076	TD3734	Võ Kim Ngân	04/03/1992	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THCS Bình Quới Tây	Phường Bình Quới	
1077	TD3574	DƯƠNG HẠ QUỲNH NHI	23/05/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Trường Chinh	Phường Bảy Hiền	
1078	TD5252	Ngô Thị Thu Hiền	27/09/1987	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
1079	TD2391	Hà Duy Thái	29/09/1987	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1080	TD1969	HỒ THỊ THU	02/09/1985	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
1081	TD9949	Danh Chí Nhân	22/04/2002	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	75	5	80	Trúng tuyển	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	
1082	TD3536	Nguyễn Lê Quốc Anh	20/02/2001	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1083	TD5580	Nguyễn Chinh Đan	18/01/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
1084	TD5398	Lâm Phi Yến	09/11/1983	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	78	5	83	Trúng tuyển	THCS Bình Tây	Phường Bình Tiên	
1085	TD7346	Lê Huỳnh Ngọc Yến	05/05/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Chánh Hưng	
1086	TD7353	Nguyễn Thị Thùy Vân	12/08/1993	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Trần Danh Ninh	Phường Chánh Hưng	
1087	TD6097	Phạm Thị Thu An	18/09/1996	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS An Lạc	Phường An Lạc	
1088	TD1998	Phạm Thị Yến Nhi	14/04/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1089	TD0958	Trần Ngọc Thảo Ngân	18/02/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
1090	TD7516	Huỳnh Vân An	27/02/1997	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1091	TD1612	Lê Nguyễn Thảo Trúc	06/10/2003	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1092	TD7679	Nguyễn Thanh Trang	27/05/2002	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Đặng Thúc Vịnh	Xã Đông Thạnh	
1093	TD2414	Lê Ngọc Thảo Hân	01/10/2001	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Xã Bình Hưng	
1094	TD5609	Hồ Xuân Bình	22/08/1985	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1095	TD5244	Lê Tất Thịnh	02/08/1994	Nam	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1096	TD5243	Nguyễn Thị Kim Thu	10/12/1994	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	95	5	100	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1097	TD9839	PHẠM NGỌC CHÂU	11/12/1997	Nữ	Giáo viên Nghệ thuật (Mĩ thuật) (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1098	TD7846	Lê Văn Khánh	06/06/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	
1099	TD4429	Nguyễn Huỳnh An Phúc	13/10/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Xuân Trường	Phường Linh Xuân	
1100	TD9778	Nguyễn Thành Nguyên	04/09/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Việt	Phường Thủ Đức	
1101	TD3033	Phạm Hùng	01/01/1984	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	71	5	76	Trúng tuyển	THCS Dương Văn Thì	Phường Tam Bình	
1102	TD2512	Lê Thị Phú Giàu	12/05/1997	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	
1103	TD5499	NGUYỄN NHẬT TÂN	02/10/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1104	TD5066	Kiến Quốc Thái	09/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	3	72	2,5	74,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông	
1105	TD9382	Đặng Hoàng Bảo Tiên	28/07/2003	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	
1106	TD9903	Nguyễn Tấn Đạt	01/05/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Trường Sơn	Phường Hạnh Thông	
1107	TD5599	Hồ Trung Hiếu	14/01/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Cửu Long	Phường Thạnh Mỹ Tây	
1108	TD7625	Nguyễn Đức Tâm	18/11/1992	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	
1109	TD11197	Trần Thanh Thuận	20/11/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa	
1110	TD2249	TRẦN THỊ ĐOAN MẪN	01/07/1998	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1111	TD6177	HOÀNG HUY ĐỨC AN	01/01/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1112	TD9712	Lê Văn Hiệp	12/10/1998	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
1113	TD11952	Phan Đặng Phương Thảo	20/10/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
1114	TD6107	PHAN PHÚC ĐỊNH	03/08/1982	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Hoàng Diệu	Phường Tân Phú	
1115	TD4884	TRẦN ĐÌNH TUẤN	05/03/1992	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	3	83	2,5	85,5	Trúng tuyển	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	
1116	TD8530	Trần Thị Kim Anh	08/03/1996	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	
1117	TD5982	HUỲNH CÔNG NHÂN	13/02/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Phan Sào Nam	Phường Bàn Cờ	
1118	TD0573	Trương Hoàng Thịnh	30/07/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	
1119	TD0668	Huỳnh Anh Tuấn	06/07/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1120	TD3258	Nguyễn Minh Phát	14/10/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	
1121	TD11147	Jang Kar Bệt	15/04/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	82	5	87	Trúng tuyển	THCS Bình Tây	Phường Bình Tiên	
1122	TD4386	VI BỮU DINH	20/09/1995	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1123	TD2456	Lê Thị Diễm Phúc	27/01/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1124	TD5868	Trần Văn Thành	20/01/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1125	TD8849	Lê Thanh Phong	02/11/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
1126	TD4344	Võ Chí Bảo	23/02/2001	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Tân Tiến	Xã Củ Chi	
1127	TD9312	Trần Anh Tuấn	30/07/2003	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Tân Tiến	Xã Củ Chi	
1128	TD3997	Nguyễn Thị Thanh Thúy	22/11/2002	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	62	5	67	Trúng tuyển	THCS Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
1129	TD1262	Lâm Quốc Luân	15/04/1991	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Xơ	Xã Thái Mỹ	
1130	TD2143	Hoàng Phúc Tý	17/06/1995	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1131	TD2704	Phùng Khánh Nguyên	03/04/1996	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	3	75	2,5	77,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1132	TD11722	VƯƠNG LÊ THANH THẢO	07/01/1986	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh	
1133	TD6724	NGUYỄN KHẮC VĂN	15/07/1992	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	
1134	TD10886	TRẦN THANH HIỆP	04/02/1997	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	3	78,5	2,5	81	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Xã Nhà Bè	
1135	TD1616	Trần Đại Phước	14/07/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,25		82,25	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1136	TD2836	LÊ ĐÌNH LÂM	05/03/1985	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1137	TD4900	Nguyễn Anh Vũ	13/09/2000	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	78,5	5	83,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1138	TD7461	Võ Anh Tuấn	16/09/1994	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1139	TD5886	Lại Thị Hồng Nhung	03/08/2003	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1140	TD1826	Khưu Chí Nguyên	13/12/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1141	TD3821	Trịnh Công Tới	25/12/2002	Nam	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69,5		69,5	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1142	TD12206	Võ Thị Thanh Hoa	01/09/1989	Nữ	Giáo dục thể chất (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1143	TD3414	Lê Phạm Nhật Hân	10/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		96		96	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
1144	TD10265	Lý Quốc Thành	20/02/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	85	5	90	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Tân Định	
1145	TD0329	Nguyễn Thị Thiên Trang	05/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		59		59	Trúng tuyển	THCS An Phú Đông	Phường An Phú Đông	
1146	TD7915	Nguyễn Thị Thùy Trang	13/05/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Trung Mỹ Tây	
1147	TD6753	Tống Thúy Nga	24/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
1148	TD6876	TRỊNH ÁNH HẰNG	20/09/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Phường Đông Hưng Thuận	
1149	TD3293	NGUYỄN NGUYÊN NGUYỆN	24/09/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Trần Quang Khải	Phường Trung Mỹ Tây	
1150	TD0409	Nguyễn Trần Thuỳ Duyên	13/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	
1151	TD2917	Phạm Thị Như Phương	24/01/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp	
1152	TD10191	Lương Ngọc Anh	17/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Đông Hưng Thuận	
1153	TD3751	Võ Trầm Khánh Đoan	03/03/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1154	TD11361	Nguyễn Hồng Hạnh	27/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1155	TD2094	Trần Thị Thu Hương	10/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THCS Tam Bình	Phường Tam Bình	
1156	TD7788	Trần Thị Thanh Mẫn	30/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	75,5	5	80,5	Trúng tuyển	THCS Linh Trung	Phường Linh Xuân	
1157	TD3991	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	19/07/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Linh Đông	Phường Hiệp Bình	
1158	TD11464	Nguyễn Thị Khánh Thứ	06/10/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Linh Đông	Phường Hiệp Bình	
1159	TD11078	Vũ Thị Phương Linh	10/12/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		97		97	Trúng tuyển	THCS Bình Thọ	Phường Thủ Đức	
1160	TD6021	Hà Đức Anh	08/02/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		96,5		96,5	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1161	TD11602	Nghiêm Thị Là	02/03/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1162	TD2840	Mạc Thanh Lan	05/12/1979	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1163	TD6017	Nguyễn Hoàng Yến Linh	02/11/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1164	TD1452	Nguyễn Thị Hạnh Hằng	27/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1165	TD11892	Trần Võ Mai Thơ	13/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1166	TD11105	Phạm Thị Thúy Vy	09/07/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		58,5		58,5	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1167	TD12292	Phạm Thị Bích Thảo	06/01/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Long Trường	Phường Long Trường	
1168	TD5644	Hoàng Việt Trinh	21/08/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		54		54	Trúng tuyển	THCS Long Phước	Phường Long Phước	
1169	TD9991	Ngô Minh Châu	28/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1170	TD7032	Đoàn Thị Thanh Xuân	06/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Phú Hữu	Phường Long Trường	
1171	TD10280	Đặng Phạm Tường Vy	06/12/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1172	TD6690	Nguyễn Việt Long	02/03/1997	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1173	TD6498	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂM	21/10/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93		93	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1174	TD2282	Nguyễn Thị Huyền Trang	02/08/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
1175	TD10661	Nguyễn Song Nguyên	20/11/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	3	85,5	2,5	88	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định	
1176	TD9788	Võ Văn Tuấn Anh	03/10/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định	
1177	TD7992	Nguyễn Minh Tiến	06/12/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền	
1178	TD3634	Hồ Nguyễn Thanh Thảo	10/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1179	TD3729	NGUYỄN PHƯƠNG NGÂN	06/05/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1180	TD6153	Vũ Hồng Quyên	03/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1181	TD9400	Nguyễn Thị Thắm	08/10/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
1182	TD3807	Trịnh Thành An	20/06/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	90	5	95	Trúng tuyển	THCS Hoàng Diệu	Phường Tân Phú	
1183	TD11809	Võ Văn Hoàng	20/07/1993	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1184	TD6037	Trương Thái Thảo Tiên	06/08/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92		92	Trúng tuyển	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1185	TD0687	Đoàn Nguyễn Khánh Linh	24/04/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Châu Văn Liêm	Phường Cầu Kiệu	
1186	TD7689	Nguyễn Anh Thư	25/05/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Châu Văn Liêm	Phường Cầu Kiệu	
1187	TD9495	Bùi Cao Bảo Ngọc	26/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	
1188	TD11710	Hoàng Nguyên Ngọc Bình	22/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
1189	TD7164	Lưu Thị Hồng Thuỷ	17/02/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
1190	TD5036	Nguyễn Ngọc Thiên Hương	11/07/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng	
1191	TD0393	Nguyễn Thụy Khánh An	30/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	
1192	TD9180	PHẠM MINH THANH	23/03/1999	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1193	TD12073	Mạc Mỹ Duyên	14/10/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1194	TD1681	NGUYỄN HIẾU NGHĨA	10/04/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Colette	Phường Xuân Hòa	
1195	TD7570	Nguyễn Diệu Thảo	22/02/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Hòa Bình	
1196	TD7581	Nguyễn Lê Duyên Hà	26/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Lữ Gia	Phường Phú Thọ	
1197	TD7898	Nguyễn Thị Kim Chi	20/08/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	
1198	TD2266	Âu Mỹ Nghi	09/11/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	85	5	90	Trúng tuyển	THCS Trần Bội Cơ	Phường Chợ Lớn	
1199	TD7596	Lê Thị Thu Thanh	01/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92		92	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
1200	TD2100	Huỳnh Lê Gia Hân	28/07/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiên	
1201	TD6445	Nguyễn Trần Kim Hà	01/12/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Dương Bá Trạc	Phường Chánh Hưng	
1202	TD10854	Nguyễn Họa Mi	22/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Bình An	Phường Bình Đông	
1203	TD0531	Trần Ngọc Đông Hải	28/12/1998	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Bình Đông	Phường Phú Định	
1204	TD3949	TRƯƠNG THỊ THANH HƯƠNG	10/05/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân	
1205	TD4325	Nguyễn Đặng Kiều Trang	02/09/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1206	TD2142	Đinh Thị Huyền Diệu	17/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1207	TD3217	HỨA THỊ HOÀI THƯƠNG	13/05/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	76	5	81	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1208	TD3566	TRẦN PHẠM MỸ PHỤNG	19/12/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
1209	TD7054	Huỳnh Hứa Kim Ngân	15/07/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS TRẦN QUỐC TUẤN	Phường Tân Hưng	
1210	TD8063	Nguyễn Quốc Hùng	23/06/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1211	TD4669	Phan Bảo Anh	19/06/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1212	TD7670	Lương Thị Minh Đức	07/06/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Thị Trấn	Xã Củ Chi	
1213	TD7469	Nguyễn Thanh Ngọc	13/08/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1214	TD6994	VÕ VIỆT NHÂN	27/02/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1215	TD2080	Mai Trần Diễm Phúc	23/06/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93,5		93,5	Trúng tuyển	THCS Phạm Văn Cội	Xã Nhuận Đức	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1216	TD6470	Nguyễn Ngọc Kim Khuê	09/03/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1217	TD0611	Bùi Bảo Duy	10/06/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Trung An	Xã Bình Mỹ	
1218	TD9383	Nguyễn Lê Hồng Đào	20/09/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	TH-THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông	
1219	TD0684	NGUYỄN NGỌC TÂM NHƯ	10/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1220	TD12056	Nguyễn Thị Truân	24/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1221	TD2070	Nguyễn Hoàng Hải	26/02/1996	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh	
1222	TD10606	NGUYỄN KHÁNH TƯỜNG	21/04/1990	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh	
1223	TD3665	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	06/01/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh	
1224	TD0275	Phạm Thị Thúy An	18/11/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	
1225	TD1954	Trương Thị Ngọc Hân	01/01/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	
1226	TD3818	Nguyễn Thị Kim Cúc	17/02/1976	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm	
1227	TD5084	Trần Gia Luân	10/05/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	65	5	70	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1228	TD7974	Mai Thị Trà My	07/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1229	TD7946	Đào Thị Mộng Linh Chị	06/10/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Phạm Văn Hai	Xã Tân Vĩnh Lộc	
1230	TD7400	Nguyễn Thị Hà Anh	21/05/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
1231	TD3755	Huỳnh Thị Huyền Trân	09/09/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
1232	TD0251	Đinh Văn Hùng	21/07/1986	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1233	TD2425	TRẦN CÔNG DUY	13/01/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1234	TD8579	CAO NGỌC THẢO VY	08/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1235	TD1778	Lê Phương Thư	04/10/1987	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1236	TD5537	Nguyễn Ngọc Hồng Nhung	20/02/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1237	TD6743	Nguyễn Thị Thùy Trang	30/07/1993	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1238	TD10972	TÔ THÚY QUỲNH	08/03/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1239	TD4294	Trần Thị Kim My	17/06/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1240	TD11557	ĐÀO QUỐC NAM	12/12/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Phước Lộc	Xã Nhà Bè	
1241	TD9630	Phan Thị Thanh Ngọc	29/09/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Phước Lộc	Xã Nhà Bè	
1242	TD3609	ĐÀM THUỲ TRANG	05/08/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
1243	TD10531	Nguyễn Thị Phương Thảo	30/03/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
1244	TD11919	Lê Châu Quỳnh Thư	25/05/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1245	TD10082	TRẦN THỊ NGỌC THÚY	27/06/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1246	TD4520	Nguyễn Lâm Thuý Vy	12/12/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1247	TD1008	Nguyễn Thị Bích Trâm	15/06/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		59		59	Trúng tuyển	THCS Long Hòa	Xã Cần Giờ	
1248	TD0470	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	16/01/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ	
1249	TD4812	Phạm Thị Huyền Trang	26/10/1990	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1250	TD7146	Trương Hải Nhi	01/06/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1251	TD11675	Nguyễn Thị Phương Thoa	02/08/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1252	TD2890	Lê Nhật Vy	05/12/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1253	TD6497	Nguyễn Thị Ngọc Linh	11/01/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1254	TD8609	Trần Ngọc Hân	11/12/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	82	5	87	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1255	TD3032	Cao Thanh Tuyền	04/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1256	TD12158	Nguyễn Tiến Đạt	09/07/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92		92	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1257	TD0592	Huỳnh Phạm Mai Khuê	07/09/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1258	TD5844	Trần Diễm Thy	05/04/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1259	TD7278	Nguyễn Lê Gia Phúc	12/11/1993	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1260	TD10892	Bùi Thị Trúc Quỳnh	04/12/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
1261	TD1331	Phan Nguyễn Gia Hân	04/09/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1262	TD0707	Trương Trúc Lâm	16/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1263	TD0330	Đoàn Thanh Tâm	22/08/1995	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1264	TD1603	Trịnh Đình Vũ Khôi	26/07/1995	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1265	TD9262	VŨ NGỌC KHANG	01/10/1997	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1266	TD2820	Nguyễn Phạm Xuân Trúc	18/01/2001	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	
1267	TD11975	NGUYỄN VĂN DUẨN	10/11/1991	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		59		59	Trúng tuyển	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	
1268	TD11271	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	22/01/1996	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Tam Bình	Phường Tam Bình	
1269	TD11586	Nguyễn Vĩnh Anh Đức	17/05/1995	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1270	TD8373	Lương Trung Kiên	15/12/2000	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60,5		60,5	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1271	TD3951	Trần Thủy Trúc	06/06/1990	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Dương Văn Thì	Phường Tam Bình	
1272	TD6039	Trần Minh Giàu	10/07/1998	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Dương Văn Thì	Phường Tam Bình	
1273	TD2854	Dương Thị Thanh Hường	15/01/1986	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	48	5	53	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1274	TD2525	Trần Thị Nghĩa	01/06/1995	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Phú Hữu	Phường Long Trường	
1275	TD4994	Bùi Thị Huyền Trang	16/05/1987	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1276	TD1022	Nguyễn Hữu Danh	24/12/2000	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1277	TD2219	Lại Nguyễn Huy Hoàng	12/01/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		59		59	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Gia Thiều	Phường Tân Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1278	TD9473	Trần Thị Minh Tâm	06/06/1987	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1279	TD11724	HOÀNG ANH GIÁP	29/09/1990	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh	
1280	TD7583	Nguyễn Ngọc Phương Thanh	27/12/1992	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1281	TD2669	Kim Trọng Duy	02/05/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	81,5	5	86,5	Trúng tuyển	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	
1282	TD0584	Nguyễn Văn Dũng	10/11/1979	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái	
1283	TD6499	Bùi Nguyễn Thanh Bình	25/11/2003	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1284	TD8495	Nguyễn Cẩm Ly	20/06/2003	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69,5		69,5	Trúng tuyển	THCS Colette	Phường Xuân Hòa	
1285	TD5596	Ngô Nguyễn Ngọc Hiếu	13/05/2003	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1286	TD11563	Lê Thị Bình	27/10/1988	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
1287	TD6780	TRẦN NGUYỄN SƠN LÂM	30/06/1986	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển	THCS Kim Đồng	Phường An Đông	
1288	TD6711	Nguyễn Kham Sang	26/11/1992	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS An Lạc	Phường An Lạc	
1289	TD5311	PHẠM HẢI NHƯ NGỌC	15/03/1989	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1290	TD6704	Nguyễn Đoàn Như Hạnh	26/04/1992	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1291	TD7218	Nguyễn Bích Hà	28/10/1984	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1292	TD6654	Vũ Thanh Quỳnh	12/07/2002	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	
1293	TD2152	Lý Minh Thắng	27/08/1994	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
1294	TD6603	Phạm Thị Kim Liên	15/07/1991	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1295	TD4952	Phạm Thành Nam	08/11/1983	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61,5		61,5	Trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
1296	TD5836	Nguyễn Ngọc Trà My	24/09/2003	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	TH-THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông	
1297	TD5191	Trần Trung Hậu	06/03/1999	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
1298	TD10081	Nguyễn Minh Nguyệt	21/04/1995	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
1299	TD9222	Huỳnh Thiện Toàn	12/09/1998	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Vân	Xã Tân Vĩnh Lộc	
1300	TD6622	Nguyễn Ngọc Phước Tấn	08/07/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1301	TD7352	Thái Hà Bích Trâm	12/03/1981	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		62		62	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
1302	TD9531	TRƯƠNG NGỌC THANH	10/09/1988	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1303	TD5650	Lê Hoàng Thiện	23/12/1998	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1304	TD1840	ĐẶNG THỊ HÀ	20/08/1978	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1305	TD8647	Nguyễn Linh Tâm	06/12/1992	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,25		90,25	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1306	TD5899	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	26/03/2003	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1307	TD4777	Hoàng Tấn Lợi	16/03/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		59,5		59,5	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1308	TD11910	Nguyễn Chánh Tâm	28/06/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1309	TD0372	LÊ NGUYỄN THÙY DUNG	20/04/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	
1310	TD9760	TRẦN THÙY HƯƠNG	11/03/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	
1311	TD9144	Nguyễn Bảo Khang	23/12/2002	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
1312	TD11730	Trần Phạm Hoàng Đức	10/03/1999	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Bến Thành	
1313	TD8691	Nguyễn Thị Thu Khanh	09/06/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Trung Mỹ Tây	
1314	TD1350	VŨ THỊ THÙY LINH	06/08/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
1315	TD5149	Nguyễn Thị Minh Tú	28/10/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1316	TD7719	Hoàng Thị Xuyến	20/09/1984	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Trần Hưng Đạo	Phường An Phú Đông	
1317	TD7932	Tăng Thị Diệp	06/10/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1318	TD11204	QUÃNG THỊ THIÊN THANH	30/01/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	75	5	80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	
1319	TD9505	Nguyễn Lê Thị Tuyết Sương	05/09/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1320	TD3310	Lê Thị Hồng Lượng	27/01/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1321	TD1572	Lê Hoàng Ngọc Xuân	23/02/1988	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1322	TD8767	Mai Thị Ngọc	20/10/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1323	TD2620	Đào Hương Thảo	15/03/1983	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1324	TD9027	Đỗ Thị Hiền	05/10/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1325	TD5911	Trịnh Trà My	07/08/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69,5		69,5	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1326	TD6849	Phạm Thị Kiều Hạnh	02/10/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		54		54	Trúng tuyển	THCS Phú Hữu	Phường Long Trường	
1327	TD11517	Trần Hiền Thục	01/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Trường Thạnh	Phường Long Phước	
1328	TD7286	Trần Thị Huế	16/09/1979	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Trường Thạnh	Phường Long Phước	
1329	TD6467	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	10/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60,5		60,5	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1330	TD5732	Lê Ngọc Ánh	06/07/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển	THCS Tăng Nhơn Phú B	Phường Tăng Nhơn Phú	
1331	TD8148	Đỗ Thanh Huy	18/08/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1332	TD6491	Võ Thị Linh	21/05/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		62		62	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1333	TD9114	LÊ THỊ HẠT	22/09/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1334	TD10388	Tô Thị Thùy Lan	03/12/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	50	5	55	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông	
1335	TD5519	Đinh Thục Trang	17/09/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
1336	TD1340	Hà Thu Huyền	10/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
1337	TD3233	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	10/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Nghi	Phường An Nhơn	
1338	TD1266	Lê Thị Thanh Tuyền	20/03/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1339	TD0960	Bùi Thị Thu Huyền	10/02/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1340	TD9386	Lê Thị Thanh Ngân	22/10/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
1341	TD10305	Lê Thuỵ Thuỷ Kim Kiều	13/09/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,25		81,25	Trúng tuyển	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	
1342	TD9015	Nguyễn Thị Huyền	16/01/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	
1343	TD10522	Võ Thị Ái Luân	30/10/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,25		81,25	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định	
1344	TD0021	Dương Đào Ngọc Linh	25/09/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
1345	TD9120	Lê Thị Trường An	08/11/1988	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Đống Đa	Phường Thạnh Mỹ Tây	
1346	TD11833	HUỲNH THỊ KIM LIÊN	16/09/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Thanh Đa	Phường Bình Quới	
1347	TD8979	Nguyễn Ngọc Đan Thy	11/10/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	
1348	TD1024	Đỗ Thị Nguyệt	15/08/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	
1349	TD9200	Bùi Nguyễn Quỳnh Phương	28/08/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Đang	Phường Tân Hòa	
1350	TD7764	Lai Thiên Thiên	11/12/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	79	5	84	Trúng tuyển	THCS Trường Chinh	Phường Bảy Hiền	
1351	TD1283	Trần Thị Ngọc Chi	17/09/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Trường Chinh	Phường Bảy Hiền	
1352	TD7409	Nguyễn Thy	29/05/1987	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1353	TD5552	BIỆN THỊ XOAN	18/06/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1354	TD8595	Nguyễn Thị Ánh	25/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1355	TD6814	Lâm Mỹ Ý	09/05/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh	
1356	TD7624	Đặng Thị Thắm	07/01/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh	
1357	TD1190	Trần Hoài An	16/02/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh	
1358	TD0969	LÊ THỊ HUYỀN TRÂM	06/05/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
1359	TD3315	Trần Thị Quỳnh Anh	09/09/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thới Hòa	Phường Phú Thạnh	
1360	TD7213	VÕ NGUYỄN THỊ THU HIỀN	02/12/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		57		57	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
1361	TD5305	Phạm Thanh Huyền	31/03/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	
1362	TD11036	PHAN THỊ HOÀNG YẾN	18/08/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	
1363	TD10701	TRẦN NGUYỄN HỒNG PHÚC	09/06/1988	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1364	TD5618	LẠI THỊ DỊU	24/04/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	
1365	TD11707	HOÀNG VĂN BÌNH	06/08/1994	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	
1366	TD11074	Phan Thị Mai Hoa	27/08/1979	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái	
1367	TD11465	Cao Thị Tâm	10/08/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	
1368	TD3741	Trương Ánh Ngọc	03/08/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1369	TD5472	TRỊNH THỊ THU HẢO	20/05/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		56		56	Trúng tuyển	THCS Bình An	Phường An Khánh	
1370	TD0463	Trần Thanh Duy	26/03/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1371	TD8447	Nguyễn Thị Cẩm Tú	14/10/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Cát Lái	Phường Cát Lái	
1372	TD9381	Trần Thị Thuỳ Dung	13/01/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Colette	Phường Xuân Hòa	
1373	TD2196	Đặng Tạ Kim Nguyên	23/03/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1374	TD1979	Trần Thị Duy Vân	01/01/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55,5		55,5	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1375	TD11635	Ngô Thị Trưng Nương	04/12/1979	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	76	5	81	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa	
1376	TD7990	LÊ THỊ MỸ HUYỀN	27/12/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		57		57	Trúng tuyển	THCS Thăng Long	Phường Bàn Cờ	
1377	TD3289	Nguyễn Thị Thùy Trang	09/07/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,75		78,75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tố	Phường Diên Hồng	
1378	TD3314	Võ Thị Thu Hiền	27/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,75		80,75	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Hòa Bình	
1379	TD1705	Ngô Minh Nhí	25/06/2002	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60,5		60,5	Trúng tuyển	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	
1380	TD4328	Trịnh Thị Loan Phương	15/11/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50		50	Trúng tuyển	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	
1381	TD3330	Vương Thị Ánh Phượng	17/02/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	
1382	TD2289	CHÂU THỊ BIẾT	27/02/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	
1383	TD11352	LA VÕ THANH TRANG	29/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1384	TD9493	Nguyễn Vân Anh	29/08/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64,25		64,25	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1385	TD11243	Nguyễn Thị Thu Giang	28/10/1987	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1386	TD6274	Ngô Nhật Trà	04/07/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		54		54	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1387	TD8219	Đinh Thị Thu Thảo	25/01/1979	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	50	5	55	Trúng tuyển	THCS Trần Bội Cơ	Phường Chợ Lớn	
1388	TD0152	Lê Thị Như	16/03/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Lý Phong	Phường An Đông	
1389	TD5365	Nguyễn Thị Thùy Dung	05/06/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
1390	TD0125	Nguyễn Trần Phương Đài	11/11/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú	
1391	TD6737	Huỳnh Thái Chương	24/03/1997	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	55,5	5	60,5	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
1392	TD9993	Nguyễn Thị Hạnh	27/08/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50		50	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
1393	TD0636	Nguyễn Thảo Vân	24/09/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS Khánh Bình	Phường Chánh Hưng	
1394	TD6384	Lại Thị Thu	03/02/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân	
1395	TD11214	Đào Thị Trà Mi	01/03/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân	
1396	TD2137	Tống Thị Thu Thảo	22/09/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1397	TD0264	LÝ THỤY HOÀNG YẾN	22/04/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1398	TD11301	Cao Thị Thanh Huyền	02/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50		50	Trúng tuyển	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	Phường Tân Thuận	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1399	TD1154	Võ Thị Kim Yến	18/10/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN HỮU THỌ	Phường Tân Hưng	
1400	TD4226	Huỳnh Thị Thu Trang	26/09/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN HIỀN	Phường Tân Thuận	
1401	TD8355	LÊ HUỲNH KIM VÂN	09/10/1983	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN HIỀN	Phường Tân Thuận	
1402	TD5278	Nguyễn Thị Khánh Huyền	24/01/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN HIỀN	Phường Tân Thuận	
1403	TD4874	Ngô Huỳnh Thanh Trâm	15/01/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển	THCS HOÀNG QUỐC VIỆT	Phường Tân Mỹ	
1404	TD6661	Nguyễn Diễm My	13/11/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN THỊ THẬP	Phường Tân Hưng	
1405	TD11340	HUỲNH TẤN KHANG	08/05/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1406	TD3478	Nguyễn Đỗ Phương Quyên	10/12/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1407	TD5395	Hoàng Thị Thanh Hương	26/01/1988	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		57		57	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1408	TD11776	PHAN THỊ DIỄM THUÝ	15/02/1989	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
1409	TD6100	LƯU THỊ TRÚC LOAN	01/06/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	46	5	51	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
1410	TD11846	Nguyễn Thị Quế Trân	29/01/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Thị Trấn	Xã Củ Chi	
1411	TD5404	Nguyễn Thị Phương Nhung	07/09/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,75		71,75	Trúng tuyển	THCS Thị Trấn 2	Xã Tân An Hội	
1412	TD2484	Phạm Cao Yến Linh	01/03/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển	THCS Phước Vĩnh An	Xã Củ Chi	
1413	TD10021	Lê Huỳnh Đức	10/09/2001	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		57		57	Trúng tuyển	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1414	TD2368	Lý Thị Thanh Trúc	10/04/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		52		52	Trúng tuyển	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1415	TD8383	HOÀNG THỊ VÂN	12/03/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1416	TD10270	Đặng Thị Ngọc Hân	19/03/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		57		57	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1417	TD3709	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	20/05/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
1418	TD9163	Nguyễn Hoàng Yến Vy	13/01/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội	
1419	TD2238	PHAN BÍCH TRÂM	13/07/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50		50	Trúng tuyển	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội	
1420	TD3496	Trần Mai Thy	22/12/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông	
1421	TD3191	Trần Thanh Ngân	27/02/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63,5		63,5	Trúng tuyển	THCS Trung An	Xã Bình Mỹ	
1422	TD11929	Hoàng Kim Dung	07/08/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn	
1423	TD11701	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	06/10/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn	
1424	TD11613	Lê Thị Quyên	16/09/1994	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1425	TD9424	Phạm Ngọc Phương Trinh	29/10/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		51,75		51,75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1426	TD9191	Khương Thị Nam	04/10/1984	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh	
1427	TD7185	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	26/04/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh	
1428	TD7513	Nguyễn Thị Bích Nhi	11/04/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm	
1429	TD6986	Nguyễn Thị Ngọc Anh	18/08/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1430	TD9668	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	11/08/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,25		80,25	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	
1431	TD1374	Quách Thị Tuyết Nhung	01/01/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển	THCS Đặng Công Bỉnh	Xã Đông Thạnh	
1432	TD11925	Dương Ngọc Linh Chi	11/12/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn	
1433	TD12108	Bùi Thị Thảo	09/10/1982	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn	
1434	TD2340	Trần Hoài Nam	27/12/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn	
1435	TD9178	ĐINH TRẦN MINH NHƯ	11/03/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn	
1436	TD10614	Huỳnh Thúy Thúy	30/11/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50,5		50,5	Trúng tuyển	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm	
1437	TD2140	Nguyễn Thị Hằng	04/08/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	
1438	TD6016	Hoàng Thị Thu Phương	04/07/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn	
1439	TD9033	NGUYỄN THỊ BÉ NHỊ	28/12/1985	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1440	TD2615	Nguyễn Huỳnh Quil	27/04/2001	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1441	TD6369	Đoàn Thị Tuyết Trinh	07/02/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1442	TD3371	Lưu Huỳnh Thu Thảo	23/02/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Phong Phú	Xã Bình Hưng	
1443	TD11718	Nguyễn Phan Tiểu Linh	02/03/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long	
1444	TD8143	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	12/06/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long	
1445	TD7467	PHẠM THỊ KIỀM TUYỀN	03/12/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Tân Quý Tây	Xã Bình Chánh	
1446	TD8769	Trần Phạm Tường Oanh	04/11/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Tân Quý Tây	Xã Bình Chánh	
1447	TD8356	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	28/08/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
1448	TD11972	CÙ THỊ HẠNH	03/09/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
1449	TD7744	Nguyễn Thị Thanh Hoài	21/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
1450	TD2134	VY THỊ NGÂN	30/12/1984	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	50	5	55	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1451	TD10534	Nguyễn Thị Sương	17/08/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		51,5		51,5	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
1452	TD11576	LÊ THỊ HOA MAI	09/12/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ	
1453	TD7350	Trịnh Gia Liên	24/12/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1454	TD3202	Nguyễn Hữu Vĩ	10/10/1997	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63,5		63,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1455	TD10034	Nguyễn Thị Thơm	02/02/1980	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		51		51	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1456	TD3491	Đặng Nguyễn Hồng Thắm	06/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1457	TD5507	Nguyễn Hồ Thiên Trang	23/08/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1458	TD0538	Nguyễn Thị Cúc	05/11/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,75		71,75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1459	TD1619	TRẦN HOÀNG TRÚC THANH	05/11/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1460	TD1005	Lê Thanh Duy	10/09/1994	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1461	TD1487	LÊ THỊ PHƯƠNG VÂN	10/02/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1462	TD5887	TRẦN THANH THƯ	22/04/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73,5		73,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1463	TD1881	Ân Thị Nhung	05/08/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	51,5	5	56,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1464	TD4222	Tống Thị Hồng Nhung	05/03/1989	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50,5		50,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1465	TD5783	Nguyễn Thị Ái Kiều	15/01/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
1466	TD1474	Nguyễn Thị Cẩm Vân	04/04/1989	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,25		76,25	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1467	TD6454	Trần Hồng Nhi	16/06/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,5		74,5	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1468	TD9500	NGUYỄN ÁNH HỒNG	23/06/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1469	TD1323	Tô Minh Bảo	06/06/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1470	TD11072	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	01/04/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1471	TD8740	Nguyễn Diệu Phương	29/10/1995	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1472	TD5253	Phạm Như Quỳnh	22/10/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh	
1473	TD8475	Nguyễn Thị Tường Vy	03/12/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	
1474	TD2991	Lê Thị Ngọc Tuyết	11/04/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
1475	TD11841	Nguyễn Hằng Ngọc Trinh	10/01/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Bến Thành	
1476	TD2083	TRẦN ANH ĐÀO	01/10/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Phan Bội Châu	Phường Đông Hưng Thuận	
1477	TD4899	Phan Quốc Luân	20/12/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
1478	TD3856	PHẠM THỊ SÂM	20/10/1986	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An	
1479	TD10699	Bùi Thị Tiền Phương	19/08/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp	
1480	TD10064	Đặng Thị Anh Thư	09/10/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1481	TD8582	Lê Thị Phương Thảo	20/10/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1482	TD7015	Trần Thị Hoài Thương	14/03/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	
1483	TD11935	Nguyễn Thu Minh	26/09/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Bình Thọ	Phường Thủ Đức	
1484	TD8596	TRIỆU THỊ TRANG	31/07/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	76	5	81	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Việt	Phường Thủ Đức	
1485	TD12191	Nguyễn Thanh Phong	31/05/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55,5		55,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	
1486	TD9130	Phạm Thị Yến Nhi	29/09/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1487	TD7566	Nguyễn Thị Nhài	02/02/1987	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1488	TD5313	Trần Thảo Quỳnh	13/04/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	
1489	TD10058	Trần Thị Cẩm Vân	10/02/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1490	TD4218	TRẦN VĂN LƯƠNG	04/03/1981	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1491	TD7096	Cao Hoàng Long	30/03/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Phú Hữu	Phường Long Trường	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1492	TD9622	Trịnh Kim Mai	19/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Phú Hữu	Phường Long Trường	
1493	TD1384	Trần Thị Huyền	16/09/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1494	TD2993	Lê Thị Minh Thư	20/09/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Tăng Nhơn Phú B	Phường Tăng Nhơn Phú	
1495	TD11169	Phan Thị Hiền	22/04/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1496	TD12178	Phạm Minh Nhật	04/11/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1497	TD7995	TRẦN THỊ NGỌC HUYỀN	26/06/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	
1498	TD8499	Nguyễn Thị Ân	30/10/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63,5		63,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	
1499	TD5482	Nguyễn Tường Thịnh	13/11/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
1500	TD11862	Lý Nguyễn Kỳ Duyên	16/11/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
1501	TD8042	NGUYỄN THỊ HƯNG NGUYÊN	31/08/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Nghi	Phường An Nhơn	
1502	TD7298	Trần Phương Duy	09/03/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1503	TD10677	Lê Thị Cẩm Hằng	24/03/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1504	TD9845	TRỊNH THỊ THU	09/10/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1505	TD9153	PHẠM THỊ NHUNG	18/09/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
1506	TD10317	NGUYỄN THỊ LỆ	15/04/1990	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Gia Định	
1507	TD4353	Phú Lương Chí Quốc	26/01/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	87	5	92	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định	
1508	TD5497	Lương Trí Hiếu	12/11/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung	
1509	TD0471	Nguyễn Ngọc Long	26/11/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
1510	TD0532	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	26/08/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Thanh Đa	Phường Bình Quới	
1511	TD8521	TRƯƠNG HOÀNG NHÂN	21/08/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Cù Chính Lan	Phường Bình Quới	
1512	TD6562	Phan Thị Mỹ Vân	11/03/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Âu Lạc	Phường Tân Sơn Nhất	
1513	TD7291	Nguyễn Thúy Hằng	09/05/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Âu Lạc	Phường Tân Sơn Nhất	
1514	TD10844	Lê Quốc Huy	13/05/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Phạm Ngọc Thạch	Phường Tân Hòa	
1515	TD10156	Lương Ngọc Trâm	14/05/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1516	TD10630	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	27/08/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
1517	TD8167	Phạm Thị Diệp	16/05/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
1518	TD12235	Phạm Quốc Vinh	30/03/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Phú Thọ Hòa	
1519	TD5658	Lê Diệu Hồng	03/01/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	
1520	TD8062	Võ Mỹ Duyên	15/09/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1521	TD3091	Phạm Lâm Quỳnh	11/06/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1522	TD6657	Lê Ngọc Thúy Vân	23/01/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	
1523	TD10815	Lại Đức Ngọc	06/06/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
1524	TD3476	Nguyễn Ngọc Bảo Duyên	09/07/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1525	TD4592	NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH	30/08/1991	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1526	TD10685	Phạm Công Văn	05/11/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Lương Thế Vinh	Phường Nhiêu Lộc	
1527	TD3735	Ngô Tiểu Hùng	15/08/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
1528	TD11890	Nguyễn Thị Thanh Thảo	14/09/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Phan Sào Nam	Phường Bàn Cờ	
1529	TD9855	Lê Mạnh Hoàng	04/02/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Hòa Bình	
1530	TD8253	Lê Minh Tâm	09/07/1988	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Minh Hoàng	Phường Minh Phụng	
1531	TD8339	Đoàn Hương Giang	07/04/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	
1532	TD9145	LA QUÍ PHƯƠNG	04/03/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	84	5	89	Trúng tuyển	THCS Trần Bội Cơ	Phường Chợ Lớn	
1533	TD10170	TRẦN THỊ YẾN NHUNG	20/01/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Trần Bội Cơ	Phường Chợ Lớn	
1534	TD0175	Nguyễn Thị Thiên Giang	29/08/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Lý Phong	Phường An Đông	
1535	TD2376	TRẦN NGỌC ANH THƯ	19/06/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	
1536	TD6258	Trương Hải Châu	01/04/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
1537	TD10321	Phan Hiếu Thiện	28/07/1982	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	4	74	1,5	75,5	Trúng tuyển	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân	
1538	TD2074	PHAN THỊ THU TRANG	12/12/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1539	TD10673	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	11/09/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1540	TD0453	Lâm Lê Thanh Tuyền	06/10/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1541	TD5564	Bùi Anh Thư	03/04/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61,5		61,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
1542	TD7370	Trần Văn Vân	14/01/1980	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	4	76	1,5	77,5	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1543	TD8501	Huỳnh Hiếu Liêm	22/06/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS TRẦN QUỐC TUẤN	Phường Tân Hưng	
1544	TD8461	Lê Thị Yến Linh	26/12/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1545	TD5822	Trần Thị Xuân	06/02/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	73,5	5	78,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
1546	TD3146	HUỲNH TRẦN QUỐC TRUNG	27/01/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Thị Trấn	Xã Củ Chi	
1547	TD6257	Hồ Thị Thu Hồng	11/07/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		62,5		62,5	Trúng tuyển	THCS Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
1548	TD11845	Hồ Văn Thiện	07/07/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1549	TD3754	Lê Thị Hồng Nhung	27/03/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1550	TD11306	HUỲNH NGỌC THUỲ LINH	22/03/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
1551	TD1918	Hồ Thị Chung	10/06/1992	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	51	5	56	Trúng tuyển	THCS An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1552	TD6306	PHẠM THỊ NGỌC TUYỀN	05/05/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển	THCS An Phú	Xã An Nhơn Tây	
1553	TD5939	Lê Hà Mỹ Duyên	21/06/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1554	TD1137	Lê Tuyết Nhi	15/01/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1555	TD3865	HÀ THỊ LAN	07/06/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1556	TD3752	Lê Anh Thư	13/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội	
1557	TD3154	Nguyễn Việt Hoàng	15/08/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn	
1558	TD9707	Võ Gia Huy	11/04/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1559	TD0447	Trần Thị Hồng My	16/04/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1560	TD10222	Phạm Thị Loan	11/07/1989	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	78	5	83	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1561	TD3427	Bùi Thị Thu Hà	14/10/1994	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1562	TD5364	Lê Thị Thương	10/05/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1563	TD2873	Nguyễn Đức Hoàn	21/10/1986	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1564	TD1607	TRỊNH KIM HÙNG	14/12/2000	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	59	5	64	Trúng tuyển	THCS Đặng Thúc Vịnh	Xã Đông Thạnh	
1565	TD10600	Nguyễn Minh Vương	25/05/1991	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Gò Xoài	Xã Bình Lợi	
1566	TD10823	Trương Thị Loan	05/08/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
1567	TD1690	Thái Trần Ngọc Thẩm	20/11/1988	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	76	5	81	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
1568	TD3832	Phạm Đăng Quang	29/03/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1569	TD9115	Phan Hoài Trúc Phương	17/10/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1570	TD4639	NGUYỄN MINH VƯƠNG	15/01/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
1571	TD4670	Đỗ Thị Thanh Thảo	19/09/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1572	TD2284	NGUYỄN THỊ HUYỀN	23/09/1998	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73,5		73,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1573	TD0480	Trần Hữu Nhân	14/03/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1574	TD7169	NGUYỄN NGỌC PHÚ	10/01/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	81	5	86	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1575	TD2879	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG	15/11/1979	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1576	TD6366	Phạm Thị Kim Nhi	10/11/1995	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1577	TD2949	Đoàn Đức Nguyên	19/11/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1578	TD6945	Trương Công Giang	16/08/1995	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1579	TD0150	Ngô Nguyễn Quốc Bảo	20/08/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1580	TD4097	Nguyễn Thị Hà Giang	18/09/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1581	TD9264	Lưu Bích Phối	27/06/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	78	5	83	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1582	TD8038	LẠI VĂN GIÀU	20/06/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1583	TD11551	Nguyễn Duy Phúc	12/12/1996	Nam	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1584	TD9734	Đinh Thị Xuân	10/01/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1585	TD9726	NGUYỄN TUYẾT SƯƠNG	22/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1586	TD0605	Nguyễn Thị Ngọc Hân	15/08/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1587	TD2924	Trần Mỹ Như	05/08/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	80	5	85	Trúng tuyển	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh	
1588	TD2870	Trương Quốc Kim	02/11/1988	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh	
1589	TD1626	BÙI NHẬT HÀO	16/10/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	
1590	TD0430	Trần Thanh Thảo	20/09/1999	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Ơn	Phường Tân Định	
1591	TD6909	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	03/09/1998	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Bến Thành	
1592	TD7264	Trần Duy Tôn	15/11/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Bến Thành	
1593	TD0168	Nguyễn Minh Như	22/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Tân Định	
1594	TD11928	Lê Phương Uyên	06/02/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1595	TD11955	Nguyễn Lê Thúy Vy	25/02/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1596	TD10908	Thập Thị Diệu Thu	02/02/1993	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	87,5	5	92,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	
1597	TD7763	Nguyễn Hoành Thường	10/10/1983	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An	
1598	TD10483	Nguyễn Thị Thúy Trang	12/06/1992	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp	
1599	TD11629	Huỳnh Đỗ Nhật Tiên	20/03/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1600	TD3784	VĂN THỊ CẨM HIÊN	10/10/1996	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình	
1601	TD7396	Trần Ngọc Linh	02/03/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	
1602	TD11121	ĐINH VĂN BIÊN	13/07/1993	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	
1603	TD10645	H Hải Yến Mlô	22/01/1999	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	91	5	96	Trúng tuyển	THCS Xuân Trường	Phường Linh Xuân	
1604	TD1017	Nguyễn Thúy Liễu	02/06/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Linh Trung	Phường Linh Xuân	
1605	TD8044	Nguyễn Thị Cẩm Tú	24/10/1996	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
1606	TD6061	Đặng Thị Tường Vy	19/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân	
1607	TD8689	Trần Thị Huyền	15/09/1989	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức	
1608	TD8860	Hoàng Đình Tú	26/02/2001	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1609	TD9612	Nghê Thị Thuỳ Trang	06/06/1994	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1610	TD10879	Hồ Thị Bích Phượng	22/05/1988	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	82	5	87	Trúng tuyển	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	
1611	TD2300	Đỗ Thị Thanh Phương	20/06/1991	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	
1612	TD1866	Nguyễn Ngọc Thảo Chi	28/07/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1613	TD3173	Bùi Thanh Hiền	08/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92		92	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	
1614	TD8941	Nguyễn Bình Hân	22/04/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	
1615	TD3175	Mai Thị Hoàn	22/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	
1616	TD10313	Nguyễn Huyền Sang	14/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,25		84,25	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1617	TD1889	LÊ VĂN VINH	03/11/2002	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55,5		55,5	Trúng tuyển	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1618	TD10015	Lê Vĩnh Trường Huy	27/11/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73,25		73,25	Trúng tuyển	THCS Trường Thạnh	Phường Long Phước	
1619	TD3324	Phạm Thị Oanh	19/07/1993	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71		71	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1620	TD8803	Nguyễn Minh Trí	27/02/1996	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Tăng Nhơn Phú B	Phường Tăng Nhơn Phú	
1621	TD8078	Nguyễn Thu Thảo	14/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1622	TD2410	Bùi Thị Hương	06/02/1979	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1623	TD8222	Huỳnh Thị Mi Mi	18/12/1998	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1624	TD12287	TRần Minh Văn	18/11/1988	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	
1625	TD7808	Võ Hồng Nhung	14/06/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	83	5	88	Trúng tuyển	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	
1626	TD4322	Nguyễn Thị Khánh Vy	27/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông	
1627	TD7009	MAI THỊ NGUYÊN	20/09/1993	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
1628	TD0375	Huỳnh Ngọc Tú	01/05/2002	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92,5		92,5	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1629	TD4661	Võ Thị Kim Tuyền	31/01/1997	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1630	TD12150	Lê Anh Quốc	01/09/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1631	TD8861	NGUYỄN VIẾT THẮNG	03/09/1983	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
1632	TD2648	Nguyễn Trọng Hữu	17/10/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	
1633	TD1212	Chế Trần Thùy Dương	06/08/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định	
1634	TD3559	Đặng Thị Thu Hiền	08/06/1985	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định	
1635	TD2728	Nguyễn Thị Anh Thư	30/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh	
1636	TD2889	Vũ Lê Thị Lan Anh	26/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
1637	TD2708	Lý Kim Ngân	16/08/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	88	5	93	Trúng tuyển	THCS Đống Đa	Phường Thạnh Mỹ Tây	
1638	TD1527	Nguyễn Ngọc Gia Hân	03/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Điện Biên	Phường Gia Định	
1639	TD2697	Lê Huyền Cang Vy	12/06/2001	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Quang Trung	Phường Tân Hòa	
1640	TD0289	Đinh Gia Bảo Anh	30/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền	
1641	TD5755	Trần Thị Mỹ Hạnh	10/01/1991	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền	
1642	TD9384	Trần Thị Bích Phượng	26/12/1995	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Phạm Ngọc Thạch	Phường Tân Hòa	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1643	TD11703	Trần Thị Thùy Liên	19/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Trần Văn Quang	Phường Bảy Hiền	
1644	TD5738	Trần Văn Trung	27/05/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1645	TD3604	Trần Diệp Minh Thư	26/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1646	TD3988	Phan Thị Nhất Phương	02/08/1985	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1647	TD0399	Lê Nguyễn Ngọc Duyên	03/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh	
1648	TD2257	Lê Thanh Triều	20/07/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh	
1649	TD7892	Lê Hà Mỹ Anh	22/02/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh	
1650	TD3115	Nguyễn Thị Tường Vy	18/02/1995	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
1651	TD2554	PHẠM NHẠC SĨ TÚ	21/03/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa	
1652	TD11255	MAI THỊ ÁNH HỒNG	14/03/2001	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		54,5		54,5	Trúng tuyển	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú	
1653	TD1884	VŨ PHẠM ĐỨC CHÍNH	08/04/1992	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Trần Quang Khải	Phường Tân Sơn Nhì	
1654	TD8584	Đào Vũ Hiệp	18/08/1998	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Phú Thọ Hòa	
1655	TD0061	PHAN THỊ LIÊN	13/02/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển	THCS Hoàng Diệu	Phường Tân Phú	
1656	TD8918	Hồ Hải Nam	07/07/1986	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	74	5	79	Trúng tuyển	THCS Hoàng Diệu	Phường Tân Phú	
1657	TD2556	Bùi Thị Thảo Vy	28/07/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	
1658	TD1750	Bùi Minh Như	14/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63		63	Trúng tuyển	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận	
1659	TD8187	Nguyễn Thị Minh Hiếu	07/05/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS An Phú	Phường An Khánh	
1660	TD6972	Phạm Quỳnh Như	13/04/1998	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63,5		63,5	Trúng tuyển	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái	
1661	TD11987	Nguyễn Cao Phương Anh	11/12/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Bình An	Phường An Khánh	
1662	TD8047	Phạm Ái Ly	18/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1663	TD9756	Đặng Xuân Yến	07/11/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1664	TD5679	Hà Mai Hân	04/02/2000	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	
1665	TD1322	Triệu Thị Linh	13/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	THCS Bàn Cờ	Phường Bàn Cờ	
1666	TD6159	Ngô Thị Hội	03/01/1988	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Bàn Cờ	Phường Bàn Cờ	
1667	TD0738	Châu Mỹ Tuyến	11/12/1990	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	73	5	78	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1668	TD9157	VÕ THỊ KHÁNH TRANG	07/11/1997	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Đoàn Thị Điểm	Phường Nhiêu Lộc	
1669	TD1045	Phan Võ Ngọc Vy	21/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Thăng Long	Phường Bàn Cờ	
1670	TD2723	Huỳnh Thị Kim Huyền	16/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS Hậu Giang	Phường Minh Phụng	
1671	TD0390	Nguyễn Nhựt Hào	26/12/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		94,5		94,5	Trúng tuyển	THCS Tăng Bạt Hổ	Phường Xóm Chiếu	
1672	TD11371	ĐỖ THỊ NGHI UYÊN	24/09/1991	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92		92	Trúng tuyển	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1673	TD7663	Phạm Gia Bảo	27/02/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Vân Đồn	Phường Xóm Chiếu	
1674	TD0590	Nguyễn Mai Trung Tín	26/10/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Chi Lăng	Phường Khánh Hội	
1675	TD1710	Phạm Thị Vui	06/06/1986	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Trần Bội Cơ	Phường Chợ Lớn	
1676	TD8009	DƯƠNG NGỌC XUÂN MAI	28/09/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	
1677	TD2399	Vũ Thị Hoài Nhi	08/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Bình Tây	Phường Bình Tiên	
1678	TD0434	PHAN THỊ DIỄM TRINH	02/01/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67		67	Trúng tuyển	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiên	
1679	TD0440	PHAN THỊ NGỌC ĐIỆP	06/12/1992	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiên	
1680	TD6350	HUỲNH LỮ TRÂM ANH	10/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Hoàng Lê Kha	Phường Bình Tây	
1681	TD9921	Nguyễn Võ Đan Như	09/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THCS Hoàng Lê Kha	Phường Bình Tây	
1682	TD0488	Nguyễn Thị Yến Ngọc	14/11/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Sương Nguyệt Anh	Phường Bình Đông	
1683	TD5613	ĐỖ THỊ BÍCH NGỌC	07/10/1978	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	86	5	91	Trúng tuyển	THCS An Lạc	Phường An Lạc	
1684	TD5429	Nguyễn Văn Trình	23/04/1990	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân	
1685	TD10900	Dương Thị Thanh Thủy	08/08/1987	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66,5		66,5	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1686	TD7489	Lê Thị Ngọc Huyền	02/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		66		66	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1687	TD7398	Nguyễn Thành Long	22/03/2002	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1688	TD0465	Phạm Thị Lệ Hằng	12/02/1996	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1689	TD2197	Trần Thị Thu Phương	05/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
1690	TD2555	Nguyễn Trọng Vĩ	11/01/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
1691	TD7494	Đào Ngọc Lan Hương	23/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
1692	TD2379	Nguyễn Diệu Bình	11/04/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1693	TD6452	Lê Trúc Anh	30/01/1992	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1694	TD10378	Nguyễn Thị Ngọc Bích	10/09/1983	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1695	TD6293	VÕ THỊ NHƯ HUỲNH	08/07/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS TRẦN QUỐC TUẤN	Phường Tân Hưng	
1696	TD4745	Ngô Bảo Trâm	28/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	Phường Tân Thuận	
1697	TD9394	ĐIỂU THỊ DIỄM	01/01/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	74	5	79	Trúng tuyển	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	Phường Tân Thuận	
1698	TD7234	Huỳnh Trung Hiếu	13/11/1991	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN HỮU THỌ	Phường Tân Hưng	
1699	TD0514	TRẦN QUỐC HẬU	08/07/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77		77	Trúng tuyển	THCS HOÀNG QUỐC VIỆT	Phường Tân Mỹ	
1700	TD11387	TRẦN THỊ THÙY LINH	15/01/1986	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	85	5	90	Trúng tuyển	THCS NGUYỄN THỊ THẬP	Phường Tân Hưng	
1701	TD10609	Phan Thị Kim Nga	02/07/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS PHẠM HỮU LẦU	Phường Tân Mỹ	
1702	TD11353	Nguyễn Hoàng Phúc	11/10/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1703	TD6186	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	11/06/1988	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		52,5		52,5	Trúng tuyển	THCS Thị Trấn 2	Xã Tân An Hội	
1704	TD0174	Phạm Thị Cẩm Tú	24/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THCS Phước Hiệp	Xã Tân An Hội	
1705	TD4404	Đặng Đức Chí	23/06/2001	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội	
1706	TD4273	Phạm Đình Chương	24/11/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	TH-THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông	
1707	TD8833	Lê Ngọc Bội Thuy	18/05/1999	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	TH-THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông	
1708	TD6981	Lê Thị Cẩm Tú	07/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn	
1709	TD4935	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	30/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1710	TD8738	Nguyễn Hoàng Phúc	29/12/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		62,5		62,5	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Tần	Xã Xuân Thới Sơn	
1711	TD7535	Nguyễn Thị Đan Phương	19/07/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn	
1712	TD10839	Nguyễn Trường An	21/04/1996	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn	
1713	TD2288	Nguyễn Trần Cẩm Ly	05/09/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1714	TD2032	Nguyễn Thanh Vi	30/10/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1715	TD7989	Trần Thảo Tâm	17/05/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1716	TD6292	PHẠM NHƯ HUỲNH	06/08/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Xã Bình Hưng	
1717	TD5343	Nguyễn Võ Hồng Diễm	20/12/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Phong Phú	Xã Bình Hưng	
1718	TD1640	Trương Thị Tuyết Nhung	01/11/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Hưng Long	Xã Hưng Long	
1719	TD1877	Trần Thị Kim Ngân	14/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Hưng Long	Xã Hưng Long	
1720	TD12188	Nguyễn Thanh Phong	01/11/1997	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
1721	TD5964	Trịnh Nguyễn Bích Trâm	21/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Tân Kiên	Xã Tân Nhựt	
1722	TD4080	Huỳnh Thị Nguyên Thảo	11/08/1990	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72		72	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
1723	TD7904	Nguyễn Thị Hải	29/05/1985	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
1724	TD1328	Ngô Bé Ngọc	29/09/2001	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
1725	TD0686	LẠI THỊ HOÀI AN	23/12/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,25		84,25	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
1726	TD5956	Say Quỳnh Giang	07/05/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Hưu	Xã Nhà Bè	
1727	TD1645	Võ Thanh Thục Đoan	04/05/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1728	TD0800	Phạm Nguyễn Thanh Vy	03/03/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,75		74,75	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1729	TD9600	Trần Thị Như Quỳnh	11/04/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Xã Nhà Bè	
1730	TD6008	Võ Minh Quang	26/10/2003	Nam	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1731	TD5674	Nguyễn Vân Anh	02/10/2000	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Phước Lộc	Xã Nhà Bè	
1732	TD2121	MAI THIỀU AN	02/01/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè	
1733	TD0445	Nguyễn Thị Hiền	11/03/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		64		64	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1734	TD6307	Nguyễn Thị Ngọc Bích	15/03/1988	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	4	67,5	1,5	69	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1735	TD4730	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	28/12/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1736	TD4237	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	14/11/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1737	TD0820	Lê Thị Ánh Nhi	31/07/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74,25		74,25	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1738	TD1206	NGUYỄN NGỌC YẾN VY	20/05/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1739	TD8303	LÊ HOÀNG NGUYỆT QUẾ	22/11/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75		75	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1740	TD2774	Nông Thị Như Trang	17/01/1985	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	68	5	73	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1741	TD6025	NÔNG THỊ HIỆP	16/09/1997	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	88	5	93	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1742	TD3471	Trần Thị Cẩm Tiên	04/09/2002	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1743	TD7176	Nguyễn Hải Vân	30/04/2003	Nữ	Lịch sử và Địa lí (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1744	TD4924	Nguyễn Anh Tuấn	10/03/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh	
1745	TD6036	Bùi Huy Hoàng	23/07/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		97		97	Trúng tuyển	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh	
1746	TD5355	Nguyễn Thị Thu Ngân	10/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Phường Đông Hưng Thuận	
1747	TD8983	Phạm Thị Thanh Thủy	06/10/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp	
1748	TD0269	Nguyễn Vũ Quốc Toàn	15/03/1994	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65,5		65,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	
1749	TD6685	NGUYỄN THỊ HÀ HUYÊN	24/11/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An	
1750	TD10009	VÕ THỊ ÁI NGỌC	25/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp	
1751	TD1886	Ngô Thị Thùy	28/12/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Dương Văn Thì	Phường Tam Bình	
1752	TD1516	Nguyễn Thị Thúy Viên	12/08/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93		93	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1753	TD8583	NGUYỄN THỊ TRANG	24/01/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú	
1754	TD4434	Hồ Ngọc Thiên Ý	05/10/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Long Trường	Phường Long Trường	
1755	TD11804	Đào Thị Mai	23/03/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1756	TD1054	Lê Nhã Thanh	30/09/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Tăng Nhơn Phú B	Phường Tăng Nhơn Phú	
1757	TD2807	Nguyễn Thị Bích Huyền	03/01/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1758	TD9072	Nguyễn Thị Minh Thi	04/09/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	
1759	TD1256	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	12/09/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội	
1760	TD3975	Võ Thị Ngọc Lam	09/11/1989	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93		93	Trúng tuyển	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
1761	TD0936	Bùi Trọng Phụng	06/03/1993	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn	
1762	TD0601	Lê Nguyễn Minh Khôi	18/08/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông	
1763	TD0725	Trịnh Hữu Công	27/09/1991	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1764	TD6817	Nguyễn Thị Hòa	12/09/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1765	TD7018	Phạm Thục Thảo Linh	17/07/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây	
1766	TD5517	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	04/08/1998	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung	
1767	TD6969	Nguyễn Thị Hằng	08/08/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh	
1768	TD9905	Lê Thanh Duy	18/01/1982	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	3	87	2,5	89,5	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Tần	Phường Bảy Hiền	
1769	TD8302	Trịnh Quốc Huy	24/09/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1770	TD4883	Nguyễn Thị Anh Huyền	29/10/1997	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1771	TD12195	Nguyễn Thị Minh Thu	01/12/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88		88	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1772	TD4264	Nguyễn Như Quỳnh Hương	11/07/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh	
1773	TD9955	NGUYỄN THỊ THU HOẰNG	12/03/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Tân Thới Hòa	Phường Phú Thạnh	
1774	TD5528	Cao Thị Ngát	02/05/1988	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì	
1775	TD11450	Võ Ngọc Khôi Nguyên	18/07/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1776	TD7682	LÊ MINH PHƯƠNG	13/08/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu	
1777	TD11967	Trần Linh Đan	12/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Ngô Tất Tố	Phường Phú Nhuận	
1778	TD11793	Trần Nguyễn Kim Chương	09/01/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THCS Châu Văn Liêm	Phường Cầu Kiệu	
1779	TD4067	Nguyễn Thị Kim Dung	03/07/1993	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
1780	TD2055	Đặng Bảo Ngân	18/09/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Định	Phường Cát Lái	
1781	TD3594	Nguyễn Lê Quốc Thạch	16/10/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa	
1782	TD1188	TỐNG NGUYỄN LAN NHI	02/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tố	Phường Diên Hồng	
1783	TD2434	Huỳnh Tuấn Khai	01/11/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		89		89	Trúng tuyển	THCS Lữ Gia	Phường Phú Thọ	
1784	TD11761	Trần Yến Nhi	19/07/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS Lý Phong	Phường An Đông	
1785	TD5353	HỨA TRÂN TRÂN	18/09/1999	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây	
1786	TD0250	Võ Anh Thư	18/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Phú Định	Phường Bình Phú	
1787	TD8224	Trần Minh Hậu	27/01/1998	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây	
1788	TD8746	Huỳnh Thị Tuyết Hoa	19/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú	
1789	TD2150	Đặng Trần Bảo Thắng	29/11/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiên	
1790	TD9177	Lê Thị Ngọc	21/08/2000	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiên	
1791	TD10061	Huỳnh Thị Mai Nguyên	20/02/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Trần Danh Ninh	Phường Chánh Hưng	
1792	TD5549	HUỲNH THỊ THU HÀ	28/05/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân	
1793	TD0354	Trương Tấn Tiến	29/10/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1794	TD9611	Võ Văn Tài	18/12/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1795	TD10831	Nguyễn Thị Hà Giang	27/05/2001	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	
1796	TD0497	Nguyễn Minh Thái	04/12/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân	
1797	TD3291	Nguyễn Thị Hà Thanh	09/04/1983	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản	Phường Bình Hưng Hòa	
1798	TD4178	Trương Hoàng Phượng	20/09/1995	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa	
1799	TD6022	Trần Bá Lộc	01/12/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo	
1800	TD5488	Lê Việt Linh	02/11/1996	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS TRẦN QUỐC TUẤN	Phường Tân Hưng	
1801	TD9068	Hoàng Thanh Thảo	28/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79		79	Trúng tuyển	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	Phường Tân Thuận	
1802	TD2042	Nguyễn Anh Duy	13/07/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
1803	TD1265	Huỳnh Ngọc Mẫn	01/12/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Tân Tiến	Xã Củ Chi	
1804	TD2537	Trần Đức Khang	25/06/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Phước Vĩnh An	Xã Củ Chi	
1805	TD8545	Trần Văn Quyến	13/12/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ	
1806	TD3677	LÊ THỊ THÙY TRANG	27/03/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Xơ	Xã Thái Mỹ	
1807	TD8648	Trần Thị Hồng Ngọc	27/02/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87		87	Trúng tuyển	THCS An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
1808	TD2481	Bùi Dương Quý	22/08/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
1809	TD6900	Lê Thúy Ngân	17/12/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông	
1810	TD1109	Nguyễn Khánh Toàn	08/06/1994	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		56		56	Trúng tuyển	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ	
1811	TD6845	Phạm Minh Hoàng	26/10/2001	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1812	TD1593	Trần Thị Thanh Thanh	26/05/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn	
1813	TD1310	PHẠM CẨM TÚ	13/05/1994	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh	
1814	TD5332	Lê Trần Vân Nghi	16/03/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh	
1815	TD9126	Đặng Thị Bích Trăm	07/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Võ Văn Tần	Xã Xuân Thới Sơn	
1816	TD8176	Đỗ Thị Ngọc Mai	22/11/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh	
1817	TD8701	Nguyễn Thị Thanh Thùy	29/09/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1818	TD5087	Phạm Thị Thu Hường	05/04/1986	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm	
1819	TD6796	Hồ Nguyễn Bích Trâm	05/12/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Phong Phú	Xã Bình Hưng	
1820	TD1232	Đồng Phương Nguyên	23/08/2003	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	93	5	98	Trúng tuyển	THCS Bình Chánh	Xã Bình Chánh	
1821	TD0195	Trần Tiến Đạt	14/01/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
1822	TD8389	Phạm Nguyễn Kim Ngọc	17/10/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc	
1823	TD7554	Ngô Hoàng Thiện Khang	20/04/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		91		91	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Hưu	Xã Nhà Bè	
1824	TD2301	TẠ THẾ THẠCH	01/06/1996	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1825	TD2420	LÊ HUY ĐẠT	30/01/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		69		69	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước	
1826	TD6565	Đỗ Thị Cát Huệ	12/05/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1827	TD6063	Đào Tấn Kiệt	21/08/1988	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	4	86,5	1,5	88	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè	
1828	TD1368	Nguyễn Thị Huỳnh Như	22/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		74		74	Trúng tuyển	THCS Bình Khánh	Xã Bình Khánh	
1829	TD1992	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	08/06/1987	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1830	TD9052	Hoàng Thị Tuyết	15/02/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1831	TD3044	Hoàng Thị Anh Thư	23/05/1991	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1832	TD5225	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	19/03/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1833	TD4882	Quách Ngọc Thanh	18/08/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	79	5	84	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1834	TD0832	Huỳnh Gia Đạt	05/07/2003	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1835	TD5426	Thạch Nhất Linh	10/02/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	80	5	85	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1836	TD1756	Nguyễn Hoài Trọng	19/12/2000	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1837	TD9298	Nguyễn Minh Thành	10/09/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
1838	TD5419	Dương Thị Bích Hạnh	15/07/1982	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	88	5	93	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1839	TD1391	Nguyễn Văn Vinh	13/12/2002	Nam	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		92,5		92,5	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1840	TD8687	Nguyễn Lê Mai Quỳnh	24/11/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1841	TD9259	TRƯƠNG THỊ THANH HIỀN	09/02/2002	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi	
1842	TD10983	NGUYỄN THỊ DIỄM	19/01/1992	Nữ	Khoa học tự nhiên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Lê Ngọc Hân	Phường Bình Tân	
1843	TD6684	Nguyễn Thị Trúc Liên	15/02/1992	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp	
1844	TD12059	Đào Thị Thu Huyền	14/09/1990	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Ngô Chí Quốc	Phường Hiệp Bình	
1845	TD8029	Trần Đan Ngọc	18/03/1991	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THCS Lê Văn Việt	Phường Thủ Đức	
1846	TD4564	Võ Thành Phi	03/02/1996	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82		82	Trúng tuyển	THCS Dương Văn Thì	Phường Tam Bình	
1847	TD0100	PHÙNG THỊ NGỌC LOAN	07/11/1997	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1848	TD11148	Lê Chí Huy	24/06/1989	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61		61	Trúng tuyển	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long	
1849	TD6699	NGUYỄN THỊ XUÂN KIM	09/12/1995	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1850	TD12001	Đoàn Ngọc Thuận	11/07/1987	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		60		60	Trúng tuyển	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú	
1851	TD10304	Phan Thị Hương Giang	16/05/1995	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp	
1852	TD10438	TRẦN THỊ THU HIỀN	16/01/1989	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Gia Thiều	Phường Tân Hòa	
1853	TD7743	TRẦN THỊ MINH PHƯỢNG	30/03/1990	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Trường Chinh	Phường Bảy Hiền	
1854	TD11886	Phạm Hoàng My	02/01/1998	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Trần Quốc Toản 1	Phường Bình Trưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1855	TD2927	Lê Hoàng Ngọc Tú	07/12/1999	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tố	Phường Diên Hồng	
1856	TD3050	Hồ Vũ Linh	16/07/1996	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THCS Bình Tân	Phường An Lạc	
1857	TD4160	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	15/04/1995	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1858	TD12036	Nguyễn Xuân Định	12/03/1983	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	60	5	65	Trúng tuyển	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
1859	TD11015	Võ Thị Thanh Thảo	03/09/1995	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	Xã Nhà Bè	
1860	TD8688	Trần Minh Hoàng Quân	27/02/1988	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1861	TD2066	HUỲNH THỊ NGỌC LINH	27/11/1995	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1862	TD9053	Hồ Nguyễn Như Thảo	18/08/1998	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		73		73	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1863	TD1013	Lê Nguyễn Hồng Huyên	12/11/1999	Nữ	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		61,5		61,5	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1864	TD5448	Trần Hữu Hoàng	22/08/1992	Nam	Công nghệ (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81		81	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt	
1865	TD12155	Trần Nguyễn Diễm Tuyền	23/10/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93,5		93,5	Trúng tuyển	THCS Văn Lang	Phường Tân Định	
1866	TD12164	Thái Thị Bích Loan	17/02/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,75		75,75	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Tân Định	
1867	TD11370	PHAN HOÀI VŨ	15/10/1989	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Trần Hưng Đạo	Phường An Phú Đông	
1868	TD10242	Trần Thị Thảo Vy	22/12/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	47	5	52	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp	
1869	TD2429	NGUYỄN THỊ KIỀU	10/01/1999	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		94		94	Trúng tuyển	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức	
1870	TD10762	Nguyễn Hiền Linh	23/05/2002	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	
1871	TD12120	NGUYỄN THỊ HOA	16/01/1985	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		63,25		63,25	Trúng tuyển	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình	
1872	TD7373	Nguyễn Thị Thu Chi	20/09/1993	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90		90	Trúng tuyển	THCS Phước Bình	Phường Phước Long	
1873	TD5140	PHẠM HẢI HÀ	12/04/1985	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		55		55	Trúng tuyển	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình	
1874	TD0786	HUỲNH TRÀ NGỌC UYÊN	23/12/2000	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		50		50	Trúng tuyển	THCS Long Bình	Phường Long Bình	
1875	TD10766	Trần Khánh Linh	29/11/2002	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông	
1876	TD2336	Nguyễn Thị Phương Lan	26/09/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		98		98	Trúng tuyển	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
1877	TD11786	ĐẶNG THỊ THÚY	09/09/1988	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông	
1878	TD1131	Nguyễn Thanh Trúc	23/12/2002	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông	
1879	TD7655	Võ Thị Thúy Trúc	07/01/1992	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	61	5	66	Trúng tuyển	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường An Hội Tây	
1880	TD10092	Phạm Văn Toàn	07/06/1994	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78		78	Trúng tuyển	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông	
1881	TD0493	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	07/06/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		76		76	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung	
1882	TD11046	Nguyễn Thị Cẩm Hà	23/10/1991	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1883	TD11815	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	03/12/2002	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		84		84	Trúng tuyển	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa	
1884	TD0143	Trần Thị Thùy Linh	26/07/2001	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		56		56	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1885	TD8782	Lưu Thị Phước	12/10/1986	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	45,5	5	50,5	Trúng tuyển	THCS Bình An	Phường An Khánh	
1886	TD11240	Đặng Thị Thùy Trang	01/02/2001	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thị Định	Phường Cát Lái	
1887	TD12227	Võ Tuyết Nhi	17/12/1996	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		95		95	Trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
1888	TD3739	Võ Thị Huỳnh Ý	04/11/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		70		70	Trúng tuyển	THCS Bạch Đằng	Phường Nhiêu Lộc	
1889	TD5571	Mai Dương Hoàng Trinh	31/01/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Tố	Phường Diên Hồng	
1890	TD1802	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	07/06/1999	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THCS Đoàn Kết	Phường Phú Lâm	
1891	TD2557	Đầu Thị Khánh Huyền	13/05/1999	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		99		99	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú	
1892	TD9050	Đặng Thị Huỳnh Như	20/10/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân	
1893	TD2338	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	23/11/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93		93	Trúng tuyển	THCS Lê Tấn Bê	Phường An Lạc	
1894	TD4392	LÊ NGUYỄN NHƯ QUỲNH	13/05/2000	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		86		86	Trúng tuyển	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa	
1895	TD6639	LÊ THỊ THANH NGA	29/02/1984	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS TRẦN QUỐC TUẤN	Phường Tân Hưng	
1896	TD5056	Trần Thị Thanh Tuyền	26/03/1999	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THCS HUỲNH TẤN PHÁT	Phường Tân Thuận	
1897	TD5704	Huỳnh Minh Phúc	08/09/1993	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THCS Tân Thông Hội	Xã Củ Chi	
1898	TD3468	Phan Thành Phúc	28/05/1999	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội	
1899	TD7108	PHẠM BÌNH PHƯƠNG THẢO	18/02/1984	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)	2	58,5	5	63,5	Trúng tuyển	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm	
1900	TD9953	Võ Thái Bảo	28/02/1997	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		65		65	Trúng tuyển	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
1901	TD12038	Nguyễn Bảo Trâm	02/09/1998	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		81,75		81,75	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1902	TD9219	Nguyễn Hoàng Phi	10/02/2002	Nam	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68		68	Trúng tuyển	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước	
1903	TD0860	Nguyễn Hồ Ngọc Ngân	30/06/2003	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		58		58	Trúng tuyển	THCS Bình Khánh	Xã Bình Khánh	
1904	TD4134	Phạm Thị Hằng	09/08/1991	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		80		80	Trúng tuyển	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An	
1905	TD7422	Trần Thị Huyền Trang	10/07/1997	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú	
1906	TD4831	Võ Phạm Phương Quyên	04/04/2000	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc	
1907	TD1393	Tống Thị Mai Trinh	06/07/1995	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		93		93	Trúng tuyển	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm	
1908	TD9736	Lê Thúy Vân	11/09/2002	Nữ	Giáo dục công dân (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		83		83	Trúng tuyển	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng	
1909	TD6181	Trần Hoài Mai Anh	30/04/1992	Nữ	Tiếng Nhật (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		85		85	Trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Sài Gòn	
1910	TD11583	Lưu Trần Hà Trang	16/12/2003	Nữ	Tiếng Trung Quốc (Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)		68,5		68,5	Trúng tuyển	THCS Võ Trường Toản	Phường Sài Gòn	
1911	TD10927	Kưu	01/01/2002	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	79	5	84	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Huân	Phường Thủ Đức	
1912	TD6726	Lê Thị Thúy Hường	14/05/1993	Nữ	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THPT Trường Chinh	Phường Đông Hưng Thuận	
1913	TD10965	Phạm Nguyễn Anh Duy	19/08/1996	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		69		69	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
1914	TD7573	LÊ HOÀNG PHƯƠNG ANH	08/01/1997	Nữ	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95,5		95,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1915	TD0281	NGUYỄN DUY CHIẾN	12/02/2003	Nam	Âm nhạc (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
1916	TD0606	Phạm Thị Hường	06/04/1988	Nữ	Mỹ thuật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	
1917	TD1805	Nguyễn Thị Lành	30/11/1985	Nữ	Mỹ thuật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68,5		68,5	Trúng tuyển	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	
1918	TD4490	NGUYỄN THANH HIỂN	20/03/1985	Nam	Mỹ thuật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78		78	Trúng tuyển	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
1919	TD4383	NGUYỄN QUỐC TÀI	12/07/1983	Nam	Mỹ thuật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
1920	TD3514	Từ Bảo Nghi	13/10/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	84,5	5	89,5	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
1921	TD5689	Trương Thảo Nguyên	01/08/1999	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Định	
1922	TD10113	Nguyễn Hoàng Thu Trang	16/02/1997	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
1923	TD0266	Nguyễn Huỳnh Hải Vân	01/03/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		88		88	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
1924	TD1686	Trương Văn Lương	22/10/1998	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
1925	TD1366	Nguyễn Thị Thuật	27/03/1996	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	
1926	TD4182	Nguyễn Thị Kim Ngân	23/06/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89		89	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
1927	TD5776	Đặng Trần Ngọc Linh	09/10/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
1928	TD10682	Phạm Thị Thu Yến	11/06/1999	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Phường Hòa Bình	
1929	TD8903	Lê Hữu Lợi	27/09/1999	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	3	92	2,5	94,5	Trúng tuyển	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm	Phường Xuân Hòa	
1930	TD1311	Trần Ngọc Thuỳ Dương	31/07/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Diệu	Phường Xuân Hòa	
1931	TD5779	Phan Thị Hồng	17/05/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
1932	TD4929	Trương Thị Hoàng	03/11/2000	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72		72	Trúng tuyển	TT GDTX Chu Văn An	Phường An Đông	
1933	TD0469	Thạch Thị Khánh Vân	16/04/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	83,5	5	88,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
1934	TD6171	Bùi Thị Diễm Trinh	09/03/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79,5		79,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
1935	TD10629	Đào Thị Tường Vi	28/08/1987	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		54,5		54,5	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	
1936	TD7240	Văn Lý Thanh Thùy	13/06/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92		92	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	
1937	TD7448	Phạm Võ Thu Ngân	12/01/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 3	Phường Nhiêu Lộc	
1938	TD1146	TRẦN THỊ HỒNG THẮM	09/09/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82,5		82,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
1939	TD0716	Trần Văn Nam	28/11/2003	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		66,5		66,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
1940	TD4405	Võ Thị Bảo Châu	17/10/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74,75		74,75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
1941	TD0202	Nguyễn Lê Quỳnh Như	03/04/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78		78	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	
1942	TD0334	Lục Thanh Hằng	09/12/1998	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86,5		86,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
1943	TD11182	Nguyễn Trịnh Hạnh Vy	12/04/2002	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
1944	TD8960	Vũ Thị Thu Phụng	29/08/1984	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Tăng	Phường Long Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1945	TD0033	Hồ Tiến Đức	12/07/1994	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
1946	TD4613	Thạch Chính	20/11/1991	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	81,5	5	86,5	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
1947	TD1437	Lâm Vinh Kiệt	01/08/2002	Nam	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Dương Văn Thì	Phường Tăng Nhơn Phú	
1948	TD1050	Nguyễn Thị Phương Chinh	07/12/2003	Nữ	Địa lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	THPT Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
1949	TD7303	Nguyễn Thị Nhật Tuyền	24/08/1997	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89		89	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trãi	Phường Xóm Chiếu	
1950	TD0494	Nguyễn Thị Hải Vân	24/07/2001	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
1951	TD3151	Phùng Trần Huyền Trân	09/11/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Định	
1952	TD5382	Bùi Tường Vi	05/12/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68		68	Trúng tuyển	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
1953	TD4913	Trần Thể Phụng	22/09/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		76		76	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
1954	TD9567	Phùng Ánh Ngọc	11/12/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		71		71	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
1955	TD9817	PHAN THỊ BÉ NGỌC	02/04/2001	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		67		67	Trúng tuyển	THPT Trung Lập	Xã Thái Mỹ	
1956	TD2239	Lâm Quan Tường	26/05/2003	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		96		96	Trúng tuyển	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	
1957	TD3106	Phan Thu Trang	21/01/1998	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
1958	TD7930	Phạm Thị Huyền Trinh	22/04/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89		89	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
1959	TD8702	Nguyễn Thị Ngọc Linh	11/04/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Linh	Phường Bình Đông	
1960	TD5654	Phan Trung Hải	25/06/1998	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74,5		74,5	Trúng tuyển	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm	Phường Xuân Hòa	
1961	TD6881	Hồ Quang Thịnh	13/10/2002	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		62		62	Trúng tuyển	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm	Phường Xuân Hòa	
1962	TD6805	Nguyễn Thị Ánh Như	11/12/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Diệu	Phường Xuân Hòa	
1963	TD3290	Nguyễn Châu Minh Tú	17/02/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT Thủ Thiêm	Phường Bình Trưng	
1964	TD1847	Đinh Tô Hoàng Nguyên	16/04/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
1965	TD11288	NGUYỄN BẢO ANH	15/11/1982	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72		72	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
1966	TD7406	LÊ THỊ ANH THƯ	03/07/2000	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80,5		80,5	Trúng tuyển	TT GDTX Chu Văn An	Phường An Đông	
1967	TD6549	Nguyễn Thị Thu Thảo	29/03/1995	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85,5		85,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Tân Bình	Phường Bảy Hiền	
1968	TD11349	Đỗ Hồng Hiệp	22/02/2002	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		73		73	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Tân Phú	Phường Tân Sơn Nhì	
1969	TD2998	BÙI KIẾN KHOA	26/07/1985	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70,5		70,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 8	Phường Chánh Hưng	
1970	TD4666	Y Nhung	05/03/2000	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	86	5	91	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
1971	TD0184	NGUYỄN TRUNG HIẾU	19/02/1996	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		67,5		67,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
1972	TD4578	Huỳnh Thị Diễm Trinh	05/03/2000	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83,5		83,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
1973	TD5390	TRƯƠNG THỊ DUYÊN	10/10/1982	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		73,5		73,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Tăng	Phường Long Bình	
1974	TD4348	TRẦN THANH NHỰT	30/12/1986	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
1975	TD2600	Trần Thị Diễm Trinh	26/08/2003	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	
1976	TD2031	Nguyễn Đức Kim Ngân	06/04/2002	Nữ	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THPT Dương Văn Thì	Phường Tăng Nhơn Phú	
1977	TD0550	Phan Minh Nhật	25/05/2001	Nam	Giáo dục Kinh tế và pháp luật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
1978	TD10576	LÊ THỊ MỸ QUYÊN	07/05/1995	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	
1979	TD4061	CHÂU VĂN NGHĨA	24/08/2001	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Hùng Vương	Phường Chợ Lớn	
1980	TD7935	Nguyễn Hoài Phương	28/11/1990	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THPT Lê Thánh Tôn	Phường Tân Hưng	
1981	TD11502	Vũ Hà Ninh	09/06/2002	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
1982	TD5103	Nguyễn Nhật Hào	06/11/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	
1983	TD11743	Trần Huỳnh Bảo Trân	04/05/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		93		93	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
1984	TD9549	Đào Thị Khánh Linh	30/03/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
1985	TD7715	Nguyễn Hoàng Trung	27/11/1995	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
1986	TD11394	Phan Ngân Tâm	08/12/2003	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
1987	TD10873	Nguyễn Nữ Hoàng Duyên	24/10/1982	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		69		69	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
1988	TD7843	THỀM HOÀNG SƠN	25/04/1993	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
1989	TD1818	Vương Lâm Thanh Thảo	10/08/2001	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
1990	TD7552	Nguyễn Đình Thăng	14/12/2002	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	
1991	TD2147	Hồ Huỳnh Thanh Thiện	20/07/1999	Nam	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	3	54,5	2,5	57	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
1992	TD11295	Trần Thị Ly Na	20/06/1994	Nữ	Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Tăng	Phường Long Bình	
1993	TD8024	Trần Văn Anh Thư	16/10/1997	Nam	Công nghệ (KTCN) (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	
1994	TD6024	PHAN TIẾN THÀNH	10/05/1982	Nam	Công nghệ (KTCN) (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	
1995	TD0084	Võ Hồ Hoàng Anh	25/08/2002	Nữ	Công nghệ (KTCN) (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92,5		92,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Phường Xóm Chiếu	
1996	TD6132	Nguyễn Tuyết Trinh	30/01/1996	Nữ	Công nghệ (KTCN) (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THPT Bình Tân	Phường Bình Tân	
1997	TD8011	Ngô Thị Ngọc An	14/02/1990	Nữ	Công nghệ (KTNN) (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	
1998	TD8481	NGUYỄN TIẾN XUÂN HỮU	15/06/1989	Nam	Công nghệ (KTNN) (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70		70	Trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
1999	TD7459	Nguyễn Trương Kim Lộc	29/03/1998	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78,5		78,5	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
2000	TD0685	Trần Quang Vĩ	29/06/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2001	TD10525	NGÔ PHẠM GIA BẢO	27/01/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2002	TD0227	Trần Thị Quỳnh Mai	24/01/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Định	
2003	TD7944	Nguyễn Thị Thùy Vân	05/01/1995	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
2004	TD11055	Hoàng Thị Nga	08/02/1987	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2005	TD9168	Bùi Thị Nhật Huyền	16/12/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THPT Võ Thị Sáu	Phường Gia Định	
2006	TD9648	NGUYỄN DƯƠNG ANH THƯ	25/02/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
2007	TD6414	Lương Đoàn Đức Huy	05/12/2000	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86,5		86,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	
2008	TD0615	NGUYỄN THỊ CẨM THU	14/01/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	
2009	TD6872	Phạm Thị Mai Linh	04/10/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79		79	Trúng tuyển	THPT Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhì	
2010	TD0455	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	19/10/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	
2011	TD4494	LÊ THANH HƯƠNG	19/01/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2012	TD7233	NGUYỄN CHÍ NGUYỆN	07/08/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2013	TD5604	Hoàng Thị Hằng	28/09/1989	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		59		59	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2014	TD0811	Nguyễn Văn Dương	08/04/2001	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79		79	Trúng tuyển	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	
2015	TD4676	Nguyễn Thị Bích Ngọc	20/07/1993	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79		79	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
2016	TD0758	Trương Hoài Duy	14/01/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
2017	TD3224	Trần Trung Toàn	12/03/1988	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Phước Long	Phường Phước Long	
2018	TD12042	Lê Hoàng Tuấn Đạt	05/06/2001	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		50		50	Trúng tuyển	THPT Phú Hòa	Xã Phú Hòa Đông	
2019	TD8014	Trần Thị Hồng Nhị	10/03/1992	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	50,5	5	55,5	Trúng tuyển	THPT Long Trường	Phường Long Trường	
2020	TD11402	Hà Thị Mai Huyền	06/01/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	80,5	5	85,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
2021	TD1761	Nguyễn Trung Chí	20/06/1991	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THPT Bình Khánh	Xã Bình Khánh	
2022	TD9348	Nguyễn Thị Ngọc Tứ	12/04/1995	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	THPT Trần Hưng Đạo	Phường An Nhơn	
2023	TD5452	Lê Thị Ngọc Anh	04/07/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Phường Hòa Bình	
2024	TD0135	Đỗ Thị Hương Trâm	25/12/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Bình Trị Đông	
2025	TD2566	Nguyễn Đức Hướng	12/12/1993	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Bình Trị Đông	
2026	TD6548	Trương Hoàng An Vi	28/11/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Thủ Thiêm	Phường Bình Trưng	
2027	TD1814	Hồ Văn Tài	14/01/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2028	TD0562	Lê Quốc Thái	04/01/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
2029	TD7514	Nguyễn Thị Như Nguyệt	30/09/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT Năng Khiếu TDTT	Phường Tân Định	
2030	TD8280	Lê Quốc Việt	11/11/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81		81	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
2031	TD1964	Liêu Quốc Huy	19/07/2002	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
2032	TD11196	Bùi Thị Nụ	12/02/1991	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	
2033	TD5717	Phạm Thị Vân	16/09/1986	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		71,5		71,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2034	TD8221	Tăng Ngọc Khải	08/05/1995	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		51		51	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2035	TD8089	Đỗ Văn Gia	25/04/1984	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		50,5		50,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2036	TD6574	Nguyễn Thị Kim Ngân	10/02/2003	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Hóc Môn	Xã Xuân Thới Sơn	
2037	TD7811	Nguyễn Trường Giang	07/07/1996	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	70	5	75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	
2038	TD4581	TRẦN HUYỀN TRÂN	08/02/1998	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79		79	Trúng tuyển	THPT Long Thới	Xã Hiệp Phước	
2039	TD8569	Đỗ Thủy Hồng	14/04/2001	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		64		64	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
2040	TD0428	Nguyễn Thị Thùy Vân	17/02/1987	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85,5		85,5	Trúng tuyển	THPT Bình Hưng Hòa	Phường Bình Hưng Hòa	
2041	TD2638	Nguyễn Võ Hạnh Quỳnh	05/01/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Tăng	Phường Long Bình	
2042	TD8537	Nguyễn Thị Phương Dung	04/09/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
2043	TD0785	HOẮC GIA BỘI	28/11/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	79,5	5	84,5	Trúng tuyển	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	
2044	TD6423	Lê Xuân Hoằng	20/08/1984	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
2045	TD6733	Bùi Nguyệt Diễm Châu	11/08/1997	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Dương Văn Thì	Phường Tăng Nhơn Phú	
2046	TD0451	Lê Thụy Ngọc Tuyền	13/04/2002	Nữ	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2047	TD6027	Nguyễn Hoàng Giang	06/02/2001	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2048	TD0630	Cao Thế Toàn	02/03/2003	Nam	Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	74,5	5	79,5	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD, TT Nguyễn Thị Định	Phường Phú Định	
2049	TD1335	Phạm Thị Thuý Liễu	05/10/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		88		88	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
2050	TD4336	Ngô Lê Hồng Như	25/10/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81		81	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	
2051	TD8991	Nguyễn Thị Thanh Duyên	16/04/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2052	TD10141	Phan Thị Tâm	05/07/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	77	5	82	Trúng tuyển	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	
2053	TD4106	Phí Mạnh Hoàng	02/03/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70		70	Trúng tuyển	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
2054	TD8753	Nguyễn Hải Nam	30/09/2002	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
2055	TD1635	Lý Đức Quang	21/01/2001	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	
2056	TD2659	Võ Hoài Nhựt	07/05/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	
2057	TD1813	Đoàn Công Khải	22/06/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		54,5		54,5	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2058	TD1226	Trần Ngọc Bảo Hân	03/10/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		65		65	Trúng tuyển	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	
2059	TD6587	Phan Phước Nhiều	24/06/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THPT Marie Curie	Phường Xuân Hòa	
2060	TD8489	Phạm Thị Oanh	01/09/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
2061	TD5932	Lê Hoàng Nam	30/03/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		57		57	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	
2062	TD11389	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	07/07/1982	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		52,5		52,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	
2063	TD9895	HỒ HỒNG YẾN	09/03/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81		81	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
2064	TD11061	Bùi Nguyễn Ngọc Trinh	23/01/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THPT Bà Điểm	Xã Bà Điểm	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2065	TD3379	Mai Thị Trang	20/08/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THPT Trường Chinh	Phường Đông Hưng Thuận	
2066	TD10186	BÙI NGỌC TUYẾT TRÂM	19/12/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Bà Điểm	
2067	TD8508	Lê Thị Hương	17/10/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68		68	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
2068	TD0048	Nguyễn Tiến Nghĩa	17/02/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2069	TD0436	Tô Thị Hồng Nhung	01/06/1990	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72		72	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2070	TD6580	Huỳnh Như	02/05/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè	
2071	TD9214	Nguyễn Thị Kiều Trinh	05/05/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78		78	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Bình Trị Đông	
2072	TD11719	Huỳnh Nguyễn Bích Phượng	07/12/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70		70	Trúng tuyển	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm	Phường Xuân Hòa	
2073	TD5935	Nguyễn Đình Khôi	22/11/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		69		69	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Diệu	Phường Xuân Hòa	
2074	TD7477	TRẦN THỊ MAI TÂM	13/12/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		76		76	Trúng tuyển	THPT Ngô Quyền	Phường Tân Mỹ	
2075	TD3585	Quảng Nữ Phương Quỳnh	22/03/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	59	5	64	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2076	TD9427	NGUYỄN THỊ NHUẬN	12/11/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		55,5		55,5	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2077	TD10268	Phạm Thị Thanh Thủy	11/03/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
2078	TD10023	Trương Thị Thiên Lý	10/06/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
2079	TD9040	Ngô Nguyên Hưng	26/08/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		60		60	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
2080	TD7789	Mai Linh	28/12/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		88		88	Trúng tuyển	THCS và THPT Diên Hồng	Phường Diên Hồng	
2081	TD12166	Lê Thảo Nguyên	15/10/2001	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		69,75		69,75	Trúng tuyển	THPT Năng Khiếu TDTT	Phường Tân Định	
2082	TD1183	ĐẶNG TRẦN HỒNG NHẬT	26/12/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78,5		78,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
2083	TD8938	Trần Thị Mỹ Duyên	13/04/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68,25		68,25	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
2084	TD3924	Nguyễn Thị Thanh Xuân	29/07/1998	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		66,5		66,5	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	
2085	TD5032	Bùi Công Trường	07/11/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70		70	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Tân Bình	Phường Bảy Hiền	
2086	TD6877	Ngô Thị Mỹ Hương	25/01/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		71		71	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận 10	Phường Hòa Hưng	
2087	TD3399	HUỲNH CÔNG PHI GIAO	27/09/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		55		55	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 8	Phường Chánh Hưng	
2088	TD5739	TRẦN GIA LINH	01/06/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		71		71	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2089	TD11982	LÝ THỊ THU THỦY	01/11/1997	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	78	5	83	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2090	TD5072	Lưu Lê Hạ Huyền	13/09/1980	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		60		60	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2091	TD1577	Trần Thị Kim Tuyền	11/03/2000	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		60		60	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2092	TD10134	Lê Thị Vân	24/02/2003	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		60		60	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Hóc Môn	Xã Xuân Thới Sơn	
2093	TD1702	HỒ THỊ BÍCH LY	12/08/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	THPT Bình Tân	Phường Bình Tân	
2094	TD9012	Nguyễn Thị Thường	30/10/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78		78	Trúng tuyển	THPT Đào Sơn Tây	Phường Linh Xuân	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2095	TD8905	PHẠM VĂN BÌNH	17/06/1986	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		73,5		73,5	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
2096	TD1130	PHẠM NGỌC QUỲNH NHƯ	07/03/1999	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		63		63	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
2097	TD0620	Trương Quốc Đạt	19/03/2002	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2098	TD3276	Phạm Ngọc Thanh Nguyên	17/05/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		71,5		71,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2099	TD5906	Nguyễn Thị Nhung	12/09/1992	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	61	5	66	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
2100	TD1831	Nguyễn Thị Kim Oanh	20/03/1996	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		76,5		76,5	Trúng tuyển	THPT Dương Văn Thì	Phường Tăng Nhơn Phú	
2101	TD3140	HẠ TƯỜNG VI	13/09/2002	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THPT Hồ Thị Bi	Xã Hóc Môn	
2102	TD9671	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	30/01/1993	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		65		65	Trúng tuyển	THPT Hồ Thị Bi	Xã Hóc Môn	
2103	TD8925	Nguyễn Trọng Nhân	12/05/1999	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2104	TD0402	Nguyễn Thị Thu Hương	20/03/1991	Nữ	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79,5		79,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2105	TD11119	Nguyễn Minh Nhật Nam	23/09/2000	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2106	TD7235	Nguyễn Phạm Quốc Thắng	07/05/2003	Nam	Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
2107	TD2412	Đỗ Tuấn Điệp	05/08/1996	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89		89	Trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
2108	TD10334	Nguyễn Duy Phương	26/07/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		91		91	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trãi	Phường Xóm Chiếu	
2109	TD8727	Nguyễn Trần Minh Lễ	03/11/1988	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92		92	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2110	TD9061	LÊ VĂN THÀNH	06/11/1990	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		94,5		94,5	Trúng tuyển	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
2111	TD0813	Nguyễn Ngọc Như	16/09/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		97		97	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2112	TD3618	Nguyễn Thị Thùy Dương	01/01/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		66		66	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2113	TD2064	Bạch Ngọc Thứ	26/03/1993	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	73	5	78	Trúng tuyển	THPT Bình Chánh	Xã Bình Chánh	
2114	TD4086	Nguyễn Thị Ngọc Điệp	02/03/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		93		93	Trúng tuyển	THPT Trần Khai Nguyên	Phường An Đông	
2115	TD6808	Hà Kim Trọng	18/09/1999	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81		81	Trúng tuyển	THPT Trần Quang Khải	Phường Hòa Bình	
2116	TD0262	Trần Phan Gia My	18/11/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè	
2117	TD3515	VÕ THỊ THANH NGA	02/01/2002	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Linh	Phường Bình Đông	
2118	TD3203	Hồ Thị Thanh Hương	10/10/1994	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92		92	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2119	TD11764	NGUYỄN HOÀNG HUY	23/11/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		93,5		93,5	Trúng tuyển	THPT Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi	
2120	TD2318	Lê Trần Quảng Châu	08/07/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT Bình Tân	Phường Bình Tân	
2121	TD9823	Nguyễn Văn Bảo	24/08/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	91,5	5	96,5	Trúng tuyển	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	
2122	TD5980	Nguyễn Đặng Hoàng Trọng	01/07/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87,5		87,5	Trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
2123	TD4778	Văn Tiến Dũng	08/09/1995	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Ngô Gia Tự	Phường Phú Định	
2124	TD11286	Trần Đình Khánh Đăng	25/03/2001	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95,5		95,5	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2125	TD11235	LÊ THỊ ÁNH TRÚC	31/01/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2126	TD11346	Âu Văn Chiến	01/09/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2127	TD8170	Dương Gia Thịnh	05/09/2003	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		97,5		97,5	Trúng tuyển	THPT Ten Lơ Man	Phường Bến Thành	
2128	TD10465	Nguyễn Bảo Trang	07/11/2003	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		96		96	Trúng tuyển	THPT Nguyễn An Ninh	Phường Vườn Lài	
2129	TD6837	LÊ THỊ TRINH	18/10/1996	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		97		97	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Bình Trị Đông	
2130	TD5402	Nguyễn Phan Khánh An	20/10/2002	Nam	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		96		96	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2131	TD5260	Lê Thị Minh Thương	03/01/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83,5		83,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2132	TD3781	Đỗ Thị Ngọc Anh	01/10/2002	Nữ	Sinh học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		76		76	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
2133	TD1342	Trương Huỳnh Anh	24/01/2000	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75,5		75,5	Trúng tuyển	THPT Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng	
2134	TD11424	Trần Văn Lành	01/05/1995	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Hùng Vương	Phường Chợ Lớn	
2135	TD4305	PHAN XUÂN ANH	20/09/1999	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2136	TD8743	VÕ NGỌC TƯỜNG VY	25/07/2003	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
2137	TD9927	Lý Công Trạng	04/06/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Phan Đăng Lưu	Phường Bình Lợi Trung	
2138	TD10398	Lê Văn Thanh	09/12/2001	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Gò Vấp	Phường Hạnh Thông	
2139	TD4137	Huỳnh Quốc Vỹ	06/10/1998	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	3	83	2,5	85,5	Trúng tuyển	THPT Tam Phú	Phường Tam Bình	
2140	TD1822	Tô Gia Huy	03/12/1999	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	83	5	88	Trúng tuyển	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Phường Minh Phụng	
2141	TD9728	LẠC CHÍ ĐỨC	24/10/1995	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	85,5	5	90,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thái Bình	Phường Tân Hòa	
2142	TD1455	Thạch Hoàng Phi	28/08/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	80,5	5	85,5	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
2143	TD5829	Khưu Thanh Lý	13/12/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	80,5	5	85,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2144	TD5994	TRẦN NGỌC HIỆU	20/11/1991	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	80,5	5	85,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2145	TD2755	LÊ ĐỨC HUY	17/02/1987	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
2146	TD0297	Phạm Thành Phát	11/08/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Phạm Phú Thứ	Phường Bình Tiên	
2147	TD4544	Lâm Vũ Nam	02/10/1994	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
2148	TD4369	Nguyễn Tứ Cường	12/04/1999	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84,5		84,5	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
2149	TD5142	Nguyễn Văn Khoa	01/07/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81,5		81,5	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
2150	TD2737	BÙI TRẦN TƯỜNG DUY	17/06/2002	Nam	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70,5		70,5	Trúng tuyển	THPT Bình Chiểu	Phường Tam Bình	
2151	TD8113	Lữ Giang Thanh Trúc	10/03/1995	Nữ	Giáo dục Thể chất (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80,5		80,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2152	TD3935	Nguyễn Lê Công Trường	13/02/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2153	TD10747	Nguyễn Lê Anh Thơ	12/07/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89		89	Trúng tuyển	THPT Thanh Đa	Phường Bình Thạnh	
2154	TD0307	TRƯƠNG THỊ HỒNG NHI	18/03/1996	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2155	TD2937	Ngô Khôi Anh	14/12/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	90,5	5	95,5	Trúng tuyển	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	
2156	TD0529	Trần Thị Mỹ Duyên	10/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	THPT Bình Chánh	Xã Bình Chánh	
2157	TD0689	Trần Thị Chu Phượng	30/09/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89		89	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
2158	TD10439	Nguyễn Thị Kim Ngọc	28/12/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2159	TD0722	Phạm Nguyễn Trà My	14/02/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82,5		82,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2160	TD11827	Dương Phan Xuân An	12/07/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Bình Trị Đông	
2161	TD6701	Phạm Tâm Thi	20/04/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2162	TD8436	Phan Huỳnh Đăng Khoa	27/08/2002	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78		78	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
2163	TD10913	Nguyễn Võ Phương Uyên	27/04/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
2164	TD0491	Lê Phạm Khánh Linh	22/06/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THCS và THPT Diên Hồng	Phường Diên Hồng	
2165	TD6113	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	12/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Năng Khiếu TDTT	Phường Tân Định	
2166	TD4363	Đặng Tâm Anh	18/03/2001	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81		81	Trúng tuyển	TT GDTX Chu Văn An	Phường An Đông	
2167	TD6809	Hoàng Quế Phương	25/05/1997	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		93		93	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
2168	TD7367	Trần Thị Kiều Thy	26/06/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85,5		85,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
2169	TD10508	LÔ THỊ NGÔ AN KHÁNH	30/10/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	60	5	65	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
2170	TD5013	Nguyễn Lê Vương Linh	30/11/2000	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Phú Nhuận	Phường Đức Nhuận	
2171	TD11683	Trần Hoàng Thiệu My	27/05/1989	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		65		65	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 11	Phường Hòa Bình	
2172	TD1656	Tô Kim Yến	28/07/1982	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	56	5	61	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2173	TD5143	NGUYỄN TẤN LỢI	24/06/2000	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83		83	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Hóc Môn	Xã Xuân Thới Sơn	
2174	TD0703	Quách Ái Minh	17/03/1995	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Hóc Môn	Xã Xuân Thới Sơn	
2175	TD10118	Nguyễn Thị Trường Vy	02/03/1998	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Đào Sơn Tây	Phường Linh Xuân	
2176	TD6081	Nguyễn Thị Hồng Cúc	16/05/1992	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	
2177	TD0078	Trần Hữu Khánh	02/09/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		91,5		91,5	Trúng tuyển	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	
2178	TD3057	Nguyễn Lê Ngọc Uyên	10/05/1999	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68,5		68,5	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
2179	TD9360	Nguyễn Lê Phương Uyên	05/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		55		55	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD,TT Bình Chánh	Xã Bình Lợi	
2180	TD0137	Nguyễn Việt Hà	27/12/2003	Nam	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Hồ Thị Bi	Xã Hóc Môn	
2181	TD8055	Nguyễn Thị Ngân	25/11/1994	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95,5		95,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2182	TD5643	Bảo Nữ Hạnh Thy	05/02/2003	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		94		94	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2183	TD10795	Phan Thúy Thanh	11/09/2002	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92,5		92,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2184	TD10528	Nguyễn Thị Hồng Yến	27/12/1974	Nữ	Tiếng Anh (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		50		50	Trúng tuyển	Trung tâm GDTX Gia Định	Phường Hiệp Bình	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2185	TD6179	VY THỊ NGỌC BÍCH	18/03/1991	Nữ	Tiếng Nhật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	92	5	97	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2186	TD10732	Trần Thị Trung Anh	19/07/1996	Nữ	Tiếng Nhật (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90		90	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2187	TD11565	Lê Minh Trung	27/03/1992	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		89,5		89,5	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
2188	TD11508	Nguyễn Huỳnh Trọng Phúc	30/07/2002	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2189	TD3198	Ngô Hồ Hoàng Long	15/09/2000	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		54		54	Trúng tuyển	THPT Gia Định	Phường Thạnh Mỹ Tây	
2190	TD7246	Trần Minh Phụng	22/04/2000	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		83,5		83,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	
2191	TD0080	Phạm Văn Hòa	14/06/1999	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	3	79,5	2,5	82	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Công Trứ	Phường Thông Tây Hội	
2192	TD12040	Trần Văn Hải	15/05/1985	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68		68	Trúng tuyển	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	
2193	TD7365	Phan Tấn Dũng	16/10/2002	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		69		69	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2194	TD5069	Trịnh Thị Điều	10/07/1985	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81,5		81,5	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2195	TD12109	Nguyễn Huy Tùng	07/12/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		67		67	Trúng tuyển	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè	
2196	TD0930	Huỳnh Duy Khoa	25/01/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		70		70	Trúng tuyển	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm	Phường Xuân Hòa	
2197	TD9850	ĐỖ THỊ THÙY LINH	24/09/1988	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		81		81	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2198	TD5817	Nguyễn Trọng Thoại	10/02/2002	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		76		76	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Phường Xóm Chiếu	
2199	TD4866	Phạm Xuân Quang	12/10/2002	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THCS và THPT Diên Hồng	Phường Diên Hồng	
2200	TD2617	Phạm Thị Minh Trâm	19/11/1994	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		90,5		90,5	Trúng tuyển	THPT Năng Khiếu TDTT	Phường Tân Định	
2201	TD6216	Trần Ngọc Nghĩa	01/12/2001	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		78,5		78,5	Trúng tuyển	TT GDTX Chu Văn An	Phường An Đông	
2202	TD7599	Nguyễn Khánh Minh	30/01/2002	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		56		56	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	
2203	TD4460	Trần Xuân Bình Nguyên	22/01/2002	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		65		65	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận Tân Phú	Phường Tân Sơn Nhì	
2204	TD5457	Nguyễn Phương Thảo	15/04/1993	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		73,5		73,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2205	TD10011	HỒ NGỌC MINH ANH	25/07/2002	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		79		79	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2206	TD7392	Võ Thị Thanh	15/07/1983	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		59		59	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2207	TD4819	Dương Minh Tâm	26/04/1989	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		64		64	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
2208	TD1413	Đặng Sơn Hải	05/01/2000	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		67,5		67,5	Trúng tuyển	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Phường Sài Gòn	
2209	TD6941	TRƯƠNG THỊ HIỀN GIANG	26/06/1987	Nữ	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	86	5	91	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2210	TD8212	Huỳnh Trọng Nghĩa	05/09/2003	Nam	Tin học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		68		68	Trúng tuyển	THPT Hoàng Thế Thiện	Phường An Lạc	
2211	TD5760	Nguyễn Tuấn Minh	25/08/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2212	TD9719	Võ Thị Phương Thảo	04/11/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2213	TD9665	Đoàn Nhật Lâm	14/04/1990	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Mạc Đĩnh Chi	Phường Phú Lâm	
2214	TD1994	Lê Thị Thu Hà	09/01/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72		72	Trúng tuyển	THPT Lương Văn Can	Phường Chánh Hưng	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2215	TD3829	Sơn Đức Thịnh	10/04/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	80	5	85	Trúng tuyển	THPT Tạ Quang Bửu	Phường Bình Đông	
2216	TD3964	LÝ CHÍ CƯỜNG	14/12/1989	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	85,5	5	90,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
2217	TD2176	Trần Nguyễn Tuyết Nhi	04/03/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		52		52	Trúng tuyển	THPT An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây	
2218	TD8548	Nguyễn Huỳnh Phương Dung	22/04/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	THPT Trung Phú	Xã Phú Hòa Đông	
2219	TD12279	Nguyễn Minh Hải	30/06/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh	
2220	TD10550	Hoàng Thị Nguyên	14/10/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72,5		72,5	Trúng tuyển	THPT Lý Thường Kiệt	Xã Đông Thạnh	
2221	TD6278	Huỳnh Thị Vu	20/02/1986	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Trung Trực	Phường An Hội Đông	
2222	TD7971	Tạ Ngân Minh Khôi	27/09/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		86		86	Trúng tuyển	THPT Hoàng Hoa Thám	Phường Gia Định	
2223	TD6617	Huỳnh Nguyễn Phương Uyên	24/09/2003	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		84		84	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Cừ	Xã Bà Điểm	
2224	TD0279	Trang Thanh Tâm	26/10/1992	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc	Phường Bình Tân	
2225	TD4518	Lê Nguyễn Hồng Linh	07/09/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè	
2226	TD10125	Lê Hải Phụng	07/01/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	THPT Phước Kiển	Xã Nhà Bè	
2227	TD3804	Nguyễn Văn Nguyên	05/01/1991	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Phường Bình Trị Đông	
2228	TD12241	Nguyễn Hoàng Hải	20/01/1999	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		61		61	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Văn Linh	Phường Bình Đông	
2229	TD4361	Trần Việt Hà	15/11/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77,5		77,5	Trúng tuyển	THPT Thạnh Lộc	Phường An Phú Đông	
2230	TD6643	Nguyễn Thị Quỳnh Như	13/08/2000	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		82		82	Trúng tuyển	THPT An Lạc	Phường An Lạc	
2231	TD5230	Châu Huy	09/02/2001	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	76	5	81	Trúng tuyển	THPT Đa Phước	Xã Hưng Long	
2232	TD11837	Nguyễn Mỹ Huyền	08/04/1997	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	THCS và THPT Sương Nguyệt Anh	Phường Vườn Lài	
2233	TD11752	Nguyễn Thị Thu Hằng	03/04/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74,5		74,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 1	Phường Tân Định	
2234	TD1850	Dương Nguyễn Minh Trung	10/01/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức	Phường Thủ Đức	
2235	TD9552	Võ Hà Thư	24/12/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		60		60	Trúng tuyển	TT GDNN - GDTX Quận Gò Vấp	Phường An Hội Đông	
2236	TD11606	TRẦN HỮU BẢO	22/12/1993	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		60,5		60,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2237	TD1949	Nguyễn Minh Hòa	22/11/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		72		72	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2238	TD11336	Nguyễn Kim Tiền	30/12/1996	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		63		63	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2239	TD10424	Nguyễn Thị Ngọc Dung	30/10/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		61		61	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2240	TD7723	Đặng Minh Thiện	12/10/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		59,5		59,5	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi	Xã Tân An Hội	
2241	TD11040	Đặng Viết Trọng	11/11/2002	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		87		87	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	
2242	TD10914	Đỗ Trần Nam Phương	13/03/2001	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh	Xã Tân Nhựt	
2243	TD3440	Trần Văn Khỏe	09/11/1998	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
2244	TD0790	Nguyễn Quốc Pháp	17/06/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	THPT Tân Túc	Xã Tân Nhựt	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên (1, 2, 3, 4)	Điểm thi thực hành *(đơn vị tính: điểm, tối đa 100 điểm)*	Điểm ưu tiên	Điểm tổng *(bao gồm điểm ưu tiên)*	Kết quả	Đơn vị	Phường xã	Ghi chú
2245	TD3052	Huỳnh Nguyễn Phương Trang	11/02/1999	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		77		77	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2246	TD10462	Nguyễn Huỳnh Nhơn	25/12/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		73		73	Trúng tuyển	THPT Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc	
2247	TD9635	Ngô Hoàng Nhung	30/08/2002	Nữ	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		74		74	Trúng tuyển	THPT Võ Văn Kiệt	Phường Phú Định	
2248	TD1668	Nguyễn Minh Hiếu	23/02/1984	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		80		80	Trúng tuyển	THPT Phong Phú	Xã Bình Hưng	
2249	TD11304	Biện Tấn Nhất Huy	08/02/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		88,5		88,5	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2250	TD11880	TRẦN MINH NGỌC	02/05/1994	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2251	TD9765	Nguyễn Ngọc Huy Trường	09/02/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT chuyên Lê Hồng Phong	Phường Chợ Quán	
2252	TD8915	Lê Thanh Tuấn	09/12/2003	Nam	Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		64		64	Trúng tuyển	Phổ thông Năng khiếu TD, TT Nguyễn Thị Định	Phường Phú Định	
2253	TD10980	Lê Châu Đạt	10/04/2000	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Trưng Vương	Phường Sài Gòn	
2254	TD9679	Nguyễn Thành Vinh	30/03/2002	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Xuân Hòa	
2255	TD11183	Nguyễn Trần Ái Kỳ	02/04/1999	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		97		97	Trúng tuyển	THPT Lê Thánh Tôn	Phường Tân Hưng	
2256	TD4417	Lâm Gia Nhi	28/10/2003	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	94	5	99	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Khuyến	Phường Hòa Hưng	
2257	TD5017	Trịnh Minh Tùng	15/02/1992	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	3	94	2,5	96,5	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Bình	
2258	TD8289	Nguyễn Tấn Chánh Nghĩa	21/10/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		95		95	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Phường Tân Sơn Nhất	
2259	TD1347	Nguyễn Trọng Trí	22/05/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		85		85	Trúng tuyển	THPT Quang Trung	Xã Thái Mỹ	
2260	TD7984	Lại Văn Hào	20/12/1989	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92		92	Trúng tuyển	THPT Nguyễn Hữu Tiến	Xã Đông Thạnh	
2261	TD9715	Nguyễn Hoàng Trắng	10/01/2003	Nam	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		92		92	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Quận 7	Phường Tân Thuận	
2262	TD1059	Nguyễn Ngọc Phí	16/10/2002	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)		75		75	Trúng tuyển	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ	Xã Bình Khánh	
2263	TD11173	Mông Thị Bích Ngọc	16/08/2000	Nữ	Vật lý (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	2	94	5	99	Trúng tuyển	THPT Bình Tân	Phường Bình Tân	

Tổng cộng danh sách có 2263 thí sinh./.

Ghi chú:

- Diện ưu tiên:

1) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B.

2) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động.

3) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong.

4) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân.